



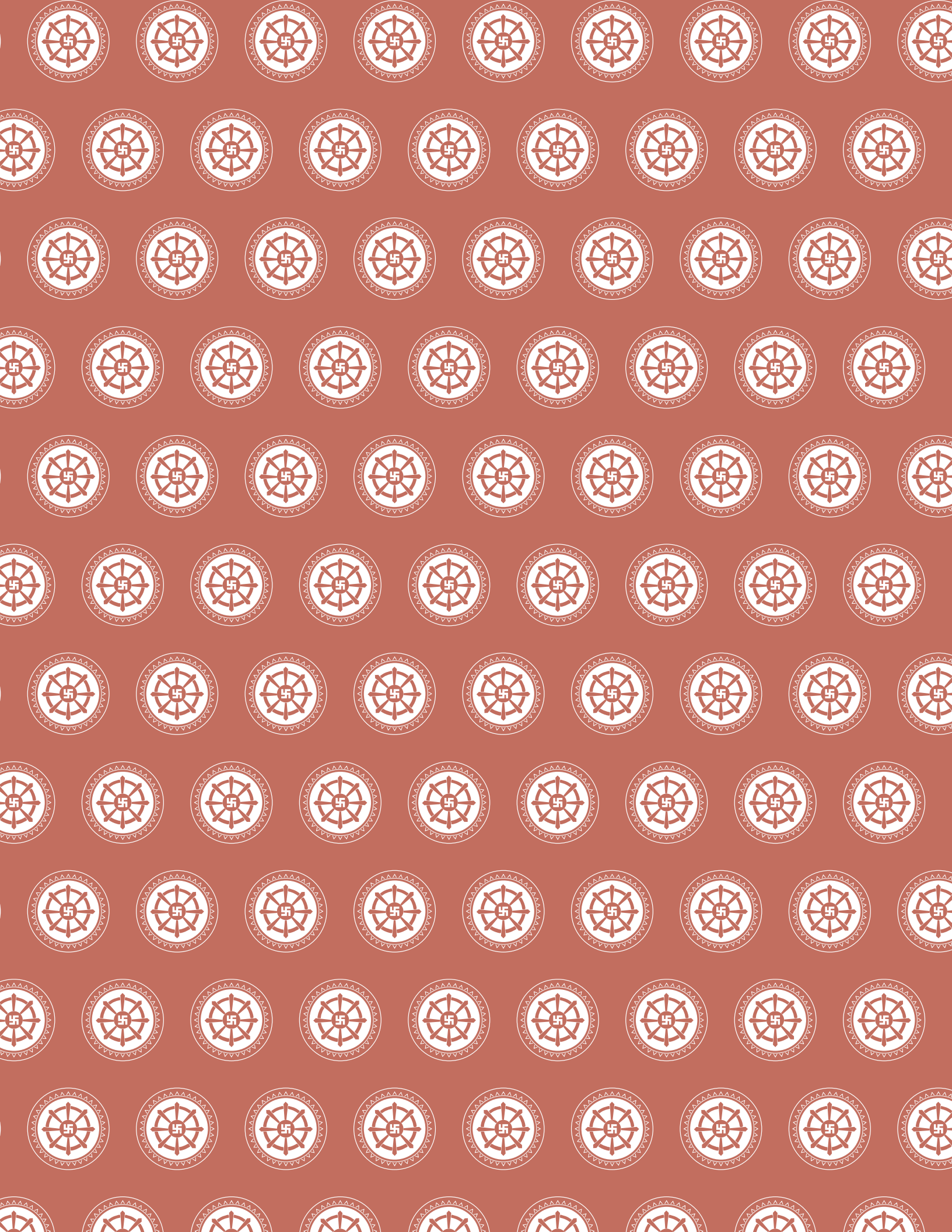
**TRI ÂN & TÁN DƯƠNG
CÔNG ĐỨC CỦA TRƯỞNG LÃO
HÒA THƯỢNG THÍCH THẮNG HOAN**

Trang Nhà Quảng Đức & Phật Việt Tivi
Ấn Hành 2021



*Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan chúng mình và tham dự Đại Hội Khóa 3 Đại kỳ III
tại Fremont, California, Hoa Kỳ từ ngày 10 đến 12 tháng 6 năm 2016*

Photo: Võ Văn Tường



Published by
Quang Duc Buddhist Welfare Association of Victoria
105 Lynch Rd, Fawkner, Vic 3060. Tel: 03. 9357 3544
www.phatgiaoucchau.com , www.quangduc.com

Hong Danh Buddhist Association
Tù Tâm - Loving Hearts Charity
1129 Bal Harbor Way
San Jose, CA 95122
408) 449-5399
www.hongdanh.org | www.tutam.org

All right reserved
First edition 2021 - 500 copies

National Library of Australia
Cataloguing-in-Publication entry:
Title: Kỷ Yếu Tri Ân Đức Trưởng L.ô HT Thích Thắng Hoan
Record of Virtue Contributions of Most Venerable Thich Thang Hoan
By Most Venerable Thich Minh Dung
Senior Venerable Thich Tam Phuong
Senior Venerable Thich Nguyen Tang & Thich Quang Thuong @ 2021

ISBN: 978-0-9945548-7-1

Advisers: Most Venerable Thich Minh Dung, Thich Tam Phuong
Content Editor: Senior Venerable Thich Nguyen Tang
Book designers: Quang Duy Minh (Man)
Cover designer: Tam Thao (Ngoc)
Photography: Vo Van Tuong, Thien Hung, Hoang Lan
Printer: That Print (Melbourne, Australia), Phat Viet Tivi (San Jose, USA)

Cúng Đường Pháp là tối thượng nhất
The gift of Dhamma surpasses all other Gifts
Sabbadanam Dhammadanam Jinati
This book is not for sale, free distribution



**TRI ÂN & TÁN DƯƠNG
CÔNG ĐỨC CỦA TRƯỞNG LÃO
HÒA THƯỢNG THÍCH THẮNG HOAN**

Trang Nhà Quảng Đức & Phật Việt Tivi
Ấn Hành 2021

Mục lục

- Lời Ngỏ. <i>Ban Biên Tập</i>	7
- Sơ lược tiểu sử Đức Trưởng Lão HT Thích Thắng Hoan. <i>Thích Quảng Ngạn</i>	8
- Thư Mời Cúng Đường Đại Tăng. TK. <i>Thích Quảng Thường</i>	11
- Thư Mừng Khánh Tuế của Giáo Hội Hoa Kỳ. <i>HT Thích Tín Nghĩa</i>	12
- Thư Mừng Khánh Tuế của Giáo Hội Úc Châu. <i>HT Thích Bảo Lạc</i>	13
- Thư Mừng Khánh Tuế của Giáo Hội Âu Châu. <i>HT Thích Tánh Thiệt</i>	14
- Thư Mừng Khánh Tuế của Giáo Hội Canada. <i>HT Thích Bốn Đạt</i>	15
- Quà Sinh Nhật Đạo Tinh Pháp lữ Liên Châu. <i>HT Thích Bảo Lạc</i>	16
- Hình Ảnh Trong Cuộc Đời Hoàng Pháp Của Ôn	17
- Hình ảnh Ban Đạo Từ của Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan	18
- Kính dâng Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan. <i>HT Thích Nhu Điển</i>	20
- Mừng Khánh Tuế 94 năm của Ôn Thắng Hoan. <i>HT Thích Nguyên Siêu</i>	22
- Cuộc Đời và Hành Trạng Trưởng Lão HT Thích Thắng Hoan. <i>Thích Nhật Tân</i>	23
- Hành Trạng của Hòa Thượng Thích Thắng Hoan. <i>Thích Nguyên Tạng</i>	24
- Hình ảnh HT Thắng Hoan chứng minh khóa tu tại Úc. <i>Thiện Hưng-Hoàng Lan</i>	28
- Hình ảnh HT Thắng Hoan dự phiên họp Khẩn tại Úc Châu. <i>Thích Nguyên Tạng</i>	30
- Hòa Thượng Duy Thúc. <i>Thích Viên Thành</i>	32
- Tâm Hồn Ta Rỗng Rang... <i>NT Thích Nữ Giới Châu</i>	34
- HT Thắng Hoan dự Lễ Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư (Về Nguồn 4) tại Đức năm 2010	36
- HT Thắng Hoan dự Lễ Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư (Về Nguồn 5) tại Pháp năm 2011	38
- HT Thắng Hoan dự Lễ Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư (Về Nguồn 6) tại Úc năm 2012	40
- HT Thắng Hoan dự Lễ Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư (Về Nguồn 7) tại Hoa Kỳ năm 2013	42
- HT Thắng Hoan dự Lễ Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư (Về Nguồn 8) tại Úc năm 2014	44
- An Tường Côi Tâm. <i>Thích Minh Thế</i>	46
- Hoa Ưu Đàm Của Giáo Hội. <i>Thích Nữ Giới Hương và chư Ni chúng</i>	48
- Hình ảnh Đại hội GHPGVNTN Hoa Kỳ 11.6.2016. <i>Võ Văn Tường</i>	49
- Hình ảnh Đại hội GHPGVNTN Hoa Kỳ 11.6.2017. <i>Võ Văn Tường</i>	50
- Hình ảnh Khóa tu học Phật pháp Bắc Mỹ 2.2012. <i>Võ Văn Tường</i>	51
- Hình ảnh Khóa tu học Phật pháp Bắc Mỹ 3.2013. <i>Võ Văn Tường</i>	52
- Hình ảnh Khóa tu học Phật pháp Bắc Mỹ 4.2014. <i>Võ Văn Tường</i>	53
- Chúc Mừng Tuổi Thọ. <i>HT Thích Tín Nghĩa</i>	54
- Bản Thể Tăng Già. <i>TT Thích Tâm Phương</i>	54
- Chí Nguyện (Kính Chúc Khánh Tuế). <i>HT Thích Bảo Lạc</i>	55
- Chúc Mừng Tuổi Thọ. <i>HT Thích Tín Nghĩa</i>	55
- Kính Mừng Kim Cương Khánh Tuế. <i>Huệ Hương</i>	55
- Khánh Tuế Ngài. <i>Thích Viên Thành</i>	56
- Kính Mừng Khánh Tuế. <i>Thanh Phi</i>	56
- Kính Mừng Khánh Tuế. <i>Minh Đạo</i>	56
- Kính Mừng Khánh Tuế. <i>Đồng Thanh</i>	56
- Thạch Trụ Thiển Gia. <i>Vĩnh Hữu</i>	57
- Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. <i>Châu Ngọc</i>	57
- Kính Chúc Khánh Tuế. <i>Dan Hà</i>	57
- Kính Mừng Khánh Tuế Người. <i>Quảng An</i>	57
- Mừng Khánh Tuế Sư Ông Thích Thắng Hoan. <i>Diệu Đạo-Phổ Hiền/Pháp</i>	58
- Kính Mừng Đại Lão HT Thích Thắng Hoan Thượng Thọ. <i>Niệm Đức</i>	58
- Kính Mừng Khánh Tuế. <i>Tỳ kheo Thích Minh Hội</i>	58
- Hình ảnh Khóa tu học Phật pháp Bắc Mỹ 5.2015. <i>Võ Văn Tường</i>	59
- Hình ảnh Khóa tu học Phật pháp Bắc Mỹ 6.2016. <i>Võ Văn Tường</i>	60
- Hình ảnh Khóa tu học Phật pháp Bắc Mỹ 7.2017. <i>Võ Văn Tường</i>	61



- Hình ảnh Lễ thọ An cư Hoa Kỳ 22.6.2017. Võ Văn Tường	62
- Hình ảnh Khóa tu học Phật pháp Bắc Mỹ 8.2018. Võ Văn Tường	63
- Hình ảnh Khóa tu học Phật pháp Bắc Mỹ 9.2019. Võ Văn Tường	64
- Xuất Trần Thượng Sĩ. <i>Thích Thiện Long</i>	65
- Kính Mừng Khánh Tuế Người. <i>Thích Phổ Hương</i>	66
- Trọn Đời Vì Đạo. <i>Quảng Pháp Ngôn</i>	67
- Kính Mừng Khánh Tuế. <i>Thích Từ Đức</i>	68
- Nguyên Tắc Để Được Thành Phật. <i>HT Thích Thắng Hoan</i>	71
- Nguồn Vui. <i>Thủ bút HT Thích Thắng Hoan</i>	84
- Nguồn Vui. <i>Tánh Thiện</i>	85
- Tịnh Quang Nhiệm Mầu. <i>Huệ Hương</i>	85
- Dẫn Đàn Thi Ca Thành Kính Tôn Vinh Hành Trạng Tu Tập và Hành Đạo	86
- Tỏa Sáng Vườn Hoa. <i>Tánh Thiệt</i>	86
- Tỏa Sáng Vườn Hoa. <i>Giác Lượng Tuệ Đàm Tử</i>	86
- Chúc Mừng Khánh Tuế. <i>Giác Lượng Tuệ Đàm Tử</i>	87
- Tỏa Sáng Vườn Hoa. <i>Minh Đạo</i>	87
- Duy Thúc Là Thông. <i>Thanh Phi</i>	87
- Vui Đạo. <i>Như Thị</i>	87
- Vọng Hải Triều Âm. <i>Đan Hà</i>	88
- Duy Thúc Truyền Trao. <i>Tâm Minh</i>	88
- Tỏa Ngát Vườn Hoa. <i>Viên Minh</i>	88
- Duyên Khởi Tánh Không. <i>Sông Thu TBL</i>	88
- Sứ Mạng Hoàng Dương. <i>Trúc Nguyên Thích Chúc Hiền</i>	89
- Giáo Hội Vững Vàng. <i>Châu Ngọc</i>	89
- Hương Sen Lan Tỏa. <i>Thích Viên Thành</i>	89
- Thước Ngọc Khuôn Vàng Tỏa Đạo Huyền. <i>Huệ Hương</i>	90
- Siêu thoát Trần Hư. <i>Nhật Hồng Nguyễn Thanh Vân</i>	90
- Hoàng Pháp Chu Toàn. <i>Quảng An</i>	90
- Danh Tăng Việt Nam Hải Ngoại. <i>Thủy Lâm Sanh</i>	91
- Tỏa Sáng Vườn Hoa. <i>Thoại Hoa</i>	91
- Cảm Niêm Tri Ân. <i>Tánh Thiện</i>	91
- Thành Kính Tri Ân HT Thích Thắng Hoan. <i>William Đặng</i>	92
- Chốn Địa Linh Sanh Người Bình Dị. <i>Lâm Như Tạng</i>	93
- Chúc Mừng Khánh Thọ Sư Ông. <i>Trần Đan Hà</i>	94
- Đời Tu Sĩ. <i>HT Thích Thắng Hoan</i>	96
- Đời Cư sĩ. <i>Thích Viên Thành</i>	96
- Đời Cư Sĩ. <i>Trần Đan Hà</i>	96
- Đời Cư Sĩ. <i>Tánh Thiện</i>	97
- Đời Cư Sĩ. <i>Quảng An</i>	97
- Đời Cư Sĩ. <i>Châu Ngọc</i>	97
- Đời Cư Sĩ. <i>Tâm Minh Ngô Tăng Giao</i>	97
- Đời Cư Sĩ. <i>Vĩnh Hữu</i>	97
- Đời Cư Sĩ. <i>Thanh Phi</i>	98
- Đời Cư Sĩ. <i>Thoại Hoa</i>	98
- Đời Cư Sĩ. <i>Viên Huệ Dương Chiêu Anh</i>	98
- Tu Học. <i>Lệ Tâm Anh Nhi</i>	98
- Bên Thềm Chân Như. <i>HT Thích Thắng Hoan</i>	99
- Đôi Lời Cảm Niệm Về Sự Viên Tịch Của HT Minh Tâm. <i>HT Thích Thắng Hoan</i>	99
- Khảo Nghiệm Duy Thúc Học. <i>HT Thích Thắng Hoan</i>	100
- Hai bộ phim tài liệu về cuộc đời tu tập và hành đạo	105
- Đạo Từ. <i>HT Thích Thắng Hoan</i>	106
- Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan, Nụ Cười Và Sứ Mệnh Hoàng Pháp. <i>Tâm Huy</i>	108

Phật lịch: 2565; Việt lịch: 4900; Tây lịch: 2021 ; Nông lịch: Tân Sửu

Namo Tassa Bhagavato Arahato Samma Sambuddhassa
Homage to the Exalted, the Worthy, the Fully Enlightened One

Con xin thành kính đánh lễ Đức Thế Tôn
Ngài là bậc Ứng Cúng, Đấng Chánh Biến Tri



Kính Mừng

ĐẠI LỄ KHÁNH TUẾ

ĐỨC TRƯỞNG LÃO HÒA THƯỢNG

THÍCH THẮNG HOAN

- Đại Sư Việt Nam tiền dương Duy Thúc Tông
- Trưởng Ban Điều Hợp Tăng Ni Việt Nam Hải Ngoại.
- Chánh văn phòng Hội Đồng Giáo Phẩm GHPGVNTN Hoa Kỳ
- Thành viên Hội Đồng Chứng minh GHPGVNTN Hải Ngoại tại UDL- TTL



Khế thủ,

Viện Chủ: TT Thích Tâm Phương

Trụ Trì: TT Thích Nguyên Tạng

Tu Viện Quảng Đức
Melbourne, Úc Châu



quangduc.com

Lời Ngỏ

Vào ngày 10/12/2020, Tu Viện Quảng Đức và Trang Nhà Quảng Đức chúng con nhận thư mời tham dự Lễ Mừng Khánh Tuế 94 năm trụ thế của Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan, do HT Thích Minh Dung và TT Thích Quảng Thường tổ chức tại Chùa Hồng Danh, San Jose, California, Hoa Kỳ. Nhưng vì đại dịch Covid-19 đang diễn ra khốc liệt tại Úc, Hoa Kỳ và 210 quốc gia trên thế giới, lệnh cách ly, phong tỏa nghiêm ngặt để ngăn chặn sự lây nhiễm loại virus nguy hiểm, nên chúng con không thể về tham dự Đại lễ này.

Chính vì duyên khởi trên mà Ban Biên Tập Trang Nhà Quảng Đức chúng con liền thực hiện tập Kỷ yếu này, như là một món quà khiêm tốn kính cúng dường đến Đức Trưởng Lão Hòa Thượng, những mong Ngài hoan hỷ mỉm cười khi đọc được những dòng tâm cảm mà chư Tăng Ni, Phật tử các nơi thương kính và bày tỏ với Ngài trong tuyển tập này.

Vì thời gian vốn vắn chỉ có 2 tuần để gom góp hình ảnh, tài liệu thơ văn cảm niệm tri ân, tán dương công đức của Đức Trưởng Lão Hòa Thượng thượng Thắng hạ Hoan. Tất cả những bài viết trong tập này đều quý báu, ghi lại những kỷ niệm, những tình cảm của người viết đối với Đức Trưởng Lão Hòa Thượng, thể hiện qua hành trạng và dấu chân hoằng pháp lợi sinh của Ngài từ Hoa Kỳ, Canada, cho đến Âu Châu và Úc Châu gần 40 năm qua. Lễ Mừng Khánh Tuế của Ngài rồi sẽ qua nhanh, nhưng tuyển tập này, sẽ lưu giữ lại những tấm lòng của Chư Tôn Đức Tăng Ni và quý Phật tử đối với công đức to lớn, mà Đức Trưởng Lão đã đóng góp cho sự ổn định và phát triển cho Phật Giáo Việt Nam ở hải ngoại trong mấy mươi năm qua.

Ban Biên Tập thâm tạ tấm lòng của tất cả Chư Tôn Đức và quý Phật tử gần xa đã gửi bài, để kết quả tuyển tập này đã được hoàn thành theo ước nguyện và tiến trình sắp xếp thời gian như ý định của BBT.

Dù hết sức cố gắng nhưng không sao tránh khỏi những sơ sót khi thực hiện Tuyển Tập này, cúi mong các bậc thức giả từ bi hoan hỷ lượng thứ

Nam Mô A Di Đà Phật
Ban Biên Tập
Tỳ Kheo Thích Nguyên Tạng



Tiểu Sử

Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan

Thân Thế:

Hòa Thượng Thích Thắng Hoan, thế danh là Nguyễn Văn Đồng, sanh năm Kỷ Tỵ (1928) tại thành phố Cần Thơ, miền Nam Việt Nam.

Thân phụ là ông Nguyễn Văn Ngô, một nhà nho và cũng là một nhạc sĩ cổ nhạc. Thân mẫu là bà Nguyễn Thị Hương, Tỳ kheo ni Như Quả, thọ giới Cụ Túc năm 1968 tại Đại giới đàn chùa Từ Nghiêm.

Gia đình có hai anh em, người em trai thế danh là Nguyễn Thanh Vân hiện cư ngụ tại thành phố Hồ Chí Minh.

Thời Kỳ Xuất Gia Tu Học:

Khi Ngài vừa lên tám tuổi được cha mẹ gởi vào chùa Hội Thắng, làng Châu Diên, quận Cầu Kè, tỉnh Vĩnh Bình cho Hòa thượng Đắc Ngộ, húy là Tường Ninh, thế danh là Hồ Trinh Tường để thế phát và thọ Tam Quy. Ngài được đặt pháp danh là Thích Thắng Hoan.

Cuộc đời chú tiểu ở một ngôi chùa quê hẻo lánh êm đềm lặng lẽ trôi qua từ năm Ngài tám tuổi đến năm mười tám tuổi. Ngài sống trong bầu không khí an lạc, được bao bọc bởi tình thương ấm áp của Tăng chúng trong chùa. Thú vui duy nhất của Ngài khi nhàn rỗi là ra đồng rộng thả diều theo gió, một thú vui vừa không tốn kém, vừa sống động của trẻ thơ ở nhà quê, dù Ngài không hề biết mơ ước là cuộc đời học Phật của mình trong tương lai cũng sẽ may mắn như diều gặp gió.

Tại chùa Hội Thắng, Ngài vừa học nội điển do Sư Cụ hết lòng truyền dạy, vừa học ngoại điển tại trường Phong Phú ở địa phương, nếp sống rau dưa đạm bạc đã nuôi chí lớn xuất trần. Năm 18 tuổi (1946), Ngài thọ Sa Di phương tượng với Hòa thượng Thích Hoàn Thông tại chùa Hội Thắng và được Hòa Thượng cho pháp hiệu là Long Hoan, truyền thừa đời 48 Lâm Tế Chánh Tông, thế hệ 24 dòng kệ Trí Bản – Đột Không, hệ phái Tổ Sư Bích Phong. Ngài tiếp tục cuộc đời tu học tại chùa Hội thắng cho đến năm 1950.

Cũng trong năm ấy, nhân chuyến đi thăm Sư Bác là Hòa Thượng Thích Thiện Hoa tại Chùa Phước Hậu Trà Ôn và trong chuyến đi này, Ngài được Hòa Thượng Thích Hoàn Thông giới thiệu đến y chỉ với Hòa Thượng Thích Thiện Hoa hiện là Đốc Giáo Phật Học Đường Nam Việt Ấn Quang tại Chợ Lớn. Nhờ hội đủ duyên lành, Ngài được chấp nhận và sau đó được nhập chúng tu học tại Phật Học Đường này. Có ai biết được đây là chuyến đi của định mệnh, đã làm thay đổi cuộc sống của một Sa di tuổi đời còn non nớt đang dần thân vào nghiệp đạo, để tìm cho mình một bước tiến trong tương lai.

Để thành tựu Tam đàn giới pháp, chánh thức vào ngôi Tam Bảo làm Trưởng Tử của Như Lai, năm 1953, Ngài được Hòa Thượng Y Chỉ Sư cho đăng đàn thọ đại giới tại Phật Học Đường Nam Việt Ấn Quang. Đến năm 1957, Ngài tốt nghiệp chương trình Trung Đẳng tại Phật Học Đường này. Cuối năm 1957, Ngài được Ban Giám Đốc Phật Học Đường Nam Việt Ấn Quang gởi ra Phật Học Viện Trung Phần Nha Trang tham học chương trình Cao Trung. Đến năm 1960, để hoàn tất chương trình Cao Đẳng Phật Học, Ngài trở về Phật Học Đường Nam Việt Ấn Quang. Đến năm 1962, Ngài tốt nghiệp Cao Đẳng Phật Học tại đây. Song song với Phật Học, Ngài chú tâm đến thế học và đã tốt nghiệp Cử Nhân Văn Khoa năm 1970 tại Đại Học Vạn Hạnh.

Thời Kỳ Hành Đạo:

Đầu năm 1963: Đốc Học tại Phật Học Viện Biên Hòa kiêm Giảng Huấn trường Trí Đức Biên hòa.

Đầu năm 1964 đến 1975:

- Giảng Sư Viện Hóa Đạo, Saigon.

- Chánh Đại Diện GHPGVNTN tại Quận 5 và Quận 10.

- Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Tài Chánh GHPGVNTN.

- Giảng Sư các trường Trung Học Bồ Đề: Nguyễn Văn Khuê, Giác Ngộ và các trường Trung Đẳng Chuyên Khoa Phật Học tại các chùa như: Dược Sư,

Từ Nghiêm, Hoa Quang, Huệ Lâm, Từ Thiên, Giác Sanh (Saigon), Phổ Đức, Phật Ân (Mỹ Tho).

Năm 1980: Để phục vụ và yểm trợ GHPGVNTN dưới sự chỉ đạo của các Hòa Thượng Huyền Quang và Quảng Độ, Ngài đã mở các lớp Trung Đẳng Phật Học tại chùa Giác Sanh, chùa Giác Ngộ, chùa Bồ Đề Lan Nhã. Ngoài ra, Ngài còn mở các khóa đặc biệt huấn luyện về môn Duy Thức Học cho các sinh viên trường Bách Khoa Phú thọ và Sư Phạm Vạn Hạnh.

Năm 1982: Với ý chí tìm tự do để góp sức xây dựng phong trào Phật Giáo hải Ngoại, Ngài đã từ già quê hương ra nước ngoài mong được cùng các pháp hữu cứu nguy pháp nạn tại quê nhà.

Năm 1983: Ngài đến Hoa Kỳ và trú ngụ tại chùa Việt Nam của Hòa Thượng Thích Mãn Giác ở Los Angeles, nhận lãnh chức vụ Phó Hội Chủ, kiêm Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Hoàng Pháp Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hoa Kỳ.

Năm 1984: Lãnh đạo tinh thần Phật Giáo Việt Nam tại chùa Việt Nam Arizona.

Năm 1985: Tổ chức Đại Hội Hoàng Pháp tại Denver, Colorado.

Năm 1988: Nhận chức vụ Giáo thọ tại Tu Viện Kim Sơn và hành hoạt Phật sự hoàng pháp tại nhiều tiểu bang ở Hoa kỳ, chẳng hạn như xây dựng học phái Duy Thức tại các nơi như: Santa Ana, San Jose, San Diego và Tu Viện Kim Sơn v.v...

Năm 1992: Đại Hội Thống Nhất đầu tiên của GHPGVNTN tại Hoa Kỳ được tổ chức tại San Jose và Ngài được đề cử chức vụ Phó Chủ Tịch Đặc Trách Liên Lạc Các Châu.

- Vận động thành lập GHPGVNTN tại Canada và được Đại Hội tấn phong lên ngôi vị Hòa Thượng tại đây, đồng thời Giáo Hội PGVNTN tại Hoa Kỳ cũng tấn phong Ngài lên ngôi vị Hòa Thượng tại Hoa Kỳ.

Năm 1993: Ngài về mai danh ẩn tích tại **Hải Ngạn tịnh thất** bên bờ biển Thái Bình Dương để viết sách và dịch kinh.

*Hải ngạn âm ba Thái bình Dương
Tịnh thất ẩn hiện giữa làn sương
Thắng duyên thiên khách khai tánh lý
Hoan duyệt thi nhân kiến đạo trường*
- **Chúng Ngạn kính đề** -

Năm 1996: Ngài nhận lãnh chức vụ Chủ Tịch GHPGVNTN tại Canada và giữ chức vụ này đến năm 2000. Sau khi từ nhiệm chức Chủ Tịch, Ngài giữ chức vụ Hội Đồng Chứng Minh GHPGVNTN Canada.

- Luôn trong những năm qua, Ngài thường xuyên đến giảng dạy về môn Duy Thức Học cho các Tăng sinh tại Phật Học Viện Quốc Tế và những năm gần đây Ngài thường đến Âu Châu để giảng dạy về môn Duy Thức Học cho các lớp học hằng năm do GHPGVNTN Âu Châu tổ chức.

Năm 2004: Ngài nhận lãnh chức vụ Thành Viên Hội Đồng Trưởng Lão Viện Tăng Thống quốc nội và Chánh Văn Phòng Hội Đồng Giáo Phẩm GHPGVNTNHN tại Hoa Kỳ VPIIVHD.

Năm 2005: Ngài về ẩn dật nơi tịnh thất Viên Hạnh, tọa lạc tại thành phố Baker, thuộc thủ phủ Baton Rouge, tiểu bang Louisiana, trong một khuôn viên vắng vẻ thanh lịch có tên là Tiểu Hồ (Little lake) và mong sống một đời thanh đạm cho đến khi trở về với Phật.

Vào năm 2005 đến 2008: Giáo chỉ số 9 ra đời chia đôi GHPGVNTN ra hai bộ phận:

1. GHPGVNTNHN tại Hoa kỳ, Văn Phòng II Viện Hóa Đạo.

2. GHPGVNTN Hoa Kỳ.

Năm 2008: -Ngày 12 tháng 01, GHPGVNTN Hoa Kỳ được thành lập, Ngài được Đại Hội suy cử làm Chánh Văn Phòng Hội Đồng Giáo Phẩm.

-Ngày 28 tháng 12 Ngài được cung thỉnh vào Hội Đồng Chứng Minh của Văn Phòng Điều Hợp Liên Châu.

-Vào cuối năm 2008: Vì nhu cầu Phật Sự của Giáo Hội, Ngài di chuyển về tiểu bang California, trụ tại thủ phủ Sacramento trong một ngôi nhà bé nhỏ, sống đời an phận của một tu sĩ vào tuổi xế chiều.

Năm 2013: Nhân ngày Về Nguồn lần thứ 7 tại chùa Cổ Lâm (Seattle) Ngài được suy cử vào chức vụ Trưởng Ban Điều Hợp Tăng Ni Hải Ngoại

Từ năm 2008 đến năm 2013, Ngài đã hành sự tốt đẹp trong ba chức vụ được giao phó, mặc dù tuổi hạc đã cao (hiện nay 2020: tuổi đời 93), Ngài vẫn tỏ ra sáng suốt, minh mẫn trong mọi Phật sự quan trọng mà Giáo Hội giao phó cho đến ngày nay.



Đại lão Hòa thượng Thích Thắng Hoan tự Long Hoan truyền thừa đời 48 Lâm Tế Chánh Tông, thế hệ 24 dòng kệ Trí Bản – Đột Không, hệ phái Tổ Sư Bích Phong, hiệu Duy Thúc Đại Sư, biệt xuất một bài kệ:

*Long Chung Tâm Nguyên Tại
Huệ Nhứt Đạt Dung Thông
Thường Trụ Như Lai Tánh
Tùy Thuận ứng Hóa Thân
Hàm Linh Năng Đắc Độ
Lý Pháp Diễn Diệu Ngôn
Giải Minh Phi Nhị Đạo
Túc Liễu Ngộ Chơn Không*

49/ Bài kệ truyền cho đệ tử Thích Chung Ngạn

*Chung tánh Bồ đề sẵn ở tâm
Niết bàn giác ngộ khắc ghi lòng
Sáng soi trí tuệ khơi nguồn thể
Biển giác chân như hiển lộ trong
28/5/2020*

Những Tác Phẩm Trước Tác Và Dịch Thuật:

A.- Tác Phẩm Trước Tác:

- * Bát Nhã Tâm Kinh Qua Cái Nhìn Của Duy Thúc
- * Thờ Cúng Và Lễ Bái
- * Bát Thức Quy Củ Tụng
- * Khảo Nghiệm Duy Thúc Học (quyển I và quyển II)
- * Yếu Chỉ Kinh Pháp Hoa
- * Yếu Điểm Duy Thúc
- * Những Đặc Điểm Của Văn Hóa Phật Giáo Trong Văn Hóa Việt Nam
- * Tư Tưởng Phật Giáo Trong Thi Văn Khuông Việt, Pháp Thuận và Vạn
- * Con Người Sanh Ra Từ Đâu
- * Nghĩa Lý Tụng Niệm
- * Những Điều Kiện Căn Bản Xây Dựng Hạnh Phúc Gia Đình Theo Tinh Thần Phật Giáo
- * Bốn Phận Của Phật Tử Tại Gia
- * Tiểu Sử Hòa Thượng Thích Thiện Hoa
- * VẠN PHÁP QUA CÁI NHÌN CỦA DUY THỨC
- * Nguyên tắc để được thành Phật
- * ĐỨC PHẬT Nhà Đại Cách Mạng
- * NHẬN THỨC SAI LẦM
- * NHẬN THỨC VỀ THIỀN HỌC
- * SỰ HIỂU LẦM VÔ NGÃ CỦA PHẬT GIÁO
- * NHÂN CHỨNG PHÁP NẠN 1963 (16.8.2019)
- * QUAN NIỆM THẾ GIỚI ĐỊA NGỤC (24.09. 2019)

B.- Tác Phẩm Dịch Thuật:

- * Khái Luận Về Pháp Tướng Duy Thúc Học
 - * Quan Niệm Sử Học Của Duy Thúc
 - * Quan Niệm Triết Học Của Duy Thúc
 - * Máy Điện Tử Và Duy Thúc
 - * Nhân Duyên Không Tánh
 - * Quán Như Mộng
 - * Sắc Tức Là Không
 - * Quán Tương Đối Sắc Không
 - * Ý Nghĩa Phật Pháp Tăng Tam Bảo
 - * Nghiên Cứu Thức Thú Tám
 - * Duy Thúc Đơn Giản
 - * Lược Thuật Không Sanh Không Diệt
 - * Không Thường Cũng Không Đoạn
 - * Thế Gian Của Giả Tướng
 - * Bất Khả Thuyết Dùng Tâm Sai Lầm
 - * Biện Trung Biện Luận Tụng Thích
 - * Phật Pháp Và Tương Đối Luận
 - * TÂN ĐÍCH DUY THỨC LUẬN
- Những áng thơ thiền
- * Thắng Hoan Thi Tập
 - * Những Vần Thơ Đạo

Tóm Lược:

Bao nhiêu năm hoạt động cho Giáo Hội tại quê nhà và trên ba mươi năm bốn ba nơi hải ngoại, Hòa Thượng luôn hướng dòng đời mình theo con đường duy nhất là hoằng pháp độ sanh, cố đem giáo lý Phật Đà chia sẻ với đồng bào Phật Tử cả đến những thành phố xa xôi của các tiểu bang bé nhỏ. Cả cuộc đời của Ngài hiến thân cho đạo pháp với hạnh Bồ Tát: “Đạo cần ta đến chúng sanh cần ta đi không nệ gian lao không từ khó nhọc”. Một ngày nào đó, Ngài tuy không còn với chúng ta, nhưng những sự giáo huấn của Ngài thì luôn luôn bất diệt.

Nam Mô A Di Đà Phật

Đệ tử Thích Nữ Chung Hạnh (soạn ngày 1/1/2015)

Đệ tử Thích Chung Ngạn (bổ sung tháng 12/2020)

Xem tiểu sử của Trưởng Lão Hòa Thượng ở các website:

<http://thichthanghoan.com/>

<https://tangthuphathoc.net/tu-khoa/thich-thang-hoan/>

<https://hoavouu.com/author/post/88/1/ht-thich-thang-hoan>

<https://quangduc.com/author/about/7029/ht-thich-thang-hoan>

<https://thuvienhoasen.org/author/post/833/1/thich-thang-hoan>



PHẬT VIỆT TV

1129 Bal Harbor Way. San Jose, CA 95122 Tel. (408) 449-5399

www.phatviet.org | facebook.com/PhatVietTV | Phatviettv@gmail.com

LỄ CÚNG DƯỜNG ĐẠI TẶNG

Sinh Nhật Lần Thứ 94 Của Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính thưa quý Thiện nam, Tín nữ Phật tử

Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan là nhà lãnh đạo của Phật Giáo Việt tại Hoa Kỳ. Ngài là một trong những bậc trụ cột của Phật giáo trong gần 40 năm qua nơi quê hương thứ hai này. Sinh nhật lần thứ 94 của Ngài, Phật Việt TV xin được đứng ra tổ chức với nội dung chính là cúng thỉnh và cúng dường Đại Tăng như một phẩm vật công đức dâng lên Ngài và nguyện cầu xin Ngài được trụ thế lâu hơn với chúng con nơi trời Tây này.

Phật Việt TV kính mời quý Phật tử tham dự ngày Sinh nhật của Trưởng Lão Hòa Thượng được tổ chức:

Địa điểm: Chùa Hồng Danh 1129 Bal Harbor Way. San Jose, CA 95122 USA

Thời gian: 1giờ 30 chiều thứ Sáu ngày 01/01/2021

Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc: (408) 637-8105

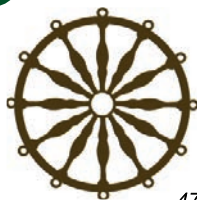
Phật Việt TV xin cảm ơn quý Phật tử và xin được cung đón quý vị vào ngày Sinh nhật của Trưởng lão Hòa Thượng.

San Jose ngày 25 tháng 11 năm 2020

Phật Việt TV

TK. Thích Quảng Thường





GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT HOA KỲ
VIETNAMESE AMERICAN UNITED BUDDHIST CONGREGATION

HỘI ĐỒNG ĐIỀU HÀNH

COUNCIL OF MANAGEMENT

CENTRAL OFFICE

4717 W. First Street, Santa Ana, CA 92703 – U.S.A. | Tel.: (714) 548-4148 / (714) 571-0473

CHÚC THỌ KHÁNH TUẾ

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,

Kính gửi: Trưởng lão Hòa thượng thượng Thắng hạ Hoan
Chánh Văn Phòng Hội Đồng Giáo Phẩm GHPGVNTN HK

Kính bạch Trưởng lão Hòa thượng,

Kể từ khi tiếp thọ đại giới ở tuổi hai mươi, Ngài đã không ngừng chuyên tâm nghiên tầm kinh điển, miên mật hành trì Phật pháp; để rồi trong hơn bảy thập niên qua, Ngài đã chấn tích hành đạo từ trong nước ra đến hải ngoại, kiên trì với chí nguyện hoằng pháp lợi sinh, cần mẫn phiên dịch và trước tác nhiều kinh sách, đào tạo Tăng tài, giáo dục Phật tử, giữ gìn giếng mối của Phật Giáo Việt Nam nơi xứ người.

Với hành trạng xiển dương hoằng pháp lớn lao như thế, Ngài xứng đáng là bậc long tượng của chốn Thiền gia, cũng như là bậc trung tôn của thất chúng.

Nay, nhân dịp Lễ Khánh Tuế của Ngài, xin thay mặt toàn thể thành viên Hội Đồng Điều Hành Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hoa Kỳ, thành kính đánh lễ chúc nguyện Trưởng lão Hòa thượng pháp thể khinh an, phước thọ miên trường, tiếp tục là biểu tượng trang nghiêm hòa hợp của Tăng đoàn và Phật giáo đồ Việt Nam hải ngoại.

Nam mô Lịch Đại Tổ Sư Bồ Tát thù từ chúng giám.

Thành kính chúc thọ,

Phật Lịch 2564, Santa Ana, ngày 07 tháng 12 năm 2020

Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN HK,

Chủ Tịch



Sa Môn Thích Tín Nghĩa



GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT HẢI NGOẠI TẠI ÚC ĐẠI LỢI-TÂN TÂY LAN
The Unified Vietnamese Buddhist Congregation of Australia - New Zealand

HỘI ĐỒNG ĐIỀU HÀNH

* Văn Phòng Hội Chủ: Chùa Pháp Bảo, 148-154 Edensor Rd, St.Johns Park, NSW 2176, Australia
Tel: 02. 9610 5452; Email: phapbao@bigpond.net.au

* Văn Phòng Tổng Thư Ký: Tu Viện Quảng Đức, 105 Lynch Rd, Fawkner, VIC 3060, Australia
Tel: 03. 9357 3544. Email: giaohoiucchau@gmail.com , www.phatgiaoucchau.com

Số 16-6/HĐĐH/HC/CM

Phật lịch: 2564, Sydney ngày 10 tháng 12 năm 2020

THƯ CHÚC MỪNG KHÁNH TUẾ ĐỨC TRƯỞNG LÃO HÒA THƯỢNG THÍCH THẮNG HOAN

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Kính gửi: Trưởng lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan

-Chánh Văn Phòng Hội Đồng Giáo Phẩm GHPGVNTN HK.

-Thành viên Hội Đồng Chứng Minh GHPGVNTN Hải Ngoại tại UDL-TTL

Kính bạch Trưởng Lão Hòa Thượng,

Nhận được thư mời tham dự Lễ Khánh Tuế lần thứ 94 của Ngài từ Ban Tổ Chức, xin cảm niệm tình Linh Sơn Pháp lữ mà Giáo Hội Hoa Kỳ đã nghĩ đến Giáo Hội Úc Châu-Tân Tây Lan.

Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan, hiện là Trưởng Ban Điều Hợp Tăng Ni Việt Nam Hải Ngoại, Ngài là một bậc Cao tăng thạch đức, thạch trụ thiên gia, đã cống hiến trọn đời mình để phụng sự Đạo Pháp và Dân Tộc nơi xứ người hơn 40 năm qua. Đặc biệt, Ngài là một nhà Phật học uyên thâm, một hành giả xiển dương Duy Thức Tông, giúp cho hàng Tăng Ni, Phật tử Việt Nam tu tập theo pháp môn này một cách dễ dàng.

Nhân thắng duyên mừng Khánh Tuế Ngài, đồng thời với ngôi vị chứng minh trong Hội Đồng Chứng Minh GHPGVNTN Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi-Tân Tây Lan qua nhiều nhiệm kỳ, từ 1999 tới nay, mong Ôn cứu trợ cho Giáo Hội được nương nhờ từ lực của Ngài. Hội Đồng Điều Hành, cùng tập thể Tăng Ni và Phật tử thuộc Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi-Tân Tây Lan, thành tâm kính chúc Trưởng lão Hòa Thượng vạn thọ vô cương, phước trí nhị nghiêm và pháp duyên vô ngại.

Nam Mô Thiên Thủ Thiên Nhân Vô Ngại Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát

TM. Hội Đồng Điều Hành

Hội Chủ



Hòa Thượng Thích Bảo Lạc

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu
LA CONGRÉGATION BOUDDHIQUE VIETNAMIENNE UNIFIÉE EN EUROPE
THE UNIFIED VIETNAMESE BUDDHIST CONGREGATION IN EUROPE

Chùa Association Bouddhique

Khánh Anh

Evry-Courcouronnes ngày 02 tháng 12 năm 2020

ĐIỆN THƯ CHÚC MỪNG KHÁNH TUẾ

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính gửi Trưởng Lão Hòa Thượng đạo hiệu Thích Thắng Hoan

Kính bạch Ngài,

Hội Đồng Điều Hành Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu, thật hoan hỷ được nhận lời mời tham dự Lễ Khánh Tuế 94 tuổi của Ngài, từ Hội Đồng Điều Hành Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hoa Kỳ. Nhưng trong bối cảnh hiện tại không thể nhập cảnh Hoa Kỳ, để được đến tham dự Lễ Khánh Tuế Chín Mười Tư Năm trụ thế cùng với tuế nguyệt thăng trầm của cuộc đời Ngài.

Từ trời Âu, Hội Đồng Điều Hành và toàn thể Tăng Ni Phật Tử Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu thành tâm kính chúc Trưởng Lão Hoà Thượng phước thọ diên niên, tứ đại an hòa. Ngài luôn là thạch trụ tông lâm Hải Ngoại, là điểm tựa cho đàn hậu học, là ánh đèn chiếu soi vạn pháp qua lăng kính Duy Thức cho Tăng Ni Phật Tử được thể nhập vào cánh cửa từ Tướng đến Tánh Duy Thức.

Nhân đây toàn thể Tăng Ni Phật Tử Giáo Hội Âu Châu thành kính tri ân cao cả của Ngài, vì Ngài đã không quản ngại niên cao sức yếu, chịu đựng sự cực nhọc hàng giờ trên phi cơ từ trời Hoa sang đến trời Âu trong những Phật sự quan trọng và **trao truyền tinh thần Duy Thức Học** cho Tăng Ni Phật Tử nhiều khoá tu học mùa Hè do GHPGVNTN Âu Châu tổ chức.

Hội Đồng Điều Hành và toàn thể Tăng Ni Phật Tử Giáo Hội Âu Châu thành tâm cầu nguyện Tam Bảo, chư Phật, chư Bồ Tát từ bi gia hộ Trưởng Lão Hòa Thượng tuổi thọ niên cao và trí tuệ sáng ngời, làm thái sơn bắc đẩu cho muôn vật hữu tình cùng vô tình tựa nương.

Nam Mô Diên Thọ Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật.

Kính Chúc

Thay Mặt Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Âu Châu

Đệ Nhất Chủ Tịch

Hòa Thượng Thích Tánh Thiệt



Đệ Nhị Chủ Tịch

Hòa Thượng Thích Như Điển



GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT HẢI NGOẠI TẠI CANADA

HỘI ĐỒNG ĐIỀU HÀNH

1002 W. Sommerset St. Ottawa, Ontario, K1R-6R9 – Canada

Tel. (613) 231-2516 / (819) 671-8561

CHÚC THỌ KHÁNH TUẾ

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,

Kính gửi: Trưởng lão Hòa thượng thượng Thắng hạ Hoan

Chánh Văn Phòng Hội Đồng Giáo Phẩm GHPGVNTN HK

Kính bạch Trưởng lão Hòa thượng,

Trước hết, chúng con xin thành kính dâng lễ vấn an Trưởng lão Hòa thượng sau nhiều ngày xa cách không thể thân hành diện kiến. Nguyện cầu đức Trưởng lão pháp thể khinh an, tuệ đăng thường chiếu.

Tuần qua, chúng con nhận được lời mời tham dự Lễ Khánh Tuế 94 tuổi của Trưởng lão Hòa thượng từ Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Hoa Kỳ, được biết sẽ tổ chức vào thượng tuần tháng Giêng năm 2021. Đáng tiếc là trước hoàn cảnh đại dịch đang ảnh hưởng lên toàn thế giới, chúng con không thể rời nước cũng như nhập cảnh Hoa Kỳ. Dù vậy, hình ảnh của đức Trưởng lão vẫn luôn ngự trị trong tâm khảm chúng con, hàm dưỡng và thể hiện những đức tính cao quý trong sinh hoạt hàng ngày ở thiền môn.

Chúng con không quên những mùa an cư kiết hạ, Ngài đã không nề tuổi già sức yếu, thân hành qua Canada, hòa hợp cùng đại chúng trong đạo tràng, thúc liễm thân tâm, chuyên cần huấn dục. Hòa Thượng là một vị Thầy khả kính, đem tâm huyết sâu sắc qua giáo lý Phật-đà để dẫn dắt chúng con thâm nhập vào bản thể duy-thức của tự tâm; như một người anh luôn bên cạnh dìu dắt chúng con vượt qua chướng ngại, khó khăn mà tuổi trẻ chúng con đã những lần vấp ngã và cuối cùng, Ngài như một người cha lúc nào cũng luôn đứng sau lưng thúc đẩy chúng con tiến bước, dẫn thân trên con đường phụng sự chánh-pháp như các Ngài đã làm.

Chúng con không quên Ngài đã vì lòng từ bi, lấy uy đức đạo hạnh tự thân, đứng ra đảm nhiệm ngôi vị Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Hải Ngoại tại Canada suốt một nhiệm kỳ 4 năm (1996 – 2000) trong hoàn cảnh phân ly và bế tắc của Tăng đoàn Việt Nam tại Canada.

Chúng con cũng luôn tri ân công hạnh hoằng pháp, giáo dục, từ thân giáo đến khẩu giáo, một cách cẩn mẫn, tinh tấn của Ngài đối với các đạo tràng, khóa tu, khóa an cư khắp nơi trong suốt bốn thập niên qua tại hải ngoại; đặc biệt là rất nhiều tác phẩm trước tác, phiên dịch về Phật học và Duy Thức học của Ngài đã hướng dẫn, khai trí cho nhiều thế hệ Tăng Ni và Phật tử Việt Nam trong nước và ngoài nước trong suốt 70 năm qua.

Trước công đức lớn lao dường thế, với lòng chí thành hướng về Mỹ quốc nơi Ngài an trú, toàn thể Tăng Ni Phật Tử GHPGVNTN Hải Ngoại tại Canada, thành kính dâng lễ và chúc nguyện Phật lực gia hộ Trưởng Lão Hòa Thượng phước trí nhị nghiêm, pháp thân thường chiếu, tiếp tục lãnh đạo và làm rạng tỏa ngọn đèn thiền quang minh nơi xứ người.

Nam mô Lịch Đại Tổ Sư Bồ Tát thù từ chứng giám.

Thành kính chúc thọ,

Phật Lịch 2564, Ottawa, Canada, ngày 09 tháng 12 năm 2020

Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTNHN/Canada Chủ Tịch,



Sa Môn Thích Bốn Đạt



GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT
The Unified Vietnamese Buddhist Congregation
VĂN PHÒNG ĐIỀU HỢP LIÊN CHÂU
The Inter-Continental Co-ordination Office

* Principal office: Phap Bao Temple: 148-154 Edensor Road, St Johns Park NSW 2176 Australia
Tel: + 61.2.9610 5452, Email: phapbao@bigpond.net.au ; Website: www.phatgiaoucchau.com

Phật lịch 2564, Sydney ngày 17/12/2020

QUÀ SINH NHẬT
ĐẠO TÌNH PHÁP LỮ LIÊN CHÂU

Kính gửi: Đức Trưởng Lão Hòa Thượng đạo hiệu Thích Thắng Hoan
- Chánh văn phòng Hội Đồng Giáo Phẩm GHPGVNTN Hoa Kỳ
- Thành viên Hội Đồng Chứng minh GHPGVNTN Hải Ngoại tại UDL- TTL
- Trưởng Ban Điều Hợp Tăng Ni Việt Nam Hải Ngoại.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mẫu Ni Phật.

Kính bạch Đức Trưởng Lão Hòa Thượng,

Trong Liên Châu hiện giờ nhìn lại vị niên cao lập trường như Ngài không còn được mấy ai, quả thật là rất hiếm, vì hiếm nên mới quý. Hiếm như hoa Ưu Đàm, quý như sao Bắc Đẩu, Đức Trưởng Lão được từ chư Tôn Đức Tăng Ni đến hàng Phật tử mọi giới đều trân quý cũng như vậy.

Chánh Văn Phòng Điều hợp Liên Châu nhiệm kỳ này do Giáo Hội Úc (PGVNTN Liên Châu) đảm nhiệm thêm một năm nữa; vì dịch Corona virus, Lễ Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư - Ngày Về Nguồn 12 phải trì hoãn sang năm tới, nên các Giáo Hội Liên Châu đã họp vào tháng 6 vừa rồi và tác pháp Yết Ma cho Giáo Hội Úc Châu. Nhưng vừa rồi Giáo Hội gặp chướng duyên nghịch cảnh và cũng thật còn may nhờ hồng ân Tam Bảo và từ lực của Ngài trong ngôi vị Chứng Minh cho Giáo Hội, đã hạ cố quan tâm gia trì qua lời nhắc nhở trân trọng rằng: “Giáo Hội Úc châu nên tìm cách gói ghém giải quyết sớm thu gọn lại, đừng để sự việc lan nhanh, truyền rộng hơn nữa”.

Lời của Trưởng Lão tuy ngắn gọn nhưng đầy nghĩa đạo tình làm cho HĐĐH Giáo Hội Úc vô cùng cảm kích nghĩa cử cao cả của Ngài Chứng Minh. Đó cũng là động lực dẫn tới cuộc họp của HĐGP ngày 7 tháng 12 năm 2020; và Hội Đồng đã chỉ định Hội Đồng Điều Hành phải tổ chức một cuộc họp bất thường khẩn cấp vào ngày thứ Ba 15/12/2020. Cuộc họp đã quy tụ Tăng Ni toàn Giáo Hội hiện diện tại chùa Minh Giác (Smithfield – Sydney) gồm 32 vị (26 vị hiện diện và 6 vị trên Zoom online). Cuộc họp diễn ra lúc đầu gay gắt, căng thẳng, khoảng giữa chừng xuống như lắng đọng, mọi tấm lòng đều hướng về Thầy Tổ, cùng lịch đại Tổ sư; vào giờ phút cuối trong nỗi phập phồng và rồi cuối cùng lóe lên tia sáng phẳng ra được gút rối, tháo gỡ những đan bện chằng chịt phủ vây.

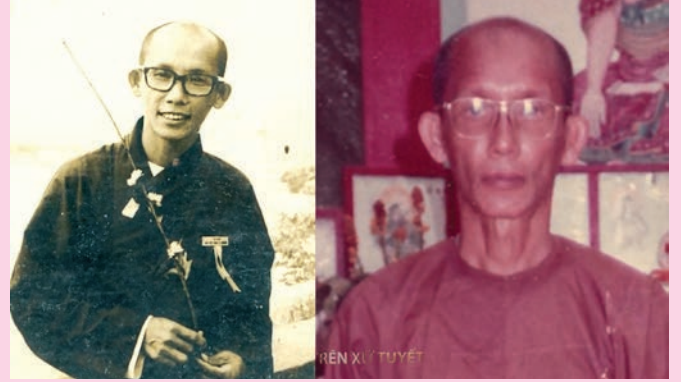
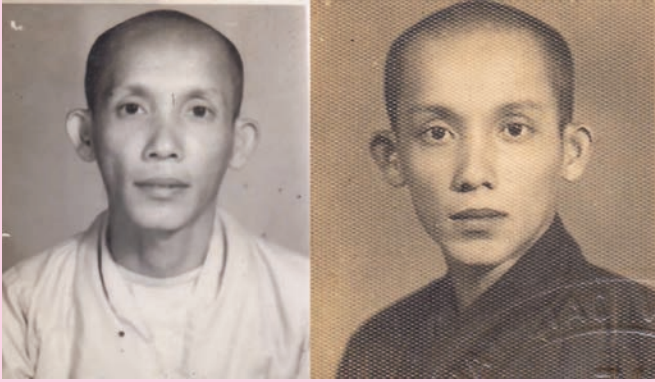
Giờ đây sự hàn gắn từ từ nối lại, nên Pháp Đệ hiện đang còn trong vai trò Chánh Văn Phòng Điều Hợp Liên Châu kính cẩn bạch Ngài: Việc nội bộ của Giáo Hội Úc Châu tạm lắng xuống rồi, và đây là món quà sinh nhật đến với Ông giờ phút cuối.

Những mong Ngài nhận nơi đây niệm vô vàn tri tạ lời nhắc nhở của Trưởng Lão rằng Giáo Hội Úc nên tìm cách vén gọn lại, lời chỉ bày của Trưởng Lão Hòa Thượng nay đang thành hiện thực. Nhân dịp mừng khánh tuế 94 năm của Ngài vào ngày 1/1/2021, đây là món quà sinh nhật bằng đạo tình, cầu mong Đức Trưởng Lão Hoan hỷ thù Thắng như đạo hiệu để PGTN Liên Châu được nương nhờ từ lực của Ngài.

Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát
Cung kính,
Chánh Văn Phòng Điều Hợp Liên Châu

Sa Môn Thích Bảo Lạc

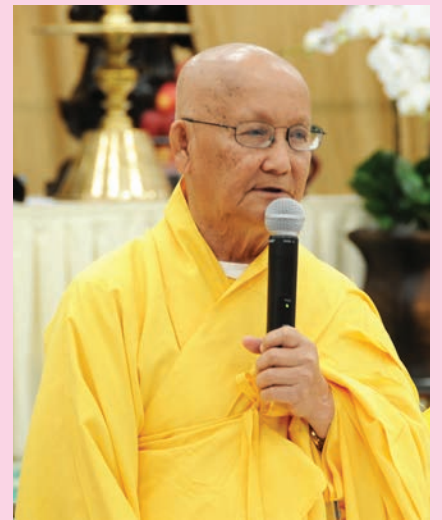
Vài Hình Ảnh Trong Cuộc Đời Hoàng Pháp Của Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan



Hình ảnh Ban Đạo Từ của Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan



Hình ảnh Ban Đạo Từ của Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan



KÍNH DÂNG TRƯỞNG LÃO HÒA THƯỢNG THÍCH THẮNG HOAN

- Thích Như Điển -

Ngày xưa khi Đức Phật còn tại thế, lúc gần 80 tuổi Ngài quyết định nhập Đại Bát Niết Bàn qua lời thưa thỉnh của Ma Ba Tuần, mà Phật đã hứa ở thành Tỳ Xá Ly cách đó 3 tháng về trước là Ngài sẽ thực hiện lời hứa ấy. Đây là một quyết định làm cho Ngài A Nan và Chúng Hội rất đau buồn thương xót. Bởi vì suốt trong một thời gian dài với 49 hay 45 năm hoằng pháp lợi sanh, Ngài đã mang đến cho chư Thiên và loài người không biết bao nhiêu điều lợi lạc. Ngài đã chỉ con đường Thánh Thiện để cho vua chúa thuở ấy noi theo mà cai dân trị nước. Ngài đã dùng 37 phẩm trợ đạo để dẫn dắt cho hàng triệu triệu chúng sanh lúc bấy giờ và ngay cả bây giờ, sau hơn 2500 năm Ngài nhập Niết Bàn vẫn còn những giá trị miên viễn đích thực. Cũng suốt trong thời gian hoằng pháp dài như vậy, đa phần Ngài đi bộ với chúng Tăng. Đôi khi Ngài cũng thi triển thần lực, nhưng việc ấy rất hiếm thấy, Ngài đã thị hiện bằng báo thân như chúng ta, để giúp chúng ta có một cái nhìn đích thực về giáo lý của Ngài đã giảng dạy nhiều nơi. Ví dụ như mỗi buổi sáng Ngài vẫn cùng chúng Tăng đi vào làng để khát thực. Hoặc giả đi tham dự những bữa cúng dường biệt thỉnh khác của vua chúa hay các thí chủ, và Ngài hoàn toàn đi bộ, không dùng đến xe cộ hay những phương tiện khác.

Điều nầy có nghĩa là cuộc đời của Ngài cũng phải trải qua 4 giai đoạn của sanh, lão, bệnh và tử. Nhưng Ngài không chết như bao nhiêu cái chết khác, mà Ngài đã thị hiện sự nhập diệt qua việc già và bệnh ở cuối đời. Đôi khi Ngài giảng pháp, nhưng vì đau lưng, Ngài bảo Ngài A Nan xếp y Tăng Già Lê lại cho gọn để Ngài nằm xuống gối đầu nghỉ và bảo Ngài Xá Lợi Phất giảng tiếp cho Hội Chúng những gì mà Ngài nói chưa xong bài pháp. Ở bữa cơm cuối cùng, Ngài nhận sự cúng dường của thí chủ Thuần Đà và Ngài đã bị đau bụng rồi bị kiết lỵ v.v...đó là những sự thị hiện của Đức Phật và chư vị Bồ Tát, chư vị Thánh Tăng. Mỗi vị đi vào đời ngũ trước nầy đều có nhiều sự thị hiện khác nhau như thế, với mục đích duy nhất là để làm cho chúng



sanh tử ngộ được việc sanh tử và từ đó tìm con đường giải thoát giác ngộ cho chính mình.

Tôi có nhân duyên được đánh lễ và nghe giảng từ Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan về Duy Thức trong nhiều thập niên trước, khi Ngài có dịp sang Âu Châu tham gia giảng dạy trong các khóa tu học Phật Pháp do cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm thỉnh mời. Từ đó Tăng Ni và Phật Tử Âu Châu có dịp gần gũi Ngài. Ở đây tôi chỉ nêu lên hai việc, xin nhắc lại để Hòa Thượng vui khi đọc bài nầy của con viết về Ngài. Năm nay (2021) tổ chức mừng thọ 94 tuổi cho Ngài, nhưng đã từ lâu Ngài rất tự tại và hiện đại với ngôn ngữ. Dĩ nhiên Ngài giảng thì dùng chữ Hán Việt nhiều; nhưng đôi khi Ngài hay dùng tiếng Anh, trong đó có hai từ “Set up” Ngài hay dùng nhiều nhất. Chữ nầy nếu tra từ tự điển Anh Việt thì họ định nghĩa như thế nầy. “Set up” có nghĩa là đặt cái gì vào vị trí, dựng cái gì, làm cho một thiết bị, cỗ máy v.v...sẵn sàng để sử dụng. Dĩ nhiên là còn nhiều nghĩa tương đương nữa, nhưng ý Ngài muốn ám chỉ là chúng ta phải đổi mới liên tục, phải biết ứng dụng Duy Thức

Học vào trong đời sống hằng ngày, phải hội nhập vào thế giới đa chiều, phải biết sử dụng Computer, phải nhập cuộc v.v... tuổi trẻ như chúng tôi thuở ấy khi nghe ai cũng vui tươi đón nhận, không ngờ một lão Tăng lại có nhiều kinh nghiệm sống chết với Duy Thức, với ngôn ngữ và với sự hội nhập như thế. Tăng Ni trong lớp học chúng tôi nhìn nhau và thăm bảo rằng: “Ông Già nầy cừ thật”. Bởi vì chữ “Set up” nầy Ngài thường hay lặp đi lặp lại nhiều lần như vậy.

Việc thứ hai, là giữa Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan và Cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm thường hay đối xử với nhau như tình bạn, mặc dầu Hòa Thượng Thích Minh Tâm, nếu Ngài còn hiện hữu trên cõi đời nầy thì năm nay (2021) Ngài cũng được 81, 82 tuổi; nghĩa là nhỏ thua Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan trên dưới một giáp 12 tuổi. Còn tôi thì nhỏ hơn Ngài đến 2 con giáp, nghĩa là sinh sau một thế hệ. Có lần giữa hai Hòa Thượng được cung thỉnh ban đạo từ trong một khóa tu học Phật Pháp tại Âu Châu, Ngài nầy đẩy cho Ngài kia, Ngài kia nhường cho Ngài nọ. Ngài nào cũng nói là tôi tuổi lớn rồi, nói nhiều mệt phổi lắm... Cuối cùng thì Hòa Thượng Thích Thắng Hoan cầm micro phone lên phát biểu và lời đạo từ của Hòa Thượng Thắng Hoan đôi khi kéo dài mấy chục phút, vì Ngài đang hăng say nói, Ban Tổ Chức hay MC đâu dám ngắt lời. Nghĩa là khi phát biểu đúng cung cách rồi thì hầu như Ngài không muốn dừng lại, mà thời lượng của một buổi khai hay bế mạc của một khóa tu thì luôn có giới hạn. Sau những tràng pháo tay tán thán Ngài, thì Ngài ngồi xuống và thở, nói nhỏ với Hòa Thượng Minh Tâm là “mệt quá”. Hòa Thượng Minh Tâm cười mỉm chi và trả lời rằng: “Khi thỉnh Ngài thì Ngài nói mệt, không chịu nói, mà khi cầm được micro phone rồi thì không chịu thả xuống”. Thế là cả hai Ngài cùng cười với nhau rất là hoan hỷ, thoải mái.

Tôi quan niệm rằng khi còn sinh tiền, nếu nghe được những điều vui tai, những điều hay đẹp và ngay cả những điều bất như ý đi chẳng nữa thì mình cũng sẽ vui để đọc, để nghe; chứ khi lớp áo quan đã bọc kín lại bên ngoài rồi thì lúc ấy dầu cho chúng ta có ca tụng, tán dương người nằm đó bao nhiêu văn từ hoa mỹ, bao nhiêu đồ cúng dường hiếm quý đi chẳng nữa thì với người mất

rồi, không có ý nghĩa nhiều hơn là lúc họ còn sống chiêm nghiệm được những điều mà nhân thế nghĩ về mình. Nhờ vậy tuổi thọ có thể tăng lên nhiều chăng?

Vào ngày 1 tháng 1 năm 2021 nầy Chư Tăng Ni và Phật Tử Hoa Kỳ, đặc biệt là Phật Việt TV tại California sẽ tổ chức lễ cúng dường Trai Tăng, mừng thọ Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan đón nhận tuổi 94. Đây là một việc làm có quá nhiều ý nghĩa mà trước đây Thượng Tọa Thích Chân Tín, Trụ Trì chùa Hoàng Pháp tại Hóc Môn Việt Nam đã phỏng vấn Ngài, cũng như dựng lại một cuốn phim về cuộc đời của Ngài, và tôi đã có cơ duyên trình bày vài điểm về Ngài rồi. Nay được Thượng Tọa Thích Nguyên Tạng, Trụ Trì Tu Viện Quảng Đức tại Melbourne Úc Châu lại muốn thực hiện một tập Kỷ Yếu để mừng thọ Ngài và đây là lý do để tôi viết bài nầy để kính dâng mừng Thượng Thọ Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan vậy. Ở Úc, Thầy Nguyên Tạng cũng đã làm được hai tập Kỷ Yếu như thế; một cho Hòa Thượng Thích Như Huệ, trước khi Ngài viên tịch và một khác dâng lên Đại Lão Hòa Thượng Thích Huyền Tôn và năm nay Ngài Huyền Tôn cũng đã 93, 94 tuổi rồi. Ngài đã đọc và đã mỉm cười với những bài viết về mình.

Hôm nay ở Hoa Kỳ cũng vậy, chính Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan sẽ đọc được những dòng cảm nghĩ của lớp học trò, đệ tử, Phật tử v.v... viết về mình nhân lễ sinh nhật lần thứ 94 nầy và kính mong Ngài sống tới tuổi Đại Thọ 100 để Đại Chúng được nhờ.

Ở tuổi 80 như Đức Phật vẫn còn phải chịu cái khổ của đau lưng. Ở tuổi ngoài 90 như Ngài chắc rằng những cơn đau đầu, đau tim, đau nhức mỏi v.v... không phải là không đến với Ngài, nhưng con xin chấp hai tay để cầu nguyện cho Ngài an hưởng tuổi già với tâm nguyện: “Vì chúng sanh bệnh nên Ngài mới bệnh”, chứ không phải vì mình muốn bệnh. Bệnh kia nếu có, thì đó chỉ là hạnh nguyện hay sự thị hiện của một vị thực hành hạnh lợi tha, của một vị Bồ Tát đi vào đời để cứu khổ chúng sanh mà thôi.

Viết xong vào ngày 13 tháng 12 năm 2020 tại thư phòng Chùa Viên Giác Hannover, Đức Quốc.



LỄ KHÁNH TUẾ 94

Trường Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan Chánh Văn Phòng HĐGP GHPGVNTN Hoa Kỳ
Ngày 01 tháng 01 năm 2021 tại San Jose.

Nam Mô Trường Thọ Vương Phật tác đại chứng minh

Thành kính đánh lễ; hạnh phúc thay! Mừng ngày Ôn 94! Một chuỗi thời gian dài gần một thế kỷ, Ôn vững vàng như cội tùng già ngàn năm trên núi tuyết.

Hiếm có thay! Một bậc Kỳ túc trong chốn nhà Thiên, tương chua, muối mặn mà an nhiên như cội Bồ đề trước sân chùa rợp bóng che chở cho bao thế hệ đến rồi đi, còn rồi mất, nhưng riêng Ôn, thân luôn khinh an, tâm thường tự tại. Tự tại như tượng vương quay về chốn xưa, hoa hồng cung nghinh nở rộ, tươi nhuận sắc hương.

Hôm nay, tứ chúng đệ tử thương kính Ôn mà tổ chức Lễ khánh tuế, mừng ngày Ôn hiện hữu trên cõi trần gian này. Qua bao nhiêu năm tháng, Ôn đã cùng với chúng con chung sức, chung lòng, chung lo Phật sự từ trong nước đến hải ngoại, từ Tăng Ni đến Phật tử. Ôn hằng giảng dạy, chẳng quản lao tâm nhọc sức, chẳng nề nắng sớm mưa chiều. Bộ môn Duy thức – Pháp tướng tông Ôn đã trao truyền cho bao lớp người tham học, tài bồi cho một kiến thức uyên thâm. Ôn đâu nề hà mệt mỏi mà chung lo gánh vác Phật sự Giáo Hội trải qua bao thập niên. Dù đời có thấn trầm, dâu bể, Phật sự của Giáo hội có ngửa nghiêng nhưng Ôn vẫn vững

lòng, sát cánh với huynh đệ, pháp lữ mà tiến bước: “Su tử hống thời phương thảo lục”. Đây là một điểm son mà hàng đệ tử chúng con khấu đầu đánh lễ.

Ôn là bậc Chứng trung tôn trong chốn già lam, là vị Thầy mô phạm mà con đường hoàng truyền chánh pháp, phổ độ quần sanh chẳng bao giờ mệt mỏi. Những chuyến hoàng pháp xa xôi, vượt biên giới nơi chốn trời Âu, Ôn hằng nhắc nhở tứ chúng đồng tu, phát tâm hộ trì để cho Phật pháp cứu trụ thế gian, lợi lạc hữu tình. Ôn là cột trụ chống đỡ ngôi nhà Phật giáo Hoa Kỳ một thời không thể thiếu. Ân ấy, đức ấy, chúng con hằng tưởng nhớ. Và cho đến hôm nay, Ôn chẳng từ nan trong ngôi vị Chánh Văn Phòng Hội Đồng Giáo Phẩm GHPGVNTN Hoa Kỳ. Quả thật, lòng Từ Ôn trang trải. Lòng Bi Ôn cứu đời, để cho tất cả đều được yên vui, riêng Giáo Hội được vững vàng mà hành đạo. Như là vị Thuyền trưởng, leo lái con tàu vượt qua bao cơn sóng to gió lớn của biển đời nhiều nham thạch, trong ngôi vị Điều hợp Tăng Ni hải ngoại, Ôn ngọn đóm mà an bình trong chúng Tăng, trăm sông chảy về biển lớn – thanh tịnh đại hải.

Giờ đây, trong buổi Lễ Khánh Tuế, trang nghiêm đầy đạo vị của tuổi thọ 94. Cái tuổi hiếm hoi, như là ít có, nhưng không, hôm nay đã có, mà còn có nhiều, có dài lâu hơn nữa. Trường thọ trong cái tuổi 104 hay 106 của các Bậc Kỳ Túc thời xưa. Tại sao chúng con lại thắm nguyện như vậy, vì rằng, bây giờ và hôm nay nếu nhìn lên thì chẳng còn mấy ai nữa, và nếu nhìn xuống thì cũng chẳng có nhiều đâu.

Đúng là:

“Tiền bất kiến cổ nhân
Hậu bất tri lai giả
Niệm thiên địa chi du du
Độc thương thân nhi lệ hạ”

Do vậy mà, cầu nguyện cho Ôn sống lâu, và lâu hơn thế nữa, nghe Ôn! Lâu như các hàng Thánh đệ tử Phật thời xưa.

Mô Phật! Mừng thay! Vui thay! Trong ngày sinh nhật của Ôn. Tứ chúng đễ huê. Chí thành hân hoan. Kính dâng lên Ôn. Sắc son tấm lòng.

Chùa Phật Đà, ngày 16 tháng 12 năm 2020

Khế thủ

Tỳ kheo Thích Nguyên Siêu





Cuộc đời và hành trạng Trưởng lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan

Bốn Giáo Hội hải ngoại, Ngài là một trong những bậc
niên cao
Tăng Ni Việt Nam hải ngoại, Ngài là bậc Lạp trưởng nhất
Sinh năm 1928 tại Cần Thơ, Nam Việt
Hiện trụ 2016 tại Ca-li, Hoa Kỳ
18 tuổi thọ Phương tượng Sa Di
25 tuổi thọ Tỳ kheo cụ túc
Đã hoàn tất Cao đẳng Phật học
Lại tốt nghiệp Cử Nhân Văn Khoa
Hai chương trình kết lá đơm hoa
Biển trí tuệ sóng triều duy thức (xem tác phẩm)

Chỉ ngần ấy, Ngài xứng đáng đi trước
Chỉ ngần ấy, Ngài xứng danh đứng đầu
Kể từ ngày Bốn Giáo Hội kết hợp Liên Châu
Ngài vẫn luôn ngự tọa cương vị đó
Bao nhiêu bậc Tôn túc đã già từ quán trọ
Ngài Trí Chơn, Ngài Hành Đạo, Ngài Nguyên Lai
Ngài Minh Tâm, Ngài Như Huệ... tòa liên đài
Thì nay, chỉ còn một mình Ngài, duy nhất
Nhất ở điểm niên cao
Nhất ở điểm Lạp trưởng
88 tuổi đời, thể trần phong ba bão chướng
63 tuổi Đạo, thể đạo sóng dậy thiên môn
Nào ai đem sắt thử son
Đem son thử sắt có còn gì không
Chữ tang đập giữa chữ bông
Ta Bà hổ thi tréo tròn ô hay
Trượng phu mới rõ mặt mà
Quân tử mới biết thật ngay đầu là
Phật là Phật
Quý là quý
Ma là ma
Phật đà, Đạt ma, Tăng già
Kế ma, chúc quý lòi ra tức thì
Đừng đem bánh vẽ mê si
Ngã nhân huyền vọng ích gì mai sau
Đừng đeo mặt nạ kính màu
Gương trong chiếu rọi con tàu trần ai
Nên nhớ:
Đạo Pháp mở cửa thiên thai
Khai thông địa ngục kết đài diệu liên
Mở toang biển đục não phiền
Dẹp tan mộng寐 đảo điên cuộc đời
Chú Đạo Pháp không phải:
Người mù dò dẫm chỉ voi
Vô nhân mục thị học đòi thanh cao

Mượn danh giả tướng loạn trào
Ếch nằm đáy giếng kêu gào hư vô
Người con của Đức Phật:
Làm là làm việc Phật
Nói là nói việc Phật
Tri và hành việc Phật
Thượng hoàng Phật đạo
Hạ hóa chúng sanh
Tâm thượng sĩ xuất trần trùm vạn hữu
Chí thượng sĩ xuất xử phủ càn khôn
Đạo Từ Bi làm cho Tam đồ bát nạn kinh hồn
Nhấn để nhiếp phục quần sanh
Chứ không phải thúc thủ ôm đầu tủ nhục
Đừng cho rằng:
Thời mạt pháp rồi muốn làm gì thì làm
Thời mạt pháp rồi muốn ra sao thì ra
Phật là Phật, ma là ma
Chánh là chánh, tà là tà, khác nhau
Chiêm bao vẫn mãi chiêm bao
Ngàn năm đi nữa cây đào trước sân
Bức tranh mưa Sở mây Tần
Còn đem phe phẩy phủ vân ích gì
Chính thời mạt pháp
Người con của Đức Phật phải:
Kiên trung hơn
Dũng xuất hơn
Khí khái hơn
Lịch lãm hơn
Bởi Đạo Pháp còn, nhờ những bậc phát túc
Mạng mạch Phật Pháp còn, nhờ những bậc siêu phương
Quý dầu thân sấu, vẫn chỉ là ác quỷ
Ma dẫu ma đầu, vẫn chỉ là ác ma
Thấy dáng Cà sa, đã tan hồn bạt vía
Dưới bóng Phật Đà, đã quý mọp khóc than
Hướng chi chúng sanh lầm lỡ vô can
Người thượng sĩ lại càng cư mang tế độ
Hoa Ưu Bát một lần đã nở
Tòa ngàn năm đến vạn thiên thu
Hạnh phúc thay, người con Đức Phật
Hạnh phúc thay, Trưởng Tử Như Lai
Chúng sanh còn, hạnh nguyện chưa dứt
Chúng sanh tiêu, đồng ngự Liên Đài.

Viết kính tặng HT Thích Thắng Hoan khi Ngài còn hiện tiền.
Úc Châu ngày 21-7-2016
Thích Nhật Tân

HÀNH TRẠNG CỦA HÒA THƯỢNG THÍCH THẮNG HOAN

- Thích Nguyên Tạng -

Vào đầu tháng 11 vừa qua, Đức Trưởng Lão HT Thích Thắng Hoan đang ngồi viết bài về duy thức học, thì Ngài cảm thấy bị nhức đầu kinh khủng, NS Quảng Tịnh liền đưa Ngài vào bệnh viện cấp cứu, bác sĩ chụp hình nội soi và cho biết van tim của Ngài bị đóng vôi (do uống nhiều thuốc bổ) và bị teo nhỏ...sau đó họ cho Ngài uống thuốc thông van tim và cho Ngài ở lại bệnh viện để theo dõi trong 24 tiếng đồng hồ, nếu không thông được, họ phải giải phẫu. Nhưng mầu nhiệm thay, sau 24 tiếng hồ, Ngài đã khỏe hẳn và được cho xuất viện. Hiện tại HT đang tĩnh dưỡng ở chùa Phật Quang và mọi người ai nấy cũng đều lo lắng về tình trạng sức khỏe của Đức Trưởng lão trong thời gian tới.

Đức Trưởng Lão HT Thích Thắng Hoan là một trong những bậc Danh Tăng thạc đức của PGVN Hải Ngoại cuối TK 20 và đầu TK 21 này. Ngài là một bậc thạch trụ chốn tông lâm, là tấm gương đạo hạnh cao quý, hiện thân một sứ giả Như Lai, trao truyền mạng mạch Phật pháp, hóa độ chúng sanh. Với 93 tuổi đời và 67 hạ lạp, HT đã cống hiến suốt cả đời mình để phụng sự cho Đạo pháp và dân tộc. Giờ đây Hòa Thượng đã viên thành bản nguyện của một hành giả hết lòng xiển dương Duy Thức Tông, đặc biệt, Ngài tích cực, dẫn thân vì tiền đồ Phật Pháp cho mai sau, góp phần xây dựng và phát triển thành tựu ngôi nhà chung của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Hải Ngoại trong hơn 40 năm qua.

Dấn thân hành đạo: Hòa thượng Thích Thắng Hoan, thế danh là Nguyễn Văn Đồng, sanh năm Kỷ Tỵ (1929) tại Cần Thơ, VN. Năm tám tuổi Ngài quy y Tam Bảo, thế phát, xuất gia tại chùa Hội Thắng, được Hòa thượng Đắc Ngộ ban cho pháp danh là Thắng Hoan. Năm 1946 Ngài thọ giới Sa Di, năm 1953 thọ Cụ Túc Giới. Năm 1957 Ngài tốt nghiệp chương trình Trung Đẳng tại Phật Học Đường Nam Việt Ấn Quang ở Chợ Lớn. Năm 1957-1960, Ngài theo Phật Học Viện Trung Phần Nha Trang. Từ năm 1960-1962: học và tốt nghiệp khóa Cao Đẳng Phật Học tại Phật Học Đường Nam Việt Ấn Quang. Song song với Phật Học, Ngài chú tâm đến thế học và đã



Tác giả Thích Nguyên Tạng và Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan (hình chụp tại Lễ Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư (Về Nguồn 6) tổ chức tại Chùa Pháp Hoa, Adelaide, Nam Úc từ ngày 16 đến ngày 18 tháng 11 năm 2012.

tốt nghiệp Cử Nhân Văn Khoa năm 1970 tại Đại Học Vạn Hạnh.

Sứ Giả Như Lai: Theo lời dạy của HT Thiện Hoa, Ngài nuôi dưỡng và phát triển chí nguyện “Tác Như Lai Sứ, hành Như Lai Sự” của một Sứ Giả Như Lai, suốt đời Ngài không xây chùa mà chỉ nhận lãnh sứ mạng mang ngọn đuốc Chánh Pháp để thắp sáng cho đời. Từ đầu năm 1963: Ngài làm Đốc Học tại Phật Học Viện Biên Hòa kiêm Giảng Huấn trưởng Trí Đức Biên hòa. Đầu năm 1964 đến 1975: Ngài lần lượt đảm nhận các chức vụ: Giảng sư Viện Hóa Đạo, Saigon; Chánh Đại Diện G.H.P.G.V.N.T.N. tại Quận 5 và Quận 10; Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Tài Chánh GHPGVNTN; Giảng sư các trường Trung Học Bồ Đề: Nguyễn Văn Khuê, Giác Ngộ; và các trường Trung Đẳng Chuyên Khoa Phật Học tại các chùa như: Dược Sư, Từ Nghiêm, Hoa Quang, Huệ Lâm, Từ Thiện, Giác Sanh (Saigon), Phổ Đức, Phật Ân (Mỹ Tho). Năm 1980: Để phục vụ và yểm trợ GHPGVNTN dưới sự chỉ đạo của Hòa Thượng Huyền Quang và HT Quảng Độ, Ngài đã mở các lớp Trung Đẳng Phật Học tại: Chùa Giác Sanh, Chùa Giác Ngộ, Chùa Bồ Đề Lan Nhã. Ngoài ra, Ngài còn mở các khóa đặc biệt huấn luyện về môn Duy Thức Học cho các sinh viên trường Bách Khoa Phú Thọ và Sư Phạm Vạn Hạnh. Năm 1982: Ngài lên đường vượt

biên và đến định cư tại Hoa Kỳ, với mục đích tiếp sức xây dựng Phật Giáo VN hải Ngoại và cùng với pháp hữu cứu nguy pháp nạn tại quê nhà.

Đối với Giáo Hội Hoa Kỳ: Năm 1983: Ngài đến Hoa Kỳ và trú ngụ tại Chùa Việt Nam của Hòa Thượng Thích Mãn Giác ở Los Angeles, nhận lãnh chức vụ Phó Hội Chủ, kiêm Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Hoàng Pháp Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hoa Kỳ. Năm 1984: Ngài lãnh đạo tinh thần Phật Giáo Việt Nam tại Chùa Việt Nam, Arizona. Năm 1985: Tổ chức Đại Hội Hoàng Pháp tại Denver, Colorado. Năm 1988: Nhận chức vụ Giáo thọ tại Tu Viện Kim Sơn và hành hoạt Phật sự, hoàng pháp tại nhiều tiểu bang ở Hoa Kỳ chẳng hạn như xây dựng học phái Duy Thức tại các nơi như: Santa Ana, San Jose, San Diego và Tu Viện Kim Sơn v.v...

Năm 1992: Đại Hội Thống Nhất đầu tiên của GHP-GVNTN tại Hoa Kỳ được tổ chức tại San Jose, và Ngài được đề cử chức vụ Phó Chủ Tịch Đặc Trách Liên Lạc Các Châu. Vận động thành lập GHP-GVNTN tại Canada và được Đại Hội tấn phong lên ngôi vị Hòa Thượng tại đây, đồng thời Giáo Hội PGVNTN tại Hoa Kỳ cũng tấn phong Ngài lên ngôi vị Hòa Thượng tại Hoa Kỳ. Năm 1993: Ngài về mai danh ẩn tích tại một tịnh thất nhỏ bên bờ biển Thái Bình Dương để viết sách và dịch kinh.

Năm 2004 đến nay (2021): Ngài nhận lãnh chức vụ Thành Viên Hội Đồng Trưởng Lão Viện Tăng Thống quốc nội và Chánh Văn Phòng Hội Đồng Giáo Phẩm GHPGVNTNHN tại Hoa Kỳ VP. II V. H. Đ.

Đối với Giáo Hội Canada: Năm 1996: Ngài nhận lãnh chức vụ Chủ Tịch GHPGVNTN tại Canada và giữ chức vụ này đến năm 2000. Sau khi từ nhiệm chức Chủ Tịch, Ngài giữ chức vụ Hội Đồng Chứng Minh GHPGVNTN Canada.

Đối với Giáo Hội Âu Châu: Ngài là pháp hữu với HT Thích Minh Tâm, khai sơn Chùa Khánh Anh, Pháp Quốc, nên Ngài luôn là Giảng sư chính thức môn Duy Thức Học tại các Khóa tu học Phật Pháp do GHPGVNTN Âu Châu tổ chức.

Đối với Giáo Hội Úc Châu: Từ năm 1999 đến nay (2021), trải qua 22 năm dài, HT Thắng Hoan là thành viên Hội Đồng Chứng Minh của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi-Tân Tây Lan. Ngoài vai trò chứng minh, cố vấn tinh thần

cho GH Úc Châu, HT Thắng Hoan, dù tuổi cao sức yếu, nhưng Ngài đã hoan hỷ thân hành đến Úc Châu tham dự ba sự kiện quan trọng như sau:

Lần 1: Tham dự phiên họp khẩn để thành lập GH Liên Châu vào ngày 1-1-2009 tại Khóa Tu Học Phật Pháp Úc Châu tại Morrisset, NSW.

Lần 2: Tham dự Lễ Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư (Về Nguồn 6) tổ chức tại Chùa Pháp Hoa, Adelaide, Nam Úc từ ngày 16 đến ngày 18 tháng 11 năm 2012.

Lần 3: Tham dự Lễ Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư (Về Nguồn 8) tổ chức tại Chùa Pháp Bảo, Sydney từ ngày 27 và 28 tháng 9 năm 2014.

Sở dĩ HT Thắng Hoan có đạo tình và kể vai sát cánh với PG Úc Châu như thế là vì phát xuất từ nghĩa tình Linh sơn cốt nhục giữa Ngài và cố HT Thích Như Huệ (Hội Chủ GH Úc Châu từ 1999 đến 2015) mấy mươi năm từ lúc còn ngồi ghế nhà trường (2 Ngài là bạn học tại Phật Học Đường Nam Việt, Ấn Quang, Saigon từ 1960-1962) cho đến khi ra hải ngoại làm việc, nếu không như vậy, chắc chắn sẽ khó mà có được đạo tình cốt nhục Linh Sơn để sách sử ghi nhận.

Đối với Giáo Hội Liên Châu: HT Thắng Hoan đóng vai trò quan trọng và sống còn của GH Liên Châu, Ngài vừa là thành viên sáng lập, vừa là Trưởng Ban Điều Hợp Tăng Ni VN Hải Ngoại từ năm 2013 đến nay.

GH Liên Châu ra đời sau ngày 15/7/2007 khi Giáo Chỉ số 9 ra đời, tiếp đó vào ngày 26/9/2007, Viện Hóa Đạo trong nước và Văn Phòng 2 ở Hoa Kỳ, đã ban hành thêm Thông Bạch Hướng Dẫn Thi Hành Giáo Chỉ Số 9, được xem là 2 văn bản sát thương, loại bỏ hoàn toàn 4 GH ở Hoa Kỳ, Canada, Âu Châu và Úc Châu. HT Tăng Giáo Trưởng Thích Huyền Tôn (Úc Châu) nói rằng “Giáo Chỉ số 9 cũng giống như một lưới kiếm chặt hết những bàn tay đang cùng đỡ con thuyền GH đang mắc cạn”, trong khi HT Thích Tâm Châu (Canada) và HT Thích Minh Tâm (Pháp) cho rằng sau GC9 này GHPGVNTN chỉ còn là đồng gạch vụn.

Nhân dịp GH Úc tổ chức Khóa Tu Học Phật Pháp Úc Châu kỳ 8 (từ 28/12/2008 đến ngày 2/1/2009) tại Morrisset, Sydney (do TT Hạnh Hiếu làm Trưởng Ban Tổ Chức), HT Như Huệ đã đứng ra kêu gọi chư Tôn Đức khắp nơi lập ra Văn Phòng Điều Hợp Liên Châu,



HT Thắng Hoan, HT Như Huệ cùng Chư Tôn Đức lãnh đạo các Giáo Hội PGVNTN Hoa Kỳ, Canada, Âu Châu và Úc Châu tại phiên họp tại Morisset, Sydney ngày 1/1/2009 để thảo luận việc hình thành Văn Phòng Điều Hợp Liên Châu.

đây là một sự kiện lịch sử của PGVN Hải Ngoại. Đáp ứng lời kêu gọi, chư Tôn Đức lãnh đạo 3 châu khác (Âu Châu, Mỹ và Canada) đã bay đến Úc ngay lập tức để tham dự phiên họp bàn thảo thành lập Văn Phòng Điều Hợp Liên Châu. Chư Tôn Đức lãnh đạo đại diện các Châu về Úc dự gồm có: HT Thắng Hoan, HT Minh Tâm, HT Tín Nghĩa, HT Tánh Thiệt, HT Nguyên An, HT Nguyên Trí, HT Minh Tuyên, HT Như Điển, HT Nguyên Siêu, HT Thích Bốn Đạt; tại Úc có HT Bảo Lạc, HT Quảng Ba, HT Trường Sanh... và cuối cùng Văn Phòng Điều Hợp Liên Châu đã ra đời trên xứ Úc với mục đích “Liên kết các Giáo Hội ở Hoa Kỳ, Canada, Âu Châu và Úc Châu để phục vụ nhân loại và dân tộc theo tinh thần Lời Mở Đầu của Hiến Chương GHPGVNTN đã minh định. Văn Phòng Điều Hợp này được điều hành bởi hàng Giáo phẩm do bốn Giáo Hội thỉnh cử, trong tinh thần hòa hợp và bình đẳng, đúng Chánh pháp và nguyên tắc yết ma truyền thống của Tăng đoàn; hỗ trợ và trao đổi kinh nghiệm hoằng pháp, hành đạo từ các quốc độ khác nhau, để có hướng đi chung nhằm phát huy nền Phật Giáo Việt Nam nơi xứ người và mở đường cho các thế hệ kế thừa đem Phật Giáo đến với các dân tộc bản địa; bốn Giáo Hội này vẫn giữ tính độc lập về cơ cấu tổ chức, nhân sự điều hành, pháp lý và chỉ liên đới trách nhiệm trong quan hệ bình đẳng và đồng thuận”.

Hiện tại hệ lụy về Giáo Chỉ số 9 vẫn còn đó, bao nhiêu câu chuyện đau lòng đã, đang và sẽ còn tiếp diễn, nhưng trước và trên hết, tất cả Tăng Ni và Phật tử thuộc GH Liên Châu đều một lòng thủy chung

như nhất, bảo vệ giếng nước của GHPGVNTN, sống còn cho đến ngày nay.

Vào năm 2013, sau khi HT Minh Tâm viên tịch, rồi nhân ngày Về Nguồn lần thứ 7 tại chùa Cổ Lâm (Seattle), Chư Tôn Đức Giáo Phẩm đã tác pháp yết ma cung thỉnh HT Thắng Hoan vào ngôi vị Trưởng Ban Điều Hợp Tăng Ni Hải Ngoại cho đến hôm nay.

Di Sản để lại đời: Cho dù bận rộn nhiều công việc của Giáo hội, nhưng việc giảng dạy và nghiên cứu, viết lách, dịch thuật là trọng tâm chính yếu của cuộc đời Hòa Thượng. Sau đây là những tác phẩm, dịch phẩm của Ngài để lại cho đời, phần lớn chủ yếu vẫn là đề tài Duy Thức Học:

17 tác phẩm:

- 1/Bát Nhã Tâm Kinh Qua Cái Nhìn Của Duy Thức
- 2/ Thờ Cúng Và Lễ Bái
- 3/Bát Thức Quy Củ Tụng
- 4/Khảo Nghiệm Duy Thức Học (trọn bộ 2 quyển)
- 5/Yếu Điểm Duy Thức
- 6/Yếu Chỉ Kinh Pháp Hoa
- 7/ Những Đặc Điểm Của Văn Hóa Phật Giáo Trong Văn Hóa Việt Nam
- 8/ Tư Tưởng Phật Giáo Trong Thi Văn Khuông Việt, Pháp Thuận và Vạn.
- 9/Con Người Sanh Ra Từ Đâu?
- 10/Nghĩa Lý Tụng Niệm
- 11/Những Điều Kiện Căn Bản Xây Dựng Hạnh Phúc Gia Đình Theo Tinh Thần Phật Giáo
- 12/ Bốn Phận Của Phật Tử Tại Gia
- 13/Tiểu Sử Hòa Thượng Thích Thiện Hoa
- 14/Sự Hiếu Lâm Vô Ngã của Phật Giáo
- 15/ Những Áng Thơ Thiển
- 16/ Những Vấn Thơ Đạo
- 17/ Thắng Hoan Thi Tập

Và 17 dịch phẩm:

- 1/ Khái Luận Về Pháp Tướng Duy Thức Học
- 2/ Quan Niệm Sử Học Của Duy Thức
- 3/Quan Niệm Triết Học Của Duy Thức
- 4/ Máy Điện Tử Và Duy Thức
- 5/ Nhân Duyên Không Tánh
- 6/ Quán Như Mộng
- 7/Sắc Túc Là Không
- 8/Quán Tương Đối Sắc Không
- 9/Ý Nghĩa Phật Pháp Tăng Tam Bảo
- 10/Nghiên Cứu Thức Thứ Tám

- 11/Duy Thức Đơn Giản
- 12/Lược Thuật Không Sanh Không Diệt
- 13/Không Thường Cũng Không Đoạn
- 13/Thế Gian Của Giả Tướng
- 14/ Bất Khả Thuyết Dùng Tâm Sai Lầm
- 15/Biện Trung Biện Luận Tụng Thích
- 16/Phật Pháp Và Tương Đối Luận
- 17/ Tần Đích Duy Thức Luận

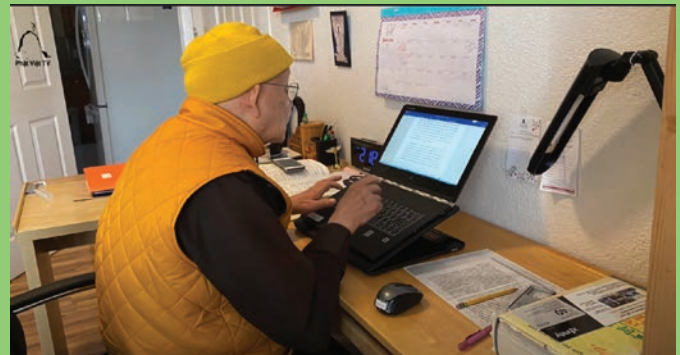
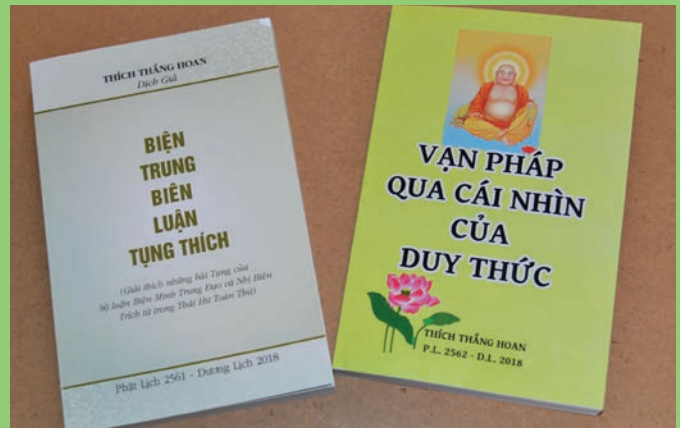
Tất cả tác phẩm và dịch của Hòa Thượng đều được lưu trữ trên trang nhà Quảng Đức theo đường link này:

<https://quangduc.com/author/post/7029/1/ht-thich-thang-hoan>

Pháp ngữ về Duy Thức Học:

HT nổi tiếng là một Giảng sư của Viện Hóa Đạo từ trong nước ra đến Hải Ngoại, trong mấy mươi năm trên pháp tòa, một chủ đề duy nhất mà HT muốn truyền trao cho đại chúng, đó là Duy Thức Học. Lối giảng của HT dí dõm, vui tươi, dễ hiểu và thường xuyên giải thích, cắt nghĩa bằng những từ ngữ tiếng Anh, giúp cho đại chúng nắm bắt ý chính của pháp thoại một cách dễ dàng. Ngài giảng: “*Muốn rõ biết về Duy Thức, chúng ta nắm vững 100 pháp này: 1/Tâm Pháp: gồm có 8 Tâm Thức; 2/Tâm Sở Pháp: gồm có 51 Tâm Sở; 3/Sắc Pháp: gồm có 11 loại; 4/ Bất Tương Ứng Hành Pháp: gồm có 24 loại và 5/Vô Vi Pháp: gồm có 6 loại.... quý vị yêu thích Thắng Hoan tôi, tối đến quý vị nằm mơ thấy tôi liền. Đó là ảo giác xuất hiện mà ảo giác là do ý thức tạo ra. Hiện giờ trong tâm mọi người chỉ chứa toàn ảo giác, nào là “girl friend, boy friend”, nào là “cháu nội, cháu ngoại” đủ thứ hết. Tu mà quý vị không delete (xóa bỏ) làm sao quý vị thành Phật được. Tu là phải xóa, phải delete mà ngược lại các vị còn đem vào thêm, làm sao đi qua Niết bàn được? Tu là mình phải xóa kiến hoặc và tư hoặc trong tâm mình cho nó empty, cho nó trống. Chúng ta phải xóa bằng cách nào, chúng ta xóa bằng cách set up chương trình, phải apply, phải đưa thiện nghiệp bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định “vào để thanh lọc, để purify những ác nghiệp, những evil karma mà chúng ta tạo ra trước đó, cho đến khi Tạng Thức của ta sạch sẽ, ngay đó nó biến thành Như Lai Tạng Tâm, giác ngộ, giải thoát khỏi vòng sanh tử khổ đau”.*

Lời kết: Nhìn lại cuộc đời và hành trạng dẫn thân phụng sự Đạo Pháp và hóa độ chúng sanh của Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan, là một hành trình 70 năm rông rãi trên thế gian, chưa lúc



Ôn Thắng Hoan vẫn miệt mài dịch thuật ở tuổi 94 nào Ngài nghỉ ngơi, là một tấm gương sáng ngời cho hàng hậu học chúng con noi theo.

Với hơn 30 tác phẩm và dịch phẩm tim óc và trí tuệ của Ngài là di sản cao quý cho đời, giúp đời bớt khổ thêm vui. Những tác phẩm, dịch phẩm về Duy Thức Học của Ngài đã tỏa ngát hương thơm trí tuệ, giúp cho chúng sanh nương về để tu học và giải thoát.

Để tỏ lòng tri ơn và báo đền công ơn giáo hóa của Ngài, Giáo Hội Hoa Kỳ (HT Thích Tín Nghĩa), kết hợp cùng Chùa Quang Thiện (HT Thích Minh Dung) và Chùa Hồng Danh (TT Trụ Trì Thích Quảng Thường) đang chuẩn bị mọi thứ để tổ chức Lễ Chúc Mừng Khánh Tuế 94 năm của đời Ngài, chúng con từ phương trời Úc Châu xa xôi, xin mạo muội viết đôi hàng này để gửi về tán dương công hạnh, hành trạng của Ngài, đã tận hiến cả cuộc đời của mình cho công cuộc hoằng pháp lợi sinh nơi xứ người. Chúng con đê đầu đánh lễ Ôn, kính chúc Ôn pháp thể thường an, Pháp thân thường trú và Pháp sự viên thành.

Nam Mô A Di Đà Phật

Viết tại Tu Viện Quảng Đức, Mùa Hè 2020

Tỳ Kheo Thích Nguyên Tạng

Hòa Thượng Thích Hoan, Hòa Thượng Minh Tâm chứng minh và ban đạo từ tại Khóa Tu Học Phật Pháp Úc Châu kỳ 8 tại Morrisset, NSW

từ ngày 29/12/2008 đến ngày 02/01/2009

(Photo: Thiện Hưng & Hoàng Lan)



Hòa Thượng Thắng Hoan, Hòa Thượng Minh Tâm chứng minh và ban đạo từ tại Khóa Tu Học Phật Pháp Úc Châu kỳ 8 tại Morrisset, NSW

từ ngày 29/12/2008 đến ngày 02/01/2009

(Photo: Thiện Hưng & Hoàng Lan)



**Hòa Thượng Thích Hoan, Hòa Thượng Như Huệ, Hòa Thượng Minh Tâm...
tham dự phiên họp khẩn để thành lập GH Liên Châu
vào ngày 1-1-2009 tại Morrisset, NSW, Australia**



Hòa Thượng Thắng Hoan, Hòa Thượng Như Huệ, Hòa Thượng Minh Tâm...
tham dự phiên họp khẩn để thành lập GH Liên Châu
vào ngày 1-1-2009 tại Morrisset, NSW, Australia





HÒA THƯỢNG DUY THỨC

*(Hưởng về cuộc đời Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan,
nhân dịp thành kính khánh tuế thượng thọ Ngài tròn 94 tuổi)*

Làm chú tiểu mười năm nơi Hội Thắng (1)
Gió lộng điều sống tĩnh lặng bình an (2)
Gặp minh sư hun đúc nên Thắng Hoan
Duy thức học truyền lưu đầy triển vọng (3)

Được sanh ra trong một gia đình tròn đầy niềm tin sâu sắc về Phật giáo, tại một vùng quê hiền hòa của miền Tây sông nước với nhiều “địa linh nhân kiệt” (4) Được nuôi dưỡng và nung đúc bởi người Cha đầy tinh thần văn nghệ sĩ và người Mẹ hiền thâm tín chư Phật. Từ môi trường này, đã tạo điều kiện và cơ hội, để mới 8 tuổi đầu đã hướng Ngài đến với Chùa Hội Thắng, chốn già lam thanh tịnh nơi miền sông nước Cửu Long tỉnh Vĩnh Bình (nay là Vĩnh Long) sau đó nương Hòa Thượng Thích Thiện Hoa làm Y chỉ sư (5) và được theo học các Trường Phật Học danh tiếng, từ miền Nam đến miền Trung và Sài Gòn. Nhờ học được ở nhiều Trường Phật Học uy tín và nơi những Cao Tăng thạc đức làm giáo thọ, rồi mang Phật Pháp áp dụng và chiêm nghiệm qua cuộc sống hằng ngày, nhận thấy rất là chính xác, nên Ngài đã hiểu rõ: “Tam giới duy tâm, vạn pháp duy thức” (Ba cõi Dục giới, Sắc giới, Vô Sắc giới chỉ là tâm, tất cả sự vật vô hình, hữu hình trong pháp giới, trong vũ trụ đều chỉ là thức). “Tất cả đều do Tâm tạo”, cho nên Ngài lấy “Tâm” làm đạo tràng, không lo toan tính toán nhiều, chỉ tìm một nơi lan nhã với một am cốc nhỏ, hướng vào “Tâm” mà tu hành và biết rằng “... Duy Thức Học nhằm mục đích hướng dẫn con người cải tạo bản thân và biến đổi hoàn cảnh theo nhu cầu của Duy Thức để họ sống được hạnh phúc an vui chân thật...”. Cho nên Ngài rất tâm đắc, từ đó đã chuyên sâu nghiên cứu và giảng dạy về duy thức ở các Trường Bồ Đề, (chuyên về duy thức nên thường được gọi là Hòa Thượng Duy Thức) để đáp ứng được nhu cầu tìm hiểu về Phật Giáo hầu áp dụng vào đời sống được nhiều lợi ích của lớp trẻ trí thức Việt Nam và và thế giới.

Sau Cách Mạng 1 tháng 11 năm 1963 thành công, vào năm 1964, nhận định rằng trong chiến tranh sẽ tạo nên lăm cảnh tan thương, hủy hoại đất nước, với 80% dân số Việt Nam là Phật giáo đồ, nhưng đa số quân nhân Phật tử này từ lâu nay bị thiệt thòi hơn so

với Thiên Chúa và Tin Lành giáo, tức chưa có được vị Tu sĩ nào lãnh đạo trực tiếp, nên Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất (GHPGVNTN) được hình thành và đã đấu tranh thành lập được Nha Tuyên Úy. Ngài Thắng Hoan đồng cảm với Giáo Hội muốn hỗ trợ tinh thần cho những quân nhân Phật tử, khi cần thiết thì làm lễ cầu siêu cho những chiến sĩ đã hy sinh, cũng như xoa dịu nỗi khổ niềm đau trong nhân thế và muốn mang sự lợi ích của Phật Giáo truyền vào quân đội, từ đó Ngài tham gia vào ngành “Tuyên úy Phật Giáo” một thời gian.

Sau năm 1975 thế sự nhiều nương, Ngài lui về những lan nhã ẩn dật, đầu tư vào việc nghiên cứu thêm và giảng dạy Duy thức cho các cấp học của Tăng Ni ở các chùa tại Sài Gòn. Dù muốn đóng góp sức mình vào việc xây dựng quê hương đất nước và phát triển Phật Pháp, nhưng “lực bất tòng tâm”, không thể thực hiện những hoài bão ấy được, cuối cùng vào ngày 3/9/Nhâm Tuất (1982) Ngài lên tàu tìm đường đến với bến bờ tự do, lúc đầu ở tại trại tập trung đảo Galang 1 và Galang 2, Indonesia. Mặc dầu là thân vượt biên nhưng Ngài cũng giảng dạy Duy thức theo nhiều khóa, mỗi khóa với số lượng học viên cũng trên dưới 200 người, rồi hành đạo giúp đỡ nhiều người cùng hội, cùng thuyền, cùng hoàn cảnh, giải quyết được nhiều điều về tinh thần và cuộc sống. Sau đó vào năm 1983 Ngài được xét và về định cư tại Mỹ.

Gần 40 năm sống tại hải ngoại, Ngài cũng tiếp tục hy hiến đời mình phụng sự cho đạo pháp được trường tồn, mang sự hiểu biết về Duy thức của mình, truyền dạy khắp các tiểu bang tại Mỹ, Âu châu và góp phần rất lớn cùng Chư Tôn Đức dựng xây và bảo vệ ngôi nhà GHPGVNTN Hoa Kỳ, cũng như các châu, sau này là GHPGVNTN Liên Châu, được vững vàng, qua Giáo Chỉ số 9 và những biến cố do các thế lực không tốt gây nên.

Trải nghiệm qua cuộc sống, thấm thía cho sự vô thường, vô ngã, với đầy khổ đau của cuộc đời, thâm hiểu duy thức học và sự nhiệm mầu của Phật Pháp, qua thấu suốt pháp duyên khởi, TLHT Thích Thắng



HT Thang Hoan chúc mừng HT Nhu Huê, 2 Ngài là bạn học cùng khóa ở Phật Học Đường Nam Việt Ấn Quang từ 1960 đến 1962

Hoan, đã chọn cho mình một lối sống đơn giản, bình dị, ít mong cầu, sống ẩn mình trong một “am thất nhỏ”, tại thành phố Baker, thuộc thủ phủ Baton Rouge, tiểu bang Louisiana, trong một khuôn viên vắng vẻ thanh lịch có tên là Tiểu Hồ (Little lake), sau này vì nhu cầu Phật sự chung, để dễ dàng cho khâu đi lại và hội họp cùng Chư Tôn Đức trong Giáo Hội, Ngài dời về California, trụ tại thủ phủ Sacramento, an bản thanh đạm của một tu sĩ vào tuổi về già, nhờ vậy nên Ngài sống rất an lạc, thanh thản với đầy sự tận tâm, để vẫn đang minh mẫn điều hành các GH-PGVNTN Hải Ngoại, đặc biệt tại Hoa Kỳ và Liên Châu, với nhiệm vụ Chủ Tịch Hội Đồng Giáo Phẩm Hoa Kỳ và Chứng Minh cho các Giáo Hội Âu, Mỹ, Úc Châu, nhất là vẫn đang tiếp tục giảng dạy “Duy thức học” cho Tăng Ni Phật Tử khắp nơi, xứng đáng với danh “Hòa Thượng Duy Thức”.

Nhân khánh tuế Ngài Thượng Thọ 94, hậu học qua biết và tìm hiểu hành trạng cũng như nghe kể lại của một vài người cùng đi vượt biên với Ngài, xin được viết ra đây để mọi người cùng chia sẻ.

Chùa Pháp Hoa – Nam Úc, ngày 4/12/2020
Hậu học Thích Viên Thành, kẻ thủ

Ghi chú:

(1) Chùa Hội Thắng, làng Châu Diên, quận Cầu Kè, tỉnh Vĩnh Bình, nay là Vĩnh Long (2) Thú vui duy nhất của

Ngài khi nhàn rỗi ở Chùa Hội Phước là ra đồng rộng thả diều theo gió, một thú vui vừa không tốn kém vừa sống động của trẻ thơ ở làng quê. Từ đó cuộc đời của Ngài nhờ học Phật mà gặp may mắn như diều gặp gió.

(3) “Duy thức học là môn học về tâm bắt đầu từ nơi thức, nguyên do tâm chính là bản thể của thức và thức thì được phát sinh từ nơi tâm thể. Tâm thể nếu như không có thì nhất định không có thức và thức thì thuộc về sự tác dụng của tâm thể nên gọi là tâm thức. Nhưng tâm thức ở đây là chỉ cho tạng thức (thức Alaya) là một loại tâm thức có khả năng tàng trữ, xây dựng và bảo trì vạn pháp”.

(4) Vĩnh Long có dòng sông Hậu mang phù sa về tạo nên linh khí, với chùa Phước Hậu và Chùa Phật Quang, nơi đã quy tụ và đào tạo ra nhiều danh Tăng thạc đức phụng sự cho Đạo và phục vụ đời như Tổ Khánh Anh, HT Thích Thiện Hoa, HT Thích Thanh Từ...

(5) HT Thích Thiện Hoa: Một danh Tăng thời hiện đại, nhiều năm làm Viện Trưởng Viện Hóa Đạo GHPGVNTN, văn phòng đặt tại Chùa Ấn Quang, Hòa Thượng đích thực là một vĩ nhân phi phàm, can đảm bình tĩnh vượt qua những gian lao thử thách của thời đại, của thời đời, khôn khéo léo lái con thuyền Phật Giáo vượt qua được phong ba của một thời nhiễu nhưong của dân tộc. Hòa Thượng đã tô điểm những nét son sáng ngời trong lịch sử Phật Giáo Việt Nam cận đại, Ngài để lại cho Phật Giáo Việt Nam một gia tài Giáo Lý, với những bộ sách đầy giá trị và hữu ích cho hàng hậu học như: bộ Phật Học Phổ Thông (12 quyển) – Bản Đồ Tu Phật (10 quyển) – Bài Học Ngàn Vàng (8 quyển)...

TÂM HỒN TA RỘNG RANG CÙNG CÔ NÀNG ĐI KHẮP PHỐ PHÀNG

- Thích Nữ Giới Châu -

Kính bạch Trưởng Lão Hòa Thượng thượng Thắng hạ Hoan, Chánh Văn Phòng Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hoa Kỳ:

Con là học trò lâu năm của Hòa Thượng tại Trụ Sở Ni Bộ Từ Nghiêm từ năm 1972 đến 1975, Hòa Thượng dạy Lịch Sử Phật Giáo Việt Nam cho lớp Trung Đẳng chúng con học, là môn học khô khan và đôi lúc dính chút chính trị mà bản thân chúng con không mấy để tâm học hỏi. Để cho lớp học có sinh khí và học sinh đến lớp đông đủ, Hòa Thượng thường kể chuyện khi Hòa Thượng mới xuất gia tu học. Hòa Thượng kể rằng: “Tui là một chú tiểu không chịu học, tui học Kinh Lăng Nghiêm cả năm không thuộc. Khi nào Thầy tui cột chân tui vô ghế thì tui thuộc vài hàng, không cột chân tui lại thì tui không học được.” Cả lớp cười vui vẻ và Hòa Thượng cũng cười thoải mái.

Thuở ấy Hòa Thượng đã làm thơ và thường đọc cho cả lớp nghe. Chư huynh đệ chúng con rất thích tâm hồn nghệ sĩ của Hòa Thượng, thơ văn đượm mùi tình cảm mộc mạc của người dân quê, nhưng tràn đầy sự giác ngộ giải thoát.

Tâm hồn ta rộng rang
Cùng cô nàng đi khắp phố phường

Không tu tập làm gì có được tâm rộng rang? Cô nàng của Hòa Thượng không ai ngoài bản tâm thanh tịnh sẵn có, bởi vậy Hòa Thượng dạo chơi với cô nàng mà tâm luôn thanh tịnh!

Cuộc đời vô thường, đất nước đổi thay, Thầy trò xa cách, Hòa Thượng nghỉ dạy trường Trung Cấp, chúng con là chim non tự tìm tổ để an trú. Mỗi người mỗi phương, nhưng nhân duyên Thầy trò lại gặp nhau nơi đất khách quê người. Lần đầu tiên con lại gặp Hòa Thượng tại Hoa Kỳ vào năm 1992, năm ấy con đang trông coi Niệm Phật Đường Worcester, Massachusetts. Trong lúc Hòa Thượng hoằng pháp ở các tỉnh Đông Bắc Hoa Kỳ, nghe Phật tử nói có niệm Phật Đường trong thành phố, Hòa Thượng dạy chú Phật tử chở đến thăm. Gặp Hòa Thượng, con vui đến muốn khóc. Hòa Thượng an ủi con vì thấy con sống một mình trong căn gác do Phật tử thuê làm Niệm Phật Đường. Trong 15 phút thăm viếng,



Hòa Thượng dạy con nhiều điều quý giá, nhưng con nhớ mãi một điều đã giúp con vững tâm làm Phật sự tại Hoa Kỳ.

Hòa Thượng dạy, “Đừng bỏ đồng bào mình nơi xứ lạ quê người. Phật tử không bỏ mình đâu, cố gắng tu tập và hành đạo đúng pháp, làm điểm tựa tâm linh cho Phật tử.” Con nhớ lại lời Phật dạy trong kinh, “Này các Tỷ-kheo, các Bà-la-môn, gia chủ rất có lợi ích cho các Thầy, chính họ đã sắp đặt y áo, đồ ăn khát thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh cho các Thầy. Này các Tỷ-kheo, các Thầy cũng rất có lợi ích cho các người Bà-la-môn gia chủ, vì các Thầy thuyết pháp cho họ, pháp ấy sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, có nghĩa, có văn, nói lên Phạm hạnh hoàn toàn viên mãn thanh tịnh...” (Tiểu Bộ Kinh, trang 199).

Kính bạch Hòa Thượng, lần thứ hai, con gặp Hòa Thượng trong mùa An cư tại Chùa Quan Âm, ở Montreal, Canada. Hòa Thượng dạy Duy Thúc cho Tăng Ni. Một Thầy hỏi: “Bạch Hòa Thượng, tu theo Duy Thúc, hành giả chuyển thức thành trí, thấy rõ



chơn tâm, nhưng tại sao thể nhập chơn như khó quá? Hòa Thượng dạy:

“ Chơn như bất thủ tự tánh
Hốt sanh nhứt niệm vô minh.”

Dù con hiểu được một niệm sanh khởi là vô minh hiện, nhưng trong tiến trình tu tập, niệm niệm sanh diệt như dòng nước chảy xiết, thật khó để tâm rỗng rang như tâm của Hòa Thượng để cùng cô nàng đạo khắp đó đây.

An cư xong, mỗi người trở về trú xứ, con lại có nhân duyên gặp Hòa Thượng trên cùng chuyến bay về Mỹ. Hòa Thượng đổi chỗ ngồi để giải thích cho con hiểu nguyên nhân Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất thành lập.

Trước năm 1963, theo dụ số 10, Phật giáo chỉ là hiệp hội thôi. Như Hòa Thượng Trí Quang trình bày, Phật Giáo “y như các hội tiểu thương, Ái hữu, Văn hóa, Giải trí...gọi chung là “hiệp hội”. Rõ ràng, Dụ số 10 cho... Phật Giáo, chỉ là tín ngưỡng lật vật” (Trí Quang Tự Truyện). Vì là Hiệp hội nên Phật Giáo không được công nhận là tôn giáo chính thống của đất nước Việt Nam, trong khi 75% dân chúng Việt Nam theo Phật Giáo hoặc theo đạo Lương thờ cúng Ông Bà. Chính quyền từ chối cấp giấy phép hoạt động cho Hiệp hội tôn giáo, những nhân viên trong chính phủ có quyền kiểm soát Hiệp hội tôn giáo, và tài sản của Hiệp hội bị hạn chế. Chính vì Phật Giáo không được sinh hoạt tự do, quý Hòa Thượng đã tranh đấu thành lập Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam.

Hòa Thượng nói hăng say trên chuyến bay, con cố gắng lắng nghe nhưng chưa tiếp nhận được nhiều. Sau này, mỗi mùa An cư tại Hoa kỳ, Hòa Thượng thường đem hết tâm huyết để nhắc nhở, kêu gọi Tăng Ni hiểu rõ ý nghĩa của Giáo Hội và luôn nghĩ đến công ơn Quý Hòa Thượng tại quê nhà đã hy sinh tranh đấu, đưa Phật Giáo thành một Tôn Giáo chân chính của dân tộc Việt Nam, và quan trọng hơn hết là Tăng Ni cần phải duy trì Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, đừng để Giáo Hội bị phai mờ trong tâm Phật tử Việt Nam.

Kính bạch Hòa Thượng, công hạnh của Hòa Thượng đối với Phật Giáo Việt Nam, với Tăng Ni tại quê nhà và nơi hải ngoại vô cùng to lớn, chúng con mạo muội viết lên vài kỷ niệm nho nhỏ đáng nhớ trong tình Thầy trò. Kính mong Hòa Thượng hoan hỷ nhận tấm lòng quý kính của con.

Nhân ngày sinh nhật của Hòa Thượng, chúng con thành tâm kính nguyện Hồng Ân Tam Bảo gia hộ Hòa Thượng pháp thể khinh an, phước thọ tăng long, làm cây đại thọ cho đệ tử chúng con được nương tựa và vươn lên.

*Con thành kính dâng lễ Hòa Thượng.
Thích Nữ Giới Châu*

Tham khảo
Tiểu Bộ Kinh, <https://thuvienhoasen.org>
Trí Quang Tự Truyện, <https://thuvienhoasen.org>

Hòa Thượng Thích Hoan dự Đại Lễ Hiệp Kỳ Chư Lịch Đại Tổ Sư (Về Nguồn 4) tổ chức tại Tu Viện Viên Đức từ ngày 16 đến ngày 19/09/2010



**Hòa Thượng Thắng Hoan dự Đại Lễ Hiệp Kỳ Chư Lịch Đại Tổ Sư
(Về Nguồn 4) tổ chức tại Tu Viện Viên Đức
từ ngày 16 đến ngày 19/09/2010**



Hòa Thượng Thích Hoan dự Đại Lễ Hiệp Kỳ Chư Lịch Đại Tổ Sư (Về Nguồn 5) tổ chức tại Chùa Thiện Minh, Lyon, Pháp Quốc từ ngày 8 đến ngày 11/09/2011



**Hòa Thượng Thắng Hoan dự Đại Lễ Hiệp Kỳ Chư Lịch Đại Tổ Sư
(Về Nguồn 5) tổ chức tại Chùa Thiện Minh, Lyon, Pháp Quốc
từ ngày 8 đến ngày 11/09/2011**



Hình ảnh Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan dự Lễ Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư (Về Nguồn 6) tổ chức tại Chùa Pháp Hoa, Adelaide, Nam Úc từ ngày 16 đến ngày 18 tháng 11 năm 2012
(Photo: Hoàng Lan Quảng Thiện Duyên)



**Hình ảnh Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan dự Lễ Hiệp Kỳ
Lịch Đại Tổ Sư (Về Nguồn 6) tổ chức tại Chùa Pháp Hoa, Adelaide, Nam Úc**
từ ngày 16 đến ngày 18 tháng 11 năm 2012
(Photo: Hoàng Lan Quảng Thiện Duyên)



Hòa Thượng Thích Hoan dự Đại Lễ Hiệp Kỳ Chư Lịch Đại Tổ Sư (Về Nguồn 7) tổ chức tại Chùa Cổ Lâm, Seattle, Hoa Kỳ từ ngày 27 đến 29/9/2013



**Hòa Thượng Thắng Hoan dự Đại Lễ Hiệp Kỳ Chư Lịch Đại Tổ Sư
(Về Nguồn 7) tổ chức tại Chùa Cổ Lâm, Seattle, Hoa Kỳ
từ ngày 27 đến 29/9/2013**



Hình ảnh Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan dự Lễ Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư (Về Nguồn 8) tổ chức tại Chùa Pháp Bảo, Sydney

từ ngày 27 và 28 tháng 9 năm 2014

(Photo: Thiện Hưng và Hoàng Lan)



Hình ảnh Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan dự Lễ Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư (Về Nguồn 8) tổ chức tại Chùa Pháp Bảo, Sydney

từ ngày 27 và 28 tháng 9 năm 2014

(Photo: Thiện Hưng và Hoàng Lan)





AN TƯỜNG CÔI TÂM

(Thành Kính Cung Duyệt, nhân ngày tiếp nối Trụ thế của Đức Trưởng Lão Hòa Thượng thượng Thắng hạ Hoan- Tự Long Hoan- Đạo Hiệu Duyệt Thức Đại Sư).

Kính Khánh tuế Thượng Thọ Ngài Cửu Trụ, giữa đất trời xứ Mỹ.

Dòng sông nước chảy Miên Tây,
Huân Nhiên an trú, những ngày ấu niên.
Cần Thơ quê cũ bao niềm,
Nuôi mầm hạt giống, chân thiên xuất gia.

Văn Đồng chú bé thiết tha,
Theo Mẹ lễ Phật, Di Đà hiển Nhơn.
Nối duyên tánh Pháp bốn Ổn,
Sư Ni Như Quả, thối hỗn bên trong.

Thấu duyên vạn cảnh sắc không,
Ngộ ra chân lý, cõi lòng thế gian.
Vào cảnh chùa giữ tâm an,
Hội Thắng Thiên Tự, chuông vang lời Thầy.

Bái Ngài Đắc Ngộ phúc đầy,
Thắng Hoan trao pháp, hiển bày Long Hoan.
Ngỗ hầu trấn nhiếp uy tòa,
Chớm thời hành diệu, ngôi nhà tuổi thơ.

Cánh diều cao vút mây mờ
Ngỡ như giấc mộng, bến bờ tình thương.
Trải dài năm tháng con đường,
Sa Di cầu thọ, muôn phương cuộc đời.

Thong dong mây trắng tinh khôi,
Thiện Hoa Y Chỉ, nhật lời Ngài ban.
Ấn Quang lớp học khuôn vàng,
Hải Đức Ngồi dưới, nghìn trang chữ hiển

Tâm nhiếp phục đặc chu viên,
Ba y bình bát, dứt phiền tham sân.
Bạc Tỳ kheo xứng danh thơm,
Ngàn xưa soi ả, tâm hồn uy nghiêm.

Duyệt Thức Học, Tuệ tham Thiền,
Pháp Hoa trì niệm, giữa niềm thiên thu.
Bạc Giáo Thọ nhiếp huấn từ,
Từ Thiền Phổ Đức, danh tu vang rền.

Nhân duyên hoá độ tâm sen,
Vượt thuyên nhiếp chúng, ghi tên một thời.

Xứ Mỹ Quốc dấu vàng khơi,
Trao duy thức sống, từng lời tịnh duyên.

Khắp năm Châu ấn an nhiên,
Muôn từ phổ thí, giữa triển thông dong.
Chín bốn năm rạng mây hồng,
Cung duy Trưởng Lão, Hội Đồng Chứng Minh.

Trao y pháp giới luật kinh,
Luận Duyệt thức ứng, đăng trình sen thanh.
Đàn Đầu truyền Mật tâm thành,
Từ Bi hộ thí, lòng danh nghìn trùng.

Việt Nam - Úc - Mỹ, đại hùng,
Bông sen thơm ngát, vang lừng hương bay.
Hậu học kính cẩn chấp Tay,
Truy thơ văn ngữ, Như Mây Tình Thầy.

Nguyện Ngài Cửu Trụ từ đây,
Tứ chúng đệ tử, dung đầy yêu thương.
Nụ cười vang cõi tâm hương,
Kính Ngài Trụ Thế, An tường Côi Tâm.

Kính bạch Ngài,

Đệ tử chúng con, hàng hậu học, được nghe âm thanh dung từ của Ngài, qua các trang mạng Quảng Đức, Thư Viện Hoa Sen, những âm thanh Duyệt Thức học vận hành trong đời sống người Tu sĩ.

Chúng con một lần diện kiến, một lần học hạnh, một lần đánh lễ, trong pháp hành tu học. Nhưng tâm ấy đã xa vời với chúng con, chúng con biết chỉ nhìn qua dung nghi hình ảnh âm thanh mà bái nguyện, để từ đó thu nhiếp nhiều hơn nữa trong cõi đời chân tu.

Kính bạch Ngài,

Chúng con lắng nghe lời pháp âm vang vọng trong bài: “Bổn Phận của Phật Tử Tại Gia”. Chúng con đọc và thấm từng lời dạy, chúng con thiết nghĩ, những giá trị Ngài thông cho chúng con thực tập.

Lời Ngài dạy có đoạn:

... “Con người được may mắn là nhờ có đạo đức và đạo đức nếu như ra đi thì con người bị tai hoạ, đạo đức không có hình tướng cho nên không thể nắm

bất, nó đến với con người lúc nào không biết và ra đi lúc nào con người cũng không hay, nhưng có một điều là đạo đức được phát sanh từ nơi những bốn phận căn bản của con người.

Hàng Phật tử tại gia, nhất là những Phật tử hải ngoại đã chọn đức Phật làm cha lành, đã chọn giáo lý của đức Phật làm lẽ sống, cho nên phải có bốn phận phát huy Chánh pháp phụng sự quần sanh, trước hết là báo đáp công ơn sâu dày của đức Phật và sau là tạo dựng đạo đức cho con cháu nường nhờ.

Để hoàn thành nghĩa vụ cao cả của con Phật ở xứ người, toàn thể Phật tử tại gia hải ngoại phải nhất trí dẫn thân, phải hết mình đoàn kết trong lãnh vực hộ trì Phật Pháp và nếu được như thế chí nguyện mới viên thành....”

Chúng con đã vận hành khắc ghi lời dạy ấy, mang hành trang chuyển hoá cho chúng sinh và muôn người thực tập.

Hôm nay nhân ngày Khánh tuế, lần thứ 94 của Ngài, tại Việt Nam chúng con xin cúi đầu thọ ân giáo hóa trong những dòng kệ Duy Thức, thật diễm phúc cho chúng con.

Cung kính dâng bài thơ cúng dường nhân ngày Khánh tuế của Đức Trưởng Lão Duy Thức Đại Sư, xứ Hoa Kỳ lưu dấu Sen thơm xứ tuyết tinh anh hùng tráng.

Tk: Thích Minh Thế

Bút danh: Hỷ Tâm Hải Triều.

Bút hiệu: Tịnh Nhật Vân Quang

Ngày 09-12-2020.

Ngày Âm Lịch: 25-10-Canh Tý.

Chúng con ghi dấu chân du hoá, soạn bài thơ niệm ân Khánh tuế Ngài, tại Chùa Từ Quang- Đức Cơ-Gia Lai.





HOA ƯU ĐÀM CỦA GIÁO HỘI

Chúc Mừng Tuổi Thọ

Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan

Cách đây 10 năm, vào một buổi chiều mùa Đông tuyết rơi trắng xóa bên ngoài khung cửa sổ của Chùa Phước Hậu (thành phố Milwaukee, tiểu bang Wisconsin), con đang chuẩn bị hành lý để chuyển trường học từ trường Cao Đẳng Milwaukee Area Technical College (Wisconsin), về trường Cao đẳng Riverside Community College (tiểu bang California) và con nhận được một cuộc điện thoại của Ôn.

Lúc đó từ Ấn Độ mới sang và tu học ở Wisconsin, nên con chưa biết quý Ôn trong Giáo Hội nhiều. Ôn tự giới thiệu là Hòa Thượng Thắng Hoan (Tịnh thất Viên Hạnh, San Jose, California), lý do Ôn gọi vì Ôn khen cuốn “Luân Hồi trong Lăng Kính Lăng Nghiêm” (do con biên soạn năm 2008). Ôn đã nhật được cuốn này trong tủ sách Chùa Bát Nhã của Hòa Thượng Nguyên Trí. Ôn nói Ôn rất tâm đắc về Duy thức và nhiệt tình chia sẻ sự so sánh giữa Duy Thức và Lăng Nghiêm trên phone cho con nghe như sau:

“Lăng nghiêm phát huy mười kiến tinh (kiến tinh bất diệt, kiến tinh bất sanh, kiến tinh bất nhị...), dựa sáu căn làm căn bản Bồ đề; tánh Phật hiển bày từ căn, vô phân biệt, thuộc bản thể...”

Duy thức phát huy về thức; tất cả hiện tượng thế giới, đại địa, cỏ cây, đất liền, núi sông, sơn hà... đều là giả “duy thức biến”, thuộc hiện tượng giới... Năm thức là tâm pháp, tức là kiến phần của thức thứ tám, đầy đủ ba tánh (thiện, ác, vô ký), có khả năng giúp cho ý thức phân biệt rõ ràng gọi là tánh cảnh, thuộc hiện lượng (Tánh cảnh hiện lượng thông tam tánh). Đến thức thứ sáu mới có phân biệt, thuộc tỷ lượng, phi lượng...”

Ôn giảng huyền thuyên trên phone cho cô học trò nhỏ ở xa nghe một bài pháp so sánh giữa hai ranh giới: Duy Thức (tướng) và Lăng Nghiêm (tánh) là hai mà cũng là một, rồi cũng là hai (nhị, bất nhị...).... Đó là nhân duyên con được biết đến Ôn.

Ôn kính,

Sau này về California tu học, con đi nhập hạ và được Ôn cùng nhiều Chư tôn Thiển đức giảng dạy. Con mới được biết Ôn thuộc “top of top” (master mind) để leo lái con thuyền Giáo hội tại hải ngoại, chẳng những tại Hoa Kỳ mà làm cố vấn cả Liên Châu (Châu Âu, Châu Úc, Canada...).

Để làm một vị lãnh đạo rất khó. Lãnh đạo cho vài đệ tử xuất gia hay tại gia trong chùa cũng khó, lãnh đạo cho trăm chùa, ngàn chùa cũng khó, huống chi phải lãnh đạo cho cả Giáo Hội Liên Châu.

Ôn thông thạo tam tạng kinh điển (nhất là Duy Thức), thuyết pháp lưu loát, biện tài vô ngại... Ôn giản dị, hòa đồng, cởi mở, thân thiện và nhiều kinh nghiệm trong tu học cũng như lãnh đạo....

Tiếng nói của Ôn, ý kiến của Ôn có thể định hướng và đưa phương án tối ưu đem lại lợi ích chung.

Ôn là hiện thân của sự năng động, dẫn thân và truyền cảm hứng. Dù tuổi già sức yếu bệnh hoạn, từ chối retired (nghỉ hưu, nghỉ ngơi), Ôn vẫn từ bi chống gậy đi khắp các châu để giảng pháp, dạy học, dự lễ, khóa tu và hội họp để gây dựng Giáo hội trong hiện tại và tương lai, để Phật pháp phát triển tại hải ngoại, để truyền cảm hứng tinh thần cho Tăng Ni và Phật tử... Không có lời nào để tả hết tấm lòng của Ôn đối với đạo, trong hoàn cảnh khó khăn tại hải ngoại này.

Ngày 01 tháng 01 năm 2021, là ngày chúc thọ mừng Ôn 94 tuổi, chúng con mừng vì Ôn trưởng thọ (hơn một số Chư Tôn Đức khác), nhưng bên cạnh đó, chúng con cũng lo... Hoa trong rừng rất nhiều, nhưng hoa ưu đàm rất hiếm. Tâm (mind) rất nhiều, nhưng trí lãnh đạo (master mind) rất hiếm. Vì Giáo hội, vì chúng con, kính tha thiết đánh lễ xin Ôn bảo trọng!

Kính tri ân Ni sư Quảng Tịnh và Chư Ni Chùa Phật Quang (San Jose) đang có phước duyên chăm sóc cho Ôn.

Kính tri ân Thượng Tọa Nguyên Tạng đã mời con viết bài và vì quý kính Ôn mà soạn Kỷ yếu.

Đôi dòng chữ của một người học trò, chút tấm lòng làm món quà nhỏ trong kỷ yếu Chúc thọ Ôn.

Kính chúc Ôn sống lâu trăm tuổi!

Kính lạy Ôn chứng minh và nhận cho chúng con được ân triêm công đức.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Chùa Hương Sen, ngày 20 tháng 12 năm 2020

Thành tâm kính lễ,

Thích Nữ Giới Hương và chư Ni chúng

Huongsentemple@gmail.com

Hình ảnh Đại hội GHPGVNTN Hoa Kỳ 11.6.2016

(Photo: Nhiếp ảnh gia Võ Văn Tường)



Hình ảnh Đại hội GHPGVNTN Hoa Kỳ 11.6.2017

(Photo: Nhiếp ảnh gia Võ Văn Tường)



THIÊN HÀNH

Lối về trong không lộ
Bước lên trên am mây
Ta đi bằng tỉnh thức
Cho hoa nở hương đầy.

Thơ của HT Thích Thắng Hoan

Hình ảnh Khóa tu học Phật pháp Bắc Mỹ 2.2012

(Photo: Nhiếp ảnh gia Võ Văn Tường)



TA VỚI TA....

Vị Thiên không thanh sắc
Hương Thiên khi nở hoa
Thiên nhân vào tỉnh thức
Thì đây, Ta với Ta.....

Thơ của HT Thích Thắng Hoan

Hình ảnh Khóa tu học Phật pháp Bắc Mỹ 3.2013

(Photo: Nhiếp ảnh gia Võ Văn Tường)



Hình ảnh Khóa tu học Phật pháp Bắc Mỹ 4.2014

(Photo: Nhiếp ảnh gia Võ Văn Tường)





Trưởng lão Hòa thượng Chánh Văn Phòng
và Trưởng lão Hòa thượng Chủ tịch
Giáo Hội Phật Giáo VNTN Hoa Kỳ

慶歲勝歡和尚
明年教會同歡悅
正文房長老勝歡
娑婆久住九十四
當來畢竟入樂邦
調御子信義
庚子季冬 - Dec.20th,2020.

Khánh Tuế Thắng Hoan Hòa Thượng

Minh niên Giáo Hội đồng hoan duyệt
Chánh Văn Phòng Trưởng Lão Thắng Hoan
Ta bà cứu trụ cứu thập tú
Đương lai tất cánh nhập Lạc bang.
Điều Ngự Tử Tín Nghĩa
Canh Tý Quý Đông - Dec.20th, 2020.

Chúc Mừng Tuổi Thọ

Trưởng Lão Hòa Thượng Thắng Hoan
Trưởng lão năm nay trọn chín tu,
Tinh thần tráng kiện, huệ hữu dư,
Tâm chuyên dịch thuật không thiếu sót,
Trí luyện kệ kinh vẫn nhất như.
Kiết Hạ An Cư tâm vô ngại,
Chung cùng Đại hội ý thù từ.
Chín mươi bốn tuổi không mỏi mệt,
Nhất tâm tán ngưỡng chẳng suy tư...
Điều Ngự Tử Tín Nghĩa
Quý Đông Canh Tý, Dec. 10th 2020



BẢN THẺ TẶNG GIÀ

Kính chúc mừng Khánh Tuế Trưởng Lão
Hòa Thượng Thích Thắng Hoan lần thứ 94.
Đương vị Trưởng Ban Điều Hợp Tăng Ni
Việt Nam Hải Ngoại

Kính phụng họa bài thơ của HT Thích Bảo Lạc

Chín bốn năm, thiên vị hương say
Lời kinh tiếng kệ quỵên tâm Ngài
Tịnh thiền, Duy Thức chăm tôi luyện
Bản thể Tăng già quyết dựng xây.

Tuổi hạc nâng cao Ôn tọa vị
Liên Châu Hải Ngoại chư Tăng Ni
Quyết tâm phụng trì lời Phật dạy
Chánh Pháp Trường Tôn nguyện phát huy

Nam Mô A Di Đà Phật
Melbourne 3/12/2020

Tỳ Kheo Thích Tâm Phương





Chúc Mừng Tuổi Thọ

*Trưởng lão Hòa thượng Thắng Hoan
Họa y vận theo bài thơ của Thích Bảo Lạc*

Trưởng lão năm nay trọn chín tư,
Tinh thần tráng kiện, huệ hữu dư,
Tâm chuyên dịch thuật không thiếu sót,
Trí luyện kệ kinh vẫn nhất như.

Kiệt hạ an cư tâm vô ngại,
Chung cùng đại hội ý thù từ.
Chín mươi bốn tuổi không mỗi mệt,
Nhất tâm tán ngưỡng chẳng suy tư. . .

*Điều ngự tử Tín Nghĩa
Quý đông Canh Tý, Dec. 10th 2020*

Kính mừng Kim Cương Khánh Tuế !

*Kính chúc mừng Khánh Tuế Trưởng Lão Hoà
Thượng Thích Thắng Hoan lần thứ 94.
Kính chúc Ngài trụ thế lâu thêm nhiều năm nữa
và luôn pháp thể khinh an.
Thành kính dâng lời tri ân Công Đức Ngài đã
hướng dẫn chúng con nẻo về Chân Nguyên.
Kính lễ, Huệ Hương*

Kim Cang Khánh Tuế kính mừng Ngài.
Diệu Pháp hoàng dương được triển khai
Chí nguyện kiên trì ... Chân nguyên hướng
Bồ đề hạt giống gặp ...nắng mai!!!

Pháp vị Như Lai ...khi lên tám,
Hành Sự sáng suốt, giảng dạy ...tài
Xuất Trần Thượng Sĩ nay chín bốn,
Nguyện Ngài trụ thế... tịnh lạc dài !!!

*Hậu bối Huệ Hương
Melbourne 2/12/2020*

Chí Nguyện

*Kính chúc khánh tuế
Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan*

Trải chín bốn xuân thượng thọ thay
Trưởng Lão Thắng Hoan khánh tuế Ngài
Thân tâm an tịnh luôn tinh tấn
Chí nguyện kiên trì chẳng đổi thay

Tuổi vàng pháp vị Như Lai sứ
Hải ngoại Tăng Ni ân đức Thầy
Liên Châu pháp lữ hằng ghi dấu
Đạo Pháp chung lòng quyết dựng xây.

*Thiên Lâm Pháp Bảo, Sydney 2/12/2020
Thích Bảo Lạc*

KHÁNH TUẾ NGÀI

*Kính họa lại bài thơ của HT Thích Bảo Lạc,
khánh tuế TLHT Thích Thắng Hoan*

Chín bốn tuổi đời mình mẫn thay
Chư Tôn Phật Tử tán dương Ngài
Mỹ châu Giáo Hội từng xây dựng
Phật Giáo Liên Châu đã góp tay
Trưởng Lão Thắng Hoan hằng ấn tượng
Tăng Ni Thất Chúng nhớ ơn Thầy
Cầu trên Tam Bảo luôn minh giám
Lợi lạc nhân sinh chí nguyện xây

*Chùa Pháp Hoa – Nam Úc 02/12/2020
Hậu học Thích Viên Thành,
khể thủ và khánh chúc Ngài Pháp thể
khinh an, để lợi lạc quần sanh*

KÍNH MỪNG KHÁNH TUẾ

Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan

Kính mừng khánh tuế... quả lành thay
Tứ chúng triêm ân pháp đạo Ngài
Chỉ rõ đường mê, Người chuyển hoá,
Soi tìm lối sáng, kẻ đã lay.
Yên bình kệ tỏ nhờ khai hướng,
Lắng dịu tâm xao được gặp Thầy
Chín bốn xuân qua nhân đức trải
Lời vàng Hòa Thượng nguyện đời xây.

*Việt Nam, 2/12/2020
Phật tử Minh Đạo*



Kính Mừng Khánh Tuế

*Chúng con kính mừng Khánh Tuế Trưởng Lão
Hoà Thượng Thích Thắng Hoan lần thứ 94.
Kính chúc Ngài pháp thể khinh an, phước thọ
miên trường để giáo hóa chúng sanh.*

Cửu thập tứ niên Ngài thượng thọ
Môn đồ, Phật tử thiết lễ to
Cùng nhau quy tụ mừng Khánh tuế
Đáp tạ ơn Ngài đã chung lo

Bốn mươi năm lễ công xây đắp
Xiển dương Phật đạo khắp Đông Tây
Liên Châu Giáo Hội cùng chung sức
Giữ vững đạo huyền chẳng thể lay

Chúng con Phật tử ở phương xa
Bái ngưỡng ân Ngài quá bao la
Kính nguyện Hòa Thượng miên trường thọ.
Giáo dưỡng nhân sinh cõi Ta Bà.

*Melbourne 2/12/2020
Đệ tử Thanh Phi*

Kính Mừng Khánh Tuế

*Chúng con kính mừng Khánh Tuế Trưởng Lão
Hoà Thượng Thích Thắng Hoan lần thứ 94.
Kính chúc Ngài sống lâu trăm tuổi để tiếp tục
sứ mạng truyền trì mạng mạch, tiếp dẫn hậu lai,
báo Phật ân đức.*

Hoa mai nở miệng chín bốn năm
Thắng Hoan Trưởng Lão tợ trăng Rằm
Tòng lâm thạch trụ bao thế hệ
Duy Thúc trọn đời chuyển tối tăm
Đạo mẫu mấy độ vui tuế nguyệt
Tha hương tứ chúng niệm ân Ngài
Linh Sơn pháp lữ tình muôn dặm
Đạo Pháp bên mình mãi không hai.

*Melbourne 2/12/2020
Đệ tử Đồng Thanh*

THẠCH TRỤ THIÊN GIA

*Cung kính mừng khánh tuế Trưởng lão
Hòa thượng Thích Thắng Hoan*

Thượng thọ ngời ngời hoan hỷ thay
Khiêm cung tịnh lạc pháp thể Ngài
Đường qua uế trước chân không thoái
Lối đến phù trầm chí chẳng thay
Đạo sáng, kiên cường theo bước Tổ
Tâm trong, nhẫn nhục rọi gương Thầy
Trang nghiêm sắc tướng Thiền Tăng tòa
Đại nguyện vương tròn vững tạo xây!

*Nha Trang, 02/12/2020
Cư sĩ Vĩnh Hữu*

NAM MÔ BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT

*Vâng lời Thầy con kính họa bài thơ của HTT Bảo Lạc,
mừng Khánh Tuế HT Thích Thắng Hoan.
Khẽ thủ kính chúc Ngài pháp thể
an khương chúng sanh dị độ*

Chín bốn tinh anh vẫn nhất Thầy
Chúc mừng Khánh Tuế tuổi màu mây
Ra vào thanh tịnh, tâm an trụ
Chí nguyện thoát trần, khó nhạ phai
Duy Thức khai tâm, thêm thông thái
Hải ngoại vang danh, nổi tiếng Ngài
Liên Châu Phật Giáo cùng xây dựng
Thạch Trụ Tùng Lâm, lạp thọ dài

*Chùa Hải Đức Jacksonville, FL
Đệ tử CHÂU NGỌC*

Kính Chúc Khánh Tuế

*Kính họa bài thơ: “Chí Nguyện” của Ôn Bảo Lạc
Kính dâng chúc khánh tuế Ôn Thắng Hoan.*

Chúc mừng khánh tuế thọ trường thay
Chín bốn xuân qua sinh nhật Ngài
Đạo Pháp một lòng luôn sách tấn
Hoa Kỳ Giáo Hội gặp duyên may
Trưởng Tử Như Lai thương bốn chúng
“Duy Thức...” diễn giảng một công Thầy
Con tuy cách trở muôn ngàn dặm
Vẫn hướng lòng theo “Bát Nhã” đài.

*Germany ngày 4.12.2020
Cư Sĩ Đan Hà (kính họa)*

KÍNH MỪNG KHÁNH TUẾ NGƯỜI

*Kính họa bài thơ: “Chí Nguyện” của Ôn Bảo Lạc
Kính dâng chúc khánh tuế Ôn Thắng Hoan.*

Bốn chín xuân thượng thọ vui thay!
Khánh Tuế Trưởng Lão Thắng Hoan Ngài
An tịnh tâm thân càng tinh tấn
Kiên trì chí nguyện nào đổi thay
Thọ trường Pháp vị Như Lai sứ
Tăng Ni Hải ngoại gọi Ân Thầy
Pháp lữ liên Châu hằng ấn tượng
Mạng Mạch Phật Pháp trường tồn đây!

*Houston, Tx, USA 5/12/2020
Đệ tử Quảng An*





MỪNG KHÁNH TUẾ SƯ ÔNG THÍCH THẮNG HOAN

10 năm trước Ôn Thắng Hoan có dạy giáo lý cho chúng con.

Con nhớ Ôn mãi, dù tuổi cao nhưng khi dạy Phật pháp cho huynh trưởng GDPT Âu Châu chúng con, giọng Sư Ông vẫn sang sảng, nói thao thao bất tuyệt...

MỪNG sao pháp thể của Sư Ông
KHÁNH kiện dẻo dai nét mặt hồng
TUẾ nguyệt Chín Tư trông mạnh khỏe
SƯ Thấy năm tháng vẫn thông dong
ÔNG trời ban phúc luôn minh mẫn
THÍCH đạo từ bi dạy chúng con
THẮNG địa nơi Ngài từng đặt bước
HOAN nghinh đại chúng khắc ghi lòng.

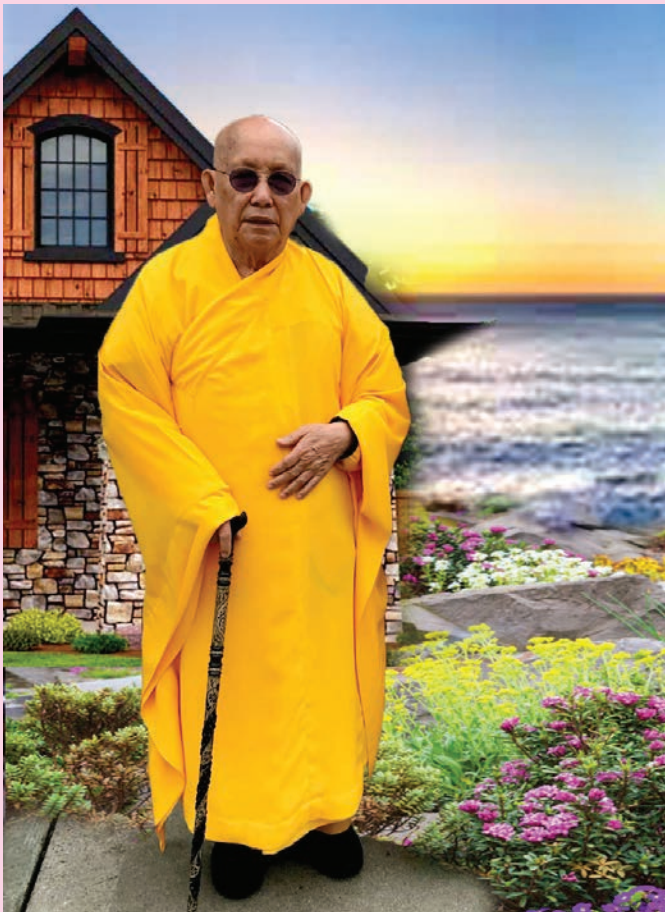
Chùa Phổ Hiền, Strasbourg, Pháp Quốc
Đệ tử Diệu Đạo

KÍNH MỪNG ĐẠI LÃO HÒA THƯỢNG THÍCH THẮNG HOAN THƯỢNG THỌ

Kính họa bài thơ: “Chí Nguyện” của Ôn Bảo Lạc
Kính dâng chúc khánh tuế Ôn Thắng Hoan.

Chín mươi bốn tuổi được mấy ai
Xuất gia hoàn tục như bông xoài
Chí tu bền bỉ dày năm tháng
Duy Thúc giảng bày mực chẳng phai
Xuất ngoại nhân duyên rộng hồng Pháp
Giáo Hội thành lập Đức sâu dày
Phật sự viên thành vui thi tập
Kính mừng Khánh tuế khắp Đông Tây.

2020-12-04 (Mộng Lệ An)
Niệm Đức



Kính Mừng Khánh Tuế

Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan.

KÍNH quý muôn lần dạ khắc ghi.
MỪNG cho Giáo hội bậc uy nghi
KHÁNH thọ miền trường người tự tại.
TUẾ nguyệt nghìn năm mãi tỏ tri
ĐỨC hùng dũng lực gương hoá độ.
TRƯỜNG dưỡng từ tâm khai tánh lý
LÃO viễn niên cao lưu hậu thế.
HOÀ hợp điểm son gương sở trí
THƯỢNG phẩm nẻo về tâm giải thoát.
THÍCH tử thiền môn nguyện thấu tri
THẮNG phục não phiền qua khổ ải.
HOAN thơm tiếng đẹp sử sách ghi.

Nam Mô A Di Đà Phật
Viết từ Thiền Viện Minh Quang
Brisbane, Úc Châu ngày 20/12/2020
Tỳ kheo Thích Minh Hội.

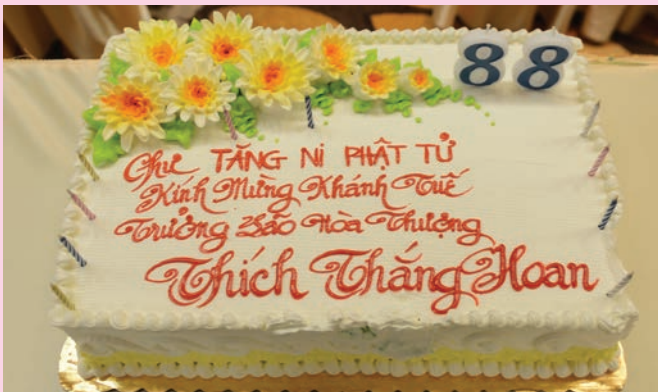
Hình ảnh Khóa tu học Phật pháp Bắc Mỹ 5.2015

(Photo: Nhiếp ảnh gia Võ Văn Tường)



Hình ảnh Khóa tu học Phật pháp Bắc Mỹ 6.2016

(Photo: Nhiếp ảnh gia Võ Văn Tường)



Hình ảnh Khóa tu học Phật pháp Bắc Mỹ 7.2017

(Photo: Nhiếp ảnh gia Võ Văn Tường)



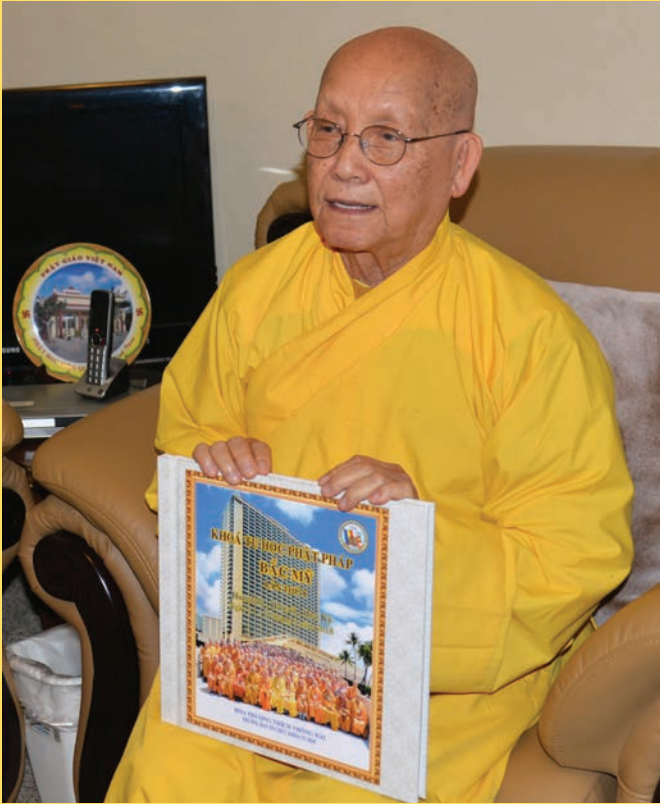
Hình ảnh Lễ thọ An cư Hoa Kỳ 22.6.2017

(Photo: Nhiếp ảnh gia Võ Văn Tường)



Hình ảnh Khóa tu học Phật pháp Bắc Mỹ 8.2018

(Photo: Nhiếp ảnh gia Võ Văn Tường)



Hình ảnh Khóa tu học Phật pháp Bắc Mỹ 9.2019

(Photo: Nhiếp ảnh gia Võ Văn Tường)



XUẤT TRẦN THƯỢNG SĨ

*Cung kính dâng lên Trưởng lão Hòa thượng Thích
Thắng Hoan nhân dịp Giáo Hội Hoa Kỳ tổ chức lễ Mừng Khánh Tuế 94 năm của Ngài*

Thân lữ thú nơi quê người hành đạo
Tháng năm dài với bão táp mưa sa
Chong đèn đêm giảng giáo lý Phật đà
Nghiêng nét mực viết ngàn trang sử ngọc.

Đời đạo sĩ như dòng sông chảy ngược
Thấp trong tim một ngọn lửa xuất trần
Yêu quê hương thương tất cả chúng sanh
Nên mãi mãi đi hoài không ngưng nghỉ.

Tuổi đã chạm một vòng tròn thế kỷ
Mà nụ cười hào sảng dội không trung
Mà tiếng thơ vi vút giữa ngàn trùng
Người uy dũng trước vô thường hoại diệt.

Bao lâu nữa thì đến ngày ly biệt?
Có làm sao khi giới hạnh tròn đầy!
Cả gia tài người gởi chín tầng mây
Chờ mưa xuống cho hoa đời bùng nở.

Hàn Long Ẩn

12/12/2020

Chùa Thiên Trúc, San Jose, California, Hoa Kỳ



*Tác giả Thích Thiện Long Hàn Long Ẩn tiếp đón Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan
khi Ôn viếng thăm Chùa Thiên Trúc vào đầu Xuân Canh Tý 2020*

KÍNH MỪNG KHÁNH TUẾ

Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan

HOÀ chúng Tăng- Ni “Người” trí hùng
THƯỢNG kính Tổ-Thầy hạ khiêm cung
THÍCH tử trọn đời luôn tinh tấn
THẮNG các ma quân, dẹp não phiền
HOAN hỷ chẳng màng danh với lợi
BẬC trụ Tông lâm Đức với Tài
TÔN túc Thiền môn gương hậu học
KÍNH Khánh tuế Ngài mãi khương an.

Nam Mô A Di Đà Phật
Chùa Long Quang, Sydney 12/12/2020
Hậu học Thích Phổ Hương



*Ghi chú: Tác giả Thích Phổ Hương (người thứ 2 từ phải sang)
chụp hình lưu niệm với Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan năm 2003
tại Phật Học Viện Quốc Tế, California, Hoa Kỳ, nhân ngày Lễ Đại Tường Cố Hoà Thượng Thích Đức
Niệm.*

TRỌN ĐỜI VÌ ĐẠO

*Con kính chúc mừng Khánh Tuế
Trưởng Lão Hoà Thượng Thích Thắng Hoan lần thứ 94.*

Năm Kỷ Tỵ (1928) của kỷ nguyên trước
Phổ Cầm Thơ đất nước Việt Nam
Phu thê hai họ sắc cầm
Sinh hai nam tử ấm đằm gia phong
Người con lớn Văn Đồng họ Nguyễn
Năm tám tuổi chuyển biến căn duyên
Vào chùa Hội Thắng Châu Điền
Thọ quy tam giới chứng truyền pháp danh
Thích Thắng Hoan trở thành đệ tử
Tựa an lành pháp tự mười năm
Niềm vui duy nhất lặng thâm
Thả diều theo gió thêm chăm học hành
Vui thanh đạm an lành từ đó
Mười tám tuổi Ngài thọ Sa Di
Long Hoan pháp hiệu tức thì,
Hoàn Thông Hòa thượng Trụ trì ban ra
Ngày tháng lại dần dà đưa dắt
Chuyến đi thăm Sư bác Thiện Hoa
Con đường tu học mở ra
Ấn Quang Nam Việt, tuổi hoa duyên lành
Đường định mệnh thay nhanh cuộc sống
Tuổi Sa Di hình bóng dần xa
Dấn thân nghiệp đạo bước ra
Bốn năm tu học vượt qua vũng vàng
Đến Nha Trang Ngài sang Cao đẳng
Học hai năm thâm lặng đạo vàng
Trở về Nam Việt Ấn Quang
Hoàn tất khóa học nẻo đàng chân tu
Ngày tháng đó mặc dù bận việc
Ngài vẫn luôn mài miết học hành
Cử nhân tốt nghiệp hoàn thành
Đại học Vạn Hạnh chuyên ngành Văn khoa...
Thời hành đạo mở ra phía trước
Kể từ đây thêm bước đường xa
Đầu năm một chín sáu ba
Ngài về Phật Viện Biên Hòa, từ đây
Làm Đốc học kiêm ngay giảng huấn
Đem công lao đáp ứng nhu cầu
Bước thêm một bước lên cao
Về Viện Hóa Đạo được vào Giảng sư
Dạy Phật Học cũng từ đạo đó
Các trường từ lớn nhỏ khắp nơi

Đến năm một chín tám mươi
Ngài được Giáo hội chuyển dời về đây
Mở Trung Đẳng từ nay giảng dạy
Huấn luyện thêm ở tại các trường
Bách Khoa Vạn Hạnh ngát hương
Môn Duy Thức học hai trường đầu tiên
Năm tám hai từ nguyên kỷ trước
Giã từ quê cất bước ra đi
Định cư tại nước Hoa Kỳ
Xây dựng Phật giáo thời kỳ tám ba
Và từ đó bước ra lãnh đạo
Ở nhiều nơi Phật Giáo Việt Nam
Bao nhiêu công việc Ngài làm
Cũng vì đại chúng, vinh quang đạo đời
Công đức lớn khắp nơi nhớ mãi
Phụng sự Ngài mang lại chúng sinh
Trọn đời cất bước hành trình
Đem nguồn đuốc sáng soi minh cho đời.

Nam Mô A Di Đà Phật

Bến Tre 11/12/2020

Đệ tử Quảng Pháp Ngôn NVT





KÍNH MỪNG KHÁNH TUẾ ĐỨC TRƯỞNG LÃO HÒA THƯỢNG THÍCH THẮNG HOAN

- Thích Từ Đức -

Trước khi vượt biên (1985) tôi có vài lần được học Duy Thức Tam Thập Tụng, và có một lần, một người bạn Phật tử nói với tôi rằng, Thầy Thắng Hoan dạy Duy Thức ở chùa Giác Sanh hay lắm, làm những ông duy vật hoảng hốt, các sinh viên phản bác lại chủ nghĩa duy vật.

Chữ Duy Thức có lẽ vào lúc ấy rất mới mẻ với những người duy vật, vì họ quy cho tất cả tôn giáo là duy tâm, mà không phân biệt:

- Duy tâm khách quan hay duy tâm hữu thần gồm: Nhất thần giáo là Do Thái giáo, Ki Tô giáo, Hồi giáo và đa thần giáo là Ấn Độ giáo, tôn thờ đấng tạo hóa.

- Duy tâm chủ quan hay duy tâm vô thần gồm: Phật giáo, Kỳ Na giáo, Lão giáo, không có khái niệm đấng tạo hóa, mặc dù có nhiều thần thánh...

Vào thời điểm ấy, thời bao cấp, khi mà chủ nghĩa duy vật, thuyết tiến hóa là Thánh kinh của chế độ, sách giáo khoa là pháp lệnh, giáo viên chỉ có quyền giảng dạy theo đó mà không được sửa đổi chữ nào, thì việc giảng dạy Duy Thức quả là can đảm hay nói theo Đạo Phật là đại hùng, đại lực.

Thế rồi tôi đến Tu Viện Kim Sơn xuất gia, trong khi chấp tác cùng với một huynh đệ khác, đi lượm những gốc cây về đốt sưởi ấm cho mùa lạnh, tôi thường nói về Duy Thức, mặc dù chỉ thuộc vài bài kệ của Tam Thập Tụng, tôi nói Duy Thức hay lắm, một môn tâm



lý học Phật giáo, phân tích cả hiện tại đến quá khứ, vị lai, để đi đến giải thoát, Giác Ngộ, mà sau này Đức Đạt Lai Lạt Ma nói là rất thâm sâu, không như tâm lý học tây phương chỉ là phân tâm học và tâm lý trị liệu.

Không ngờ vài năm sau (1988) Ngài Thắng Hoan đến Kim Sơn làm Giáo thọ, và dạy về Duy Thức, Ngài thì không căn cứ vào bài bản Tam Thập Tụng, mà nói tràng giang đại hải, về điện nhà máy và bóng đèn, thức như điện nhà máy, chui vào người là người, chui vào thú là thú..., chui vào mắt là nhãn thức, chui vào tai là nhĩ thức, ..., tôi không hiểu nên chán. Không ngờ đây là luận điểm chính để phản bác lại mệnh đề, vật chất có trước tinh thần của chủ nghĩa duy vật. Bây giờ tôi mới hiểu.

Tôi cũng nói như thuộc lòng, tính chất của A lại gia thức là năng tàng, sở tàng, ngã ái chấp tàng. Ngài nói nhẹ nhàng thêm, bảo tồn, xây dựng. Tôi nói điều này giờ con mới biết. Khi tôi nói chủ nghĩa duy vật nói vật chất sinh ra tinh thần. Thì Ngài nói, ai xây dựng? Rồi Ngài tự trả lời: Thứ.. ư.. úc! Chữ thức kéo dài ra. Lại một luận điểm sắc bén khác để phản bác lại mệnh đề, vật chất sinh ra tinh thần, của chủ nghĩa duy vật.

Tôi đọc bài kệ trong Trung Luận:

*Chư pháp bất tự sinh
Diệc bất tùng tha sinh
bất cộng bất vô nhân
Thị cố tri vô sinh*

Rồi tôi tự nghĩ, các pháp không tự sinh, không do tha sinh, cũng không do tự tha sinh, không vô nhân thì là như vậy, chứ làm sao vô sinh. Tôi không hiểu và không chấp nhận, vô sinh kiểu này, nhưng sau này đọc một bài, có giải thích vô sinh trong trường hợp này là tính không, vô ngã thì tôi mới tự nói à như vậy thì tôi hiểu được.

Có một bài kệ trong Tam Thập Tụng tôi đọc cho Ngài Thắng Hoan nghe:

*Thị chư thức chuyển biến
Phân biệt, sở phân biệt*



*Lễ truyền Y: 5/3/2020
Y Chỉ Sư: Hòa Thượng Thích Thắng Hoan
Đệ tử: Thích Từ Đức từ Chùa Ngạn*

*Do thử bỉ giai vô
Cố nhất thiết duy thức*

Tôi nói do bỉ thử giai vô thì có nhất thiết giai không chứ làm sao cố nhất thiết duy thức được. Ngài im lặng nhìn tôi mỉm cười, có lẽ bảo tôi về quán chiếu thêm

Vài năm sau Ngài rời tu viện Kim Sơn và đến Monterey ẩn tu ở Hải ngạn Tịnh thất, một lần tôi cùng Thầy Viện trưởng Kim Sơn và đại chúng đến thăm, tôi có đọc cho Ngài nghe bài:

*Hải ngạn âm ba Thái bình Dương
Tịnh thất ẩn hiện giữa làn sương
Thắng duyên thiên khách khai tánh lý
Hoan duyệt thi nhân kiến đạo trường
(Thích Từ Đức kính đề năm 1993)*

Ngài nghe câu Tịnh thất ẩn hiện giữa làn sương, thì phê bình chưa ngộ đạo, tôi nói con chỉ tả thật tịnh thất của Ngài vùng này nhiều sương mù, chú đầu có trình kiến giải, Ngài cười.

Rời Ngài lại rời Hải ngạn Tịnh thất, đến Louisiana để lập Tịnh thất Viên Hạnh, sau đó Ngài vân du hoằng pháp ở Canada, châu Âu, Úc châu, rồi về Sacramento, lập lại Tịnh thất Viên Hạnh. Bao nhiêu năm không gặp lại, giờ Ngài về Tu viện Năng Nhân trú ngụ, vì ở San Jose nên tôi có thể đến viếng thăm, nhất là mỗi Tết âm lịch đều có đến đánh lễ mừng tuổi Ngài, năm Mậu Tuất 2018, tôi mừng Ngài bằng bài kệ:

*THẮNG nhị chương sở tri, phiên nào
HOAN tự tánh thanh tịnh bản nhiên
TẶNG già hoằng đạo Chân - Thiện - Mỹ
TRƯỜNG chuyển phàm tâm hóa Phật tâm
(Thích Từ Đức kính dâng Ôn Thắng Hoan Xuân Mậu Tuất 2018)*

Cùng năm đó được ngồi bên cạnh Ngài chụp hình, tôi đã làm bài kệ, dâng Ngài:

*Ngồi bên Trưởng lão ấm lạ thường
Thấm nguồn tuệ giác vô biên cương
Tre già măng mọc truyền tiếp mãi*



*Phật đạo tỏa lan mọi nẻo đường
(Thích Từ Đức kính dâng Ôn Thắng Hoan ngày
22/11/2018)*

Khi Ngài về chùa Phật Quang tôi có dịp nhiều lần thăm Ngài, và dâng Ngài một cây thiên tuế nhân sinh nhật năm Ngài 93 tuổi:

Chín ba (93) tuổi đời đại lão trượng
Sáu bảy (67) tuổi đạo lão thượng nhân
Kính mừng khánh tuế dâng thiên tuế
Kính chúc tuế tăng phước thọ trường

Kính dâng Đại Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan nhân khánh tuế thứ 93

Thích Từ Đức kính lễ 01-01-2020

Một lần tôi thưa xin Ngài cho một bộ y của Ngài để lâu lâu đắp lên cho có phước, không ngờ Ngài đi vào phòng và đem ra một cái đai, đưa cho tôi và nói “Cho Từ Đức đơ”, tôi mở ra và thấy một bộ y hậu gấm, một mũ hiệp chưởng, tôi mặc vào thử liền và nói sao vừa quá! Ngài nói “Tôi mặc thì dài”. Và tôi nhớ lại đây là bộ y hậu mà Ngài mặc trong một tấm hình tôi dâng cho Ngài với một câu đối bằng chữ Nho mà tôi đã quên.

Một thời gian sau tôi thưa với Ngài, nói rằng Ngài đã cho một bộ y hậu, xin Ngài làm lễ truyền y, và nhận làm Y Chỉ Sư, tôi làm đệ tử, Ngài đồng ý và lên Chánh điện chùa Phật Quang làm lễ.

Khi làm lễ Ngài đọc kệ để tôi lập lại, tôi nghe:

Thiện tai Bát đa la,
Như lai ứng lượng khí,
Phụng trì dĩ tư thân,
Trưởng dưỡng trí huệ mạng.

Án, chỉ rị chỉ rị phạ nhựt ra hồng phần tra (3 lần)

À thì ra ông cụ truyền cả bát y cho mình! Đến khi cầm y lên đọc kệ, thì tôi nói nhỏ với Ngài “Kệ đại y nghe Thầy”, Ngài liền đọc và tôi lập lại:

*Thiện tai giải thoát phục,
Vô thượng phước điển y,
Phụng trì Như Lai mạng,
Quảng độ chư chúng sanh.*

Án, ma ha bà ba tra tất để tóa ha (3 lần)

Sau khi truyền y cho tôi, tôi liền nói: “Bây giờ Thầy đã là Y Chỉ Sư của con xin Thầy cho con một pháp tự”, Ngài liền nói “Chủng Ngạn”, tôi nghĩ là có liên quan đến bài kệ Hải Ngạn tịnh thất thuở nào. Rồi sau

đó tôi lại thưa: “Xin Thầy cho con một bài kệ về pháp tự của con”, và Ngài đã cho một bài kệ.

*CHỨNG tánh Bồ đề sẵn ở Tâm
Niết Bàn giác NGẠN khắc ghi lòng
Sáng soi, trí tuệ khơi nguồn thể
Bản giác, chân như hiển lộ trong.*

Tôi cũng đã dâng Ngài câu đối:

*Thắng Duyên Khai Phật Tánh, Cực Lạc Tây Phương
Duy Tâm Tịnh Độ.*

*Hoan Hi Đại Từ Bi, Ta Bà Thế Giới Phổ Độ Chúng
Sanh.*

Theo như Thầy Nguyên Tạng viết trong Hành Trạng Của Hòa Thượng Thắng Hoan, với những đóng góp của Ngài cho:

-GHPGVNTN Hoa kỳ, GHPGVNTN Canada, GHPGVNTN Châu Âu, GHPGVNTNHN Úc Châu, GHPGVNTN Liên Châu.

- Hơn 30 tác phẩm, dịch phẩm và vô số bài giảng dạy, thuyết pháp.

- Ở tuổi cửu tuần, thì Ngài thật là một trong những bậc Danh Tăng Thạc Đức, một bậc Long Tượng Thiên Môn, một vị Tăng Trưởng thượng hiếm hoi của Phật giáo Việt Nam hải ngoại.

Được mặc chiếc hậu Ngài cho, đắp chiếc y Ngài ban, đội hiệp chưởng Ngài tặng là một đại phước duyên. Xin:

*KÍNH nhân duyên thù THẮNG
LỄ nhất niệm hân HOAN
ÂN hải sơn trọng ĐẠI
SƯ tông độ nhưn SƯ.*

Nhân khánh tuế 94 của Y Chỉ Sư xin dâng Thầy:

Chín mươi bốn tuổi xin kính mừng
Đánh lễ học Thầy đức khiêm nhường
Thắng thua tám gió đời dòng bão
Hoan hỉ mỉm cười chẳng vấn vương.

Kính đánh lễ niệm ân Thầy và đánh lễ tất cả mọi nhân duyên đã góp phần tạo nên buổi lễ mừng Khánh tuế thứ 94 của Thầy vào ngày 1/1/2021.

Nam Mô A Di Đà Phật

San Jose 20/12/2020

Đệ tử Thích Từ Đức, tự Chủng Ngạn.

(Bút danh: Tuệ Uyển)



NGUYÊN TẮC ĐỂ ĐƯỢC THÀNH PHẬT

HT Thích Thắng Hoan

Muốn thành một vị Phật, một người tu hành phải trải qua ba nguyên tắc đào luyện tu tập, nếu không hoàn thành ba nguyên tắc này thì người đó dù ở địa vị nào, ở cấp bậc nào đem xét nghiệm thì sẽ nhận biết họ không bao giờ được thành Phật.

Ba nguyên tắc này, người mới vào đạo ai cũng đều học qua, nằm lòng qua, nhưng ít ai, không phải hầu hết, có một số người không chịu quán chiếu lấy mình để xét nghiệm. Ba nguyên tắc đó là: Tự giác tự độ, Giác tha độ tha và Hạnh giác ngộ giải thoát viên mãn. Ba nguyên tắc này đọc qua ai cũng đều cho là quá tầm thường, nhưng nếu quán chiếu lại mình, nghĩa là phản tỉnh lại tâm hồn của mình thì ba nguyên tắc này không dễ gì thực hiện nếu họ muốn thành Phật. Giờ đây chúng ta duyệt xét qua ba nguyên tắc này:

I. KHẢO NGHIỆM BA NGUYÊN TẮC.

A- Tự Giác: Tự giác gọi cho đủ là tự giác tự độ, tự giác tự độ nghĩa như thế nào? Tự giác là giác ngộ chính mình và tự độ là độ thoát chính mình. Có một số người cho tự giác là thành Phật, điều nhận định đó chưa được chính xác, thí dụ, tôi đã giác ngộ nghiệp sân là tội lỗi, đó gọi là tự giác, nhưng khi gặp chuyện, tôi vẫn còn nổi sân, như vậy tôi đã tự giác được nghiệp sân, nhưng tôi chưa phải đã tự độ được nghiệp sân vì tôi chưa bỏ được nghiệp sân. Như vậy tự giác chưa phải là người đã được thành Phật.

Nhưng ở đây, tự giác điều gì và tự độ điều gì? Tự giác nghĩa là tự mình giác ngộ trong Tâm Thức A Lại Da của chính mình đã tàng trữ mười thứ phiền não vô cùng nguy hiểm, vì chúng chính là nguyên nhân lôi cuốn con người của mình luân hồi trong ba nẻo (địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh) sáu đường (địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, con người, a tu la và các cõi trời). Mười thứ phiền não, theo Tự Điển Phật Học gồm có 2 loại: Ngũ Độn Sử và Ngũ Lợi Sử.

1- Ngũ Độn Sử: Là năm thứ phiền não có gốc rễ trong Tạng Thức A Lại Da, có năng lực vô cùng mãnh liệt, khiến con người trở nên điên động và dẫn dắt con người đi vào con đường sanh tử luân hồi trong lục đạo, thí dụ như nghiệp ghiền cờ bạc dẫn dắt con người đi đến chỗ cờ bạc mà không bao giờ

bỏ được v.v... Năm thứ này gồm có: Tham, sân, si mê, mạn, nghi. Năm thứ này xúi dục con người tạo không biết bao nhiêu nghiệp chướng tội ác kể từ vô thỉ cho đến ngày nay, cụ thể như: Ăn, mặc và ở là ba yếu tố quan trọng của con người, nhưng ăn mà cộng thêm nghiệp tham trở thành tham ăn, mặc mà cộng thêm tham trở thành tham mặc và ở mà cộng thêm tham trở thành tham ở,... Bất cứ hành động gì của con người mà cộng thêm nghiệp tham vào thì trở thành con người tội lỗi, ác độc, Phật Giáo gọi là tham ngũ dục lạc thế gian, như: tham tiền của (tham tài), tham sắc đẹp (tham sắc), tham danh vọng (tham danh), tham ăn (tham thực), tham ngủ nghỉ (tham thù); cũng vì bị chúng nó lôi cuốn, cho nên chúng ta mới sa vào con đường ngũ trước ác thế ở cõi này. Muốn rõ giá trị của Ngũ Độn Sử, xin xem Khảo Nghiệp Duy Thức Học, quyển I cùng một tác giả thì rõ hơn. Trong Tạng Thức A Lại Da chúng ta chứa đầy vô số chủng tử nghiệp chướng, nhân quả nghiệp báo cũng do chúng nó xúi dục gây tạo, cho nên Kinh Luận thường gọi chủng tử này là Chủng tử Phiền Não Chướng.

2 - Ngũ Lợi Sử: Là năm loại chấp trước điều khiển qua sự chỉ đạo của Tâm Thức Mạt Na thứ bảy và trực tiếp hỗ trợ của năm Độn Sử hành động, đồng thời chúng giao lưu với sáu Tâm Thức bên ngoài để có chấp trước. Năm thứ Lợi Sử gồm có: Thân Kiến, Biên Kiến, Tà Kiến, Kiến thủ và Giới Cấm Thủ.

a- Thân Kiến: Là mê chấp thân ngũ uẩn là yếu tố của sự sống còn và tồn tại của kiếp người, cho nên con người bằng mọi cách, mọi thủ đoạn để bồi dưỡng thân thể của chính mình được thoải mái những nhu cầu về xác thịt. Thí dụ như những con người chuyên sống hưởng về xác thịt (thân kiến) thường thích tổ chức đám cưới cho mình phải được hoành tráng, bữa tiệc phải linh đình có tánh cách quý phái, nhà cửa biệt thự phải sang trọng, phục sức với hình ảnh giống như hoàng tử, giống như công nương v.v... Những hình ảnh này đều chứa đầy trong Tâm Thức A Lại Da của họ, chẳng những từ đời này kiếp này mà đã chứa đầy từ vô lượng kiếp về trước của họ, Phật Giáo gọi những hình ảnh của Thân Kiến trên



đây trong Tâm Thức A Lại Da của họ là những Sở Tri Chương của chính họ.

b- Biên Kiến: Là chấp một bên, chính là chấp đoạn và chấp thường. Chấp đoạn là chấp rằng linh hồn của con người do vật chất sanh và con người sau khi chết, linh hồn của họ không còn tồn tại, đây gọi là chấp đoạn, Phật giáo cho phái này là ngoại đạo đoạn kiến. Chấp thường là chấp rằng linh hồn của con người vẫn tồn tại mãi, nghĩa là con người sau khi chết, linh hồn của họ vẫn còn tồn tại với hình tướng là con người, và họ đầu thai lên các cõi trời linh hồn của họ vẫn là hình tướng con người và họ khi bị đọa xuống địa ngục, linh hồn của họ cũng vẫn là hình tướng con người, đây gọi là chấp thường, Phật Giáo cho phái này là ngoại đạo thường kiến. Để làm sáng tỏ hai vấn đề như sau đây:

*- Phái Chấp Đoạn: Linh hồn của con người là chỉ cho sáu tâm thức (từ nhãn đến ý thức), sự hiểu biết này của phái chấp đoạn quá nông cạn, họ hoàn toàn không biết chút gì đến hai tâm thức trong mỗi con người, đó là Thức Mạt Na và Thức A Lại Da. Người chấp đoạn cho rằng, sáu tâm thức mà họ cho là linh hồn của con người đều lệ thuộc vật lý để có hiểu biết, thí dụ như nhãn quan con người bị hư thì nhãn thức của con người đó không còn, cũng như người mẹ mới đậu thai, con người trong bụng lúc đó không có sáu tâm thức hiện hữu. Qua những hiện tượng vừa nêu trên, người chấp đoạn, vội vã kết luận, linh hồn của con người đều do vật chất sanh hay do DNA sanh, cho nên khi con người bị chết (tử), tất cả đều mất hết, kể cả linh hồn cũng không còn, không có kiếp sau, không có vấn đề nhân quả nghiệp báo luân hồi v.v... Những người quan niệm như thế, Phật Giáo cho là hạng người chấp đoạn thuộc loại biên kiến. Còn quan niệm của Phật Giáo như thế nào?

Theo Phật Giáo, nếu đứng trên lập trường linh hồn, tâm Thức A Lại Da mới thực sự là linh hồn của con người và sáu tâm thức vừa đề cập ở trên chỉ là tay chân giúp cho Tâm Thức A Lại Da sinh hoạt để tồn tại mà thôi. Tâm Thức A Lại Da chính là ông thợ kiến trúc để xây dựng con người từ hòn máu trở thành hệ thống sinh lý và bảo trì sanh mạng của con người lớn lên để tồn tại trong thế gian; điển hình như người xây dựng hệ thống sinh lý của một gà con trong trứng chính là Tâm Thức A Lại Da và không có bất cứ người nào thay thế vai trò của Tâm Thức

này. Nói một cách khác, Tâm Thức A Lại Da muốn cho con người sống thì con người mới được sống và nó muốn con người chết là con người phải chết, không thể chống lại nó được kể cả khoa học vật lý; bên Duy Thức Học nói lên uy quyền của tâm thức này trong sự sống chết của con người qua câu “khứ hậu lai tiên tác chủ ông”, nghĩa là Tâm Thức A Lại Da đây chính là ông thợ kiến trúc (tác chủ ông), nó đến trước để xây dựng sanh mạng con người từ hòn máu trở thành hệ thống sinh lý (lai tiên) và nó rút lui giờ chót sau khi con người chết (khứ hậu). Muốn rõ vấn đề trên đây, xin quý đọc giả vào trang nhà (www.thichthanghoan.com) đọc bài

“Con người được sanh ra từ đâu?” của HT Thích Thắng Hoan thì sẽ rõ.

*- Phái Chấp Thường: Là phái chấp cho rằng linh hồn của con người vẫn tồn tại mãi với hình tướng con người, nghĩa là linh hồn sau khi con người chết sanh lên các cõi trời vẫn là hình tướng của con người, hoặc bị đọa xuống cõi địa ngục cũng vẫn là hình tướng của con người không thay đổi. Bảy đoạn hỏi Tâm (linh hồn hay Àtman) trong Kinh Lăng Nghiêm, Đức Phật bác quan niệm này. Điển hình như trong bảy đoạn hỏi Tâm (linh hồn), có đoạn nói rằng “Tâm nếu ở trong thân thể của anh A thì trước khi nhìn bên ngoài, anh A phải thấy tim gan, phèo, phổi v.v... bên trong của mình; còn như Tâm nếu ở bên ngoài thân thể của anh A thì nó phải thấy mặt của anh A”

Theo Duy Thức Học, Tâm Thức A Lại Da chun vào hình tướng con người trở thành linh hồn của con người, chun vào hình tướng tiên nữ trở thành hình hồn của tiên nữ, chun vào hình tướng con gà trở thành linh hồn của con gà, chun vào hình tướng con mèo trở thành linh hồn con mèo v.v... thí dụ cho dễ hiểu, dòng điện chun vào bóng đèn trở thành điện bóng đèn, chun vào quạt máy trở thành điện quạt máy, chun vào TV trở thành điện TV v.v... Đúng như câu chuyện Đức Mục Kiến Liên, Ngài là một trong mười đại đệ tử lớn của Đức Phật Thích Ca và cũng là người có thần thông bậc nhất trong các đệ tử; một hôm nhân đi tham quan các cõi trên, Ngài bay lạc vào Thế giới của Đức Phật Thế TỰ Tại Vương, gặp Đức Phật đang thuyết pháp cho đại chúng, Ngài lên bước vào đạo tràng để nghe Phật thuyết pháp, đại chúng thấy Ngài bước vào liền xô xao, Đức Phật

mới hỏi ở dưới có chuyện gì mà ồn ào như thế? Các đệ tử trả lời, bạch Thế Tôn! Có con trùng rất to (đại Trùng) từ đâu đến, Đức Phật nhìn xuống liền thấy và nói rằng, đó là đệ tử lớn của Đức Phật Thích Ca đùng đùng đến; các đệ tử liền hỏi tiếp, tại sao hình tướng kỳ quái thế? Đức Phật trả lời, thế giới của họ là như thế! Phái chấp thường, vì quan niệm linh hồn con người không bao giờ bị biến đổi hình tướng, Phật Giáo cho là hạng người thuộc loại biên kiến.

Nói chung, Phái Biên Kiến, bao gồm bên chấp đoạn và bên chấp thường, mỗi bên tạo nhiều chủ thuyết để bênh vực quan niệm của mình và bao nhiêu chủ thuyết đó đều được tàng trữ trong A Lại Da Thức, từ vô lượng kiếp về trước cho đến ngày nay trở thành sở tri chướng kiên cố.

c- Tà Kiến: Là chấp tà giáo và tà thuyết. Tà giáo ở thời cổ xưa có rất nhiều, như ở Ấn Độ, nào là đạo Lỏa Thế, đạo thờ Thần Lửa, đạo thờ Bò, đạo thờ Heo, đạo thờ Dương Vật nam giới của giống người Bhu-tan, của giống người Thái Lan; đạo thờ Âm Đạo của người nữ giới nơi Ấn Độ Giáo, tôn giáo này thờ Âm Đạo của Nữ Thần Kamakhya v.v... ở Việt Nam nào đạo thờ Bà Chúa Xứ, đạo Dừa, đạo thờ Tể Thiên Đại Thánh v.v..., tất cả đều gọi chung là tà giáo. Còn Tà Thuyết như: Thuyết Đa Phu của một bộ lạc ở Tây Tạng, ở Thái Lan và ở Hà Nam Việt Nam; thuyết Đa Thê của đạo Mormon ở Tiểu Bang Utah Hoa Kỳ; thuyết Tiến Hoá của Darwin cho rằng, thỉ tổ của loài người là loài khỉ tiến hoá thành; còn thuyết Tiến Hoá của Thông Thiên Học, có phần tiến bộ hơn là ở chỗ ngoài sự tiến hoá của vật chất, còn có sự tiến hoá phần tâm linh v.v... Theo Phật Giáo không có vấn đề Tiến Hoá hay Thoái Hoá, chỉ có vấn đề Chuyển Hóa lên xuống theo vòng tròn Bánh Xe Luân Hồi trong ba cõi.

Tất cả Tà Giáo và Tà Thuyết, mỗi bên tạo dựng biết bao luận thuyết mê hoặc con người và những luận thuyết đó đều chứa đầy trong Tạng Thức A Lại Da, làm ô nhiễm chướng ngại Trí Đại Viên Cảnh xuất hiện để được thành Phật, Phật Giáo cũng cho những thứ đó đều là Sở Tri Chướng.

d- Kiến Thủ: Là bảo thủ những ý kiến cực đoan theo quan niệm của mình, của bè phái mình, chận đứng và áp đảo những điều chân thật của cộng đồng, ước muốn của xã hội mong cầu. Những người kiến thủ

không bao giờ tán thành ý kiến hay, không tùy hỷ học hạnh tốt của kẻ khác, luôn luôn ganh tỵ, thù hiểm và tìm mọi cách phá hoại hạnh phúc chung. Những mưu đồ, những thủ đoạn để bảo vệ lập trường mình của con người Kiến Thủ đều chứa đầy trong Tạng Thức A Lại Da, làm trở ngại không nhỏ trên con đường giác ngộ thành Phật, Phật giáo cũng cho những thứ Kiến Thủ đó đều là Sở Tri Chướng.

e- Giới Cấm Thủ: Là bảo thủ giới cấm của ngoại đạo tà giáo; tai họa của giới cấm này nếu bảo thủ thì như thế nào?

Giới Cấm của ngoại đạo tà giáo, đối với những người cuồng tín thì hy sinh hết mình cho tín ngưỡng, không cần biết tội phước đúng sai, bảo phải liều chết để bảo vệ lý tưởng, họ cũng vẫn tuyệt đối vâng theo; còn những kẻ cố chấp, biết giới cấm này không đúng chánh pháp, nhưng vì quyền lợi riêng tư, họ cũng vẫn bảo vệ đến cùng. Thí dụ, câu chuyện Trụ Vương vì mê Đắc Kỷ bỏ quên triều chánh, cận thần Tỳ Cang ra khuyên Trụ Vương nhưng Trụ Vương không nghe, Đắc Kỷ nghe Tỳ Cang nói xấu mình liền nhõng nhẽo với Trụ Vương rằng, Tâu Bệ Hạ, gan của Thần Thiếp bị yếu, ngự y nói phải cần có gan mới trị hết được, xin Bệ Hạ bảo Tỳ Cang hiến gan cho thiếp để thiếp trị liệu; Trụ Vương ra lệnh Tỳ Cang tự mổ bụng dâng gan lên cho Vua để chứng tỏ “Trung thần bất sự nhị huân, nghĩa là tôi trung không thờ hai chúa”. Tỳ Cang biết Trụ Vương là hôn quân, nhưng vẫn để tỏ mình là trung thần liền mổ bụng tự tử trước mặt Trụ Vương. Trường hợp đây nói lên hai ý nghĩa: Thứ nhất, Tỳ Cang mang bệnh cố chấp, biết Vua Trụ là hôn quân mà vẫn trung thành, nguyên vì mình có chức vụ cao nhất là cận thần của vua; thứ hai là thuộc hạng cuồng tín cố chấp luật pháp tà giáo “Tôi trung không thờ hai chúa” v.v... Hiện tượng này trong thế kỷ 21 vẫn còn rất nhiều hạng người mang bệnh cố chấp và cuồng tín những giới cấm của ngoại đạo tà giáo, với những hình thức khác nhau, khoa học và tế nhị hơn, không ngoài mục đích đầu độc con người mê tín dị đoan, đồng thời họ tạo ra vô số hình ảnh tội ác trong xã hội do giới cấm tà giáo gây nên và những hình ảnh đó có từ vô lượng kiếp về trước cho đến ngày nay, chứa đầy trong Tạng Thức A Lại Da làm trở ngại cho sự thành Phật. Phật giáo cho những hiện tượng này là Sở Tri Chướng.



Tự hỏi, qua những dữ kiện Tự Giác, Tự Độ vừa trình bày trên, mỗi người tu hành chúng ta, tự quán chiếu lấy, thấy mình đã xóa sạch chưa những tư liệu Phiền Não Chướng và Sở Tri Chướng do Tư Hoặc và Kiến Hoặc tạo nên; đã không xóa sạch mà lại còn thêm thêm chồng chất trong Tâm Thức A Lại Da, nào hình ảnh bạn trai, bạn gái, cháu nội, cháu ngoại, thành phố này thành phố kia, quốc gia nọ v.v... Nếu thế nguyên tắc thứ nhất mà chúng ta tự xét thấy chưa hoàn thành thì làm sao bước sang nguyên tắc thứ hai, như vậy con đường đi đến thành Phật, mà chúng ta mong mỏi lại còn quá cách xa.

B - Giác Tha: Gọi cho đủ là giác tha và độ tha. Giác Tha là đi độ chúng sanh giác ngộ chân lý và độ tha là cứu độ chúng sanh thoát khỏi vòng sanh tử luân hồi trong ba cõi. Giác tha là giác ngộ Trần Sa Hoặc và Vô Minh Hoặc, độ tha là cứu độ chúng sanh thoát khỏi Trần Sa Hoặc và Vô Minh Hoặc trong ba cõi. Hoặc là những thứ mê lầm về nguyên lý, về sự kiện, về thể tánh về tướng trạng của vạn pháp. Nguyên lý của vạn pháp, nghĩa là nguồn gốc sanh ra vạn pháp; về sự kiện của vạn pháp, nghĩa là vạn pháp đều do nhân duyên sanh, ngoài nhân duyên này ra không có vạn pháp; về tướng trạng của vạn pháp, nghĩa là vạn pháp thành tướng trong thế gian đều do nghiệp tướng làm mô hình kiểu mẫu để xây dựng. Muốn hiểu rõ vấn đề mê hoặc này, xin quý Ngài hãy xem “Vạn Pháp Qua Cái Nhìn Của Duy Thức”, cùng một tác giả trong trang nhà www.thichthanghoan.com. Nhưng Hoặc ở đây tức là chỉ cho những yếu tố tạo nên sự mê lầm này; thí dụ như Tư Hoặc là chỉ cho tham, sân, si, mạn, nghi; còn như Kiến Hoặc là chỉ cho thân kiến, biên kiến, tà kiến, kiến thủ, giới cấm thủ; những thứ này đã được giải thích ở trước là những yếu tố tạo sự mê lầm cho chúng sanh. Nhưng Trần Sa Hoặc ở đây là chỉ cho những thứ gì?

1-Trần Sa Hoặc: Là chỉ cho nhân duyên nghiệp báo của mỗi con người, nhân duyên nghiệp báo (quan hệ nợ nần ân nghĩa) của mỗi con người. Theo tinh thần nhân duyên sanh của Phật Giáo, mỗi con người, mỗi chúng sanh sống trong xã hội đều có sự quan hệ lẫn nhau để sanh tồn, thí dụ: Bác sĩ sống nhờ bệnh nhân, bệnh nhân sống nhờ bác sĩ; người thương mãi nhờ người tiêu thụ, người tiêu thụ nhờ người thương mãi; ông chủ sống nhờ công nhân, công nhân sống nhờ ông chủ v.v... Với tinh thần duyên sanh này, không có

vấn đề thiện nguyện mà không có mục đích, nghĩa là không có vấn đề cho không mà không có nhu cầu. Thí dụ người ta tặng cho mình một món quà dù lớn hay nhỏ, qua cái nhìn của nhân quả, không phải tặng không, nghĩa là họ kính trọng mình hay nhờ mình một việc gì đó nên mới tặng quà, nhưng mình nhận món quà đó mà làm mất niềm tin của họ hay không đáp ứng nhu cầu của họ tức là mình đã mắc nợ họ, kiếp này không trả thì sẽ trả kiếp sau, không mất. Nhìn sâu thêm nữa:

a- Quan hệ nghiệp báo dòng họ tông môn:

*- Trước hết quan hệ dòng họ tông môn. Quan hệ dòng họ tông môn có hai lãnh vực: Lãnh vực vật chất và lãnh vực tâm linh. Lãnh vực vật chất, thân thể của chúng ta chính là máu huyết của cha mẹ trao truyền, thân thể của cha mẹ chính là máu huyết của ông nội bà nội, của ông ngoại bà ngoại trao truyền và cứ như thế trao truyền đến cao tăng tổ khảo v.v... Còn lãnh vực tâm linh cũng thế, tâm linh của chúng ta chính là tâm linh của cha mẹ trao truyền, tâm linh của cha mẹ chính là tâm linh của ông nội bà nội, ông ngoại bà ngoại trao truyền và cứ như thế ảnh hưởng đến cao tăng tổ khảo v.v... Thí dụ dòng điện của mỗi nhà trong thành phố chính là do dòng điện của nhà phát điện nơi thành phố trao truyền, dòng điện của nhà phát điện nơi thành phố bị mất điện thì tất cả nhà trong thành phố đều không có điện. Từ đây cho thấy tâm linh của mỗi con người chúng ta vô cùng thấm thiết với dòng họ tông môn nhiều đời nhiều kiếp không thể tách rời. Sự quan hệ này nếu nhìn qua lăng kính nhân quả nghiệp báo, chính là do ân nghĩa sanh thành nối kết; điển hình như trong dòng họ chúng ta có một người đau khổ gửi thư xin cứu cứu, chúng ta nghe được liền xúc động tâm linh và chia sẻ ngay, bằng mọi cách hết mình ra tay cứu họ ra khỏi sự đau khổ, đây chúng tỏ tâm linh của chúng ta vô cùng quan hệ sâu xa với dòng họ tông môn.

*- Còn quan hệ nghiệp báo riêng mình, theo nhân quả nghiệp báo ba đời, con người chúng ta chính là kết quả của kiếp trước và cũng là nguyên nhân của kiếp sau, cứ như thế thay nhau nhân quả quan hệ từ vô lượng kiếp về trước và trải dài cho đến muôn đời về sau, đúng như câu “Dục tri tiền thế nhân kim sanh thọ giả thị, yếu tri hậu thế quả kim sanh tác giả thị”, nghĩa là muốn biết kiếp trước của mình tạo nhân như thế nào hãy xem kiếp này mình hưởng

quả báo như thế đó, như bóng với hình như vang với tiếng và muốn biết kiếp sau của mình hưởng quả như thế nào, hãy xem kiếp này chính mình gây tạo những nguyên nhân gì, và những nguyên nhân đó chứa vào trong nội tâm A Lại Da không bao giờ bị tiêu mất. Cũng theo luật nhân quả “Con là nợ, vợ chồng là oan gia, dòng họ là nghiệp báo”, quan hệ di truyền muôn đời không chấm dứt. Thí dụ như “con là nợ”, một cặp vợ chồng mắc nợ về con cái từ nhiều đời nhiều kiếp về trước, nhưng nghiệp báo quy định phải trả góp 10 đứa con hay 12 đứa trong một kiếp, điều đó được thấy chính trong người phụ nữ do nghiệp báo quy định đã có sẵn một đùm trứng gồm 10 hay 12 noãn châu với mục đích sanh 10 hay 12 đứa con để trả nợ con cái, phần nợ còn lại phải trả nhiều lần trong nhiều kiếp sau. Nhưng điều đáng chú ý, kiếp này một cặp vợ chồng thay vì phải sanh 12 đứa con để trả nợ về con cái, nhưng họ chỉ sanh 2 đứa con để trả nợ, nghĩa là vợ chồng đó khát nợ lại 10 con cho kiếp sau; qua kiếp sau, hai vợ chồng đây phải trả nợ 22 đứa con, nghĩa là trong đó có 12 đứa con của kiếp này, cộng thêm 10 đứa con của kiếp trước mà họ đã khát nợ, và cứ như thế về nợ con cái họ bị chồng chất mãi vô cùng tận không bao giờ trả dứt; còn về các nợ ân nghĩa khác của vợ chồng đây mắc phải không sao kể cho hết.

b- Quan hệ chúng sanh: Theo Kinh Phật thường nói “Tất cả chúng sanh là cha mẹ nhiều đời kiếp về trước của chúng ta”, chúng ta nếu quán chiếu ngược về trước sẽ thấy, thí dụ chúng ta được sanh ra từ dòng họ Đinh, trải qua quan hệ nghiệp báo từ vô lượng kiếp nơi dòng họ này chưa trả hết, lại đầu thai qua dòng họ Lê cũng trải qua quan hệ nghiệp báo từ vô lượng kiếp nơi dòng họ này chưa trả hết v.v... cho đến ngày nay nơi dòng họ Nguyễn v.v... cũng chưa hết, cho đến đầu thai qua dân da Trắng, dân da Vàng, dân da Đen v.v... và cũng quan hệ nghiệp báo với những giống dân này từ vô lượng kiếp về trước. Từ đó cho thấy, đúng như trong kinh thường nhắc nhở chúng ta rằng: “Nhân thân nan đắc, Phật Pháp nan văn”, nghĩa là được làm thân con người là một việc khó và được nghe Phật Pháp là một việc khó thứ hai. Câu đầu nhắc nhở cho chúng ta biết rằng, con người sau khi chết, theo luật luân hồi rất khó đầu thai trở lại làm người lần thứ hai, câu này đúng với câu triết học Hy Lạp nói rằng: “Con người không bao giờ tắm hai lần cùng một dòng sông”, ý nghĩa đây đúng với

câu làm thân con người là một việc khó. Còn câu hai cũng nhắc nhở chúng ta rằng, nếu được làm thân con người mà nghe được Phật Pháp là việc khó thứ hai, điều này cũng dễ hiểu, giả sử chúng ta đầu thai qua Phi Châu tuy được làm người dân da đen, nhưng họ chả biết gì về Phật Pháp, cho nên gọi là Phật pháp khó được nghe.

Qua những dữ kiện vừa trình bày trên, nhân duyên nghiệp báo của mỗi con người quan hệ dòng họ tông môn, quan hệ chúng sanh hữu tình cũng đủ chứng minh Trần Sa Hoặc của người đó vô cùng bao la, vô cùng phức tạp không thể nghĩ bàn và một đời người của họ tuyệt đối không bao giờ trả hết được, mà đã không trả hết được thì làm sao thành Phật.

2- Vô Minh Hoặc: Theo nghĩa của danh từ, vô minh là không sáng suốt, không rõ chân tâm, mê mờ chân vọng của tất cả pháp. Nhưng tánh chất của vô minh như thế nào và vô minh khác với si mê ra sao, chưa thấy ai trình bày cụ thể. Vô minh là mê mờ không sáng suốt nhưng không có lý luận, không biết so sánh, nói sao hiểu vậy; còn si mê là ngu si mê muội, nhưng có lý luận, có quan niệm theo sự hiểu biết ngu đần của mình; vô minh là ô nhiễm Ý Thức; vô minh ô nhiễm khắp ba cõi, còn si mê chỉ ô nhiễm từng cá nhân của mỗi con người. Điển hình như trong 12 nhân duyên, Vô Minh chỉ quan hệ nơi Thức Chi, tức là Thức Tạng A Lại Da, trong lúc đó chưa có Lục Nhập Chi, tức là chưa có sáu Tâm Thức, từ Nhân Thức cho đến Ý Thức.

Cụ thể như, con người bị vô minh ô nhiễm cho nên khi chun vào thai mẹ lúc nào không biết, thời gian ở trong thai mẹ cũng không biết, cho đến ra khỏi thai mẹ lại cũng không biết; trong thời gian lớn lên, con người nhờ đi học cho nên xoá được bớt vô minh và mở mang thêm trí tuệ, càng học, trí tuệ càng mở mang, nghĩa là vô minh càng giảm bớt lần. Con người nếu không học thì suốt đời sống trong bóng tối vô minh, ngây thơ chả biết gì trong thế gian. Đây là nói về sự học của thế gian, còn nói về sự tu học nơi Phật Pháp thì trí tuệ còn khác xa hơn nữa mà trí tuệ của thế gian không thể nào so sánh được. Thí dụ con người từ đâu sanh ra và sau khi chết sẽ đi về đâu, trí tuệ của người đời không thể nào biết được, chỉ có trí tuệ của Phật Pháp mới hiểu biết mà thôi.



Vô Minh là một loại tập khí giống như nghiệp, nó được nội kết hợp thành vô số si mê của tất cả chúng sanh từ vô lượng kiếp về trước, làm ô nhiễm Tạng Như Lai biến thành Tạng Thúc A Lại Da. Si mê của tất cả chúng sanh nội kết vào Tạng Như Lai càng nhiều thì khiến cho Thúc Tạng A Lại Da lại càng rộng lớn; ngược lại si mê của tất cả chúng sanh càng giảm thiểu thì Thúc Tạng A Lại Da càng thu hẹp lại và Tạng Như Lai càng mở rộng thêm.

Có thể khẳng định, Vô Minh là một loại tập khí ô nhiễm mê mờ trí tuệ của một con người và lại còn ô nhiễm mê mờ chúng sanh khắp cả ba cõi, cũng giống như bóng tối mê mờ chúng sanh khắp cõi Ta Bà này. Con người có thể thoát khỏi vô minh của cá nhân, nhưng khó khăn thoát khỏi vòng vô minh của ba cõi, quán chiếu như thế, con đường đi đến thành Phật đối với chúng ta còn mịt mờ nẻo trước.

Tóm lại, muốn thành một vị Phật, tự mình phải xóa sạch những nghiệp báo của Tư Hoặc và Kiến Hoặc trong Thúc Tạng A Lại Da của chính mình và tiếp theo sau phải xóa sạch Trần Sa Hoặc và Vô Minh Hoặc của mỗi cá nhân để làm bàn đạp thoát khỏi vòng đai vô minh trong ba cõi. Từ những dữ kiện vừa trình bày trên, chúng ta có thể khẳng định rằng, trong kiếp này, không ai có thể được thành Phật, nếu không hoàn thành Tự Giác và Giác Tha để hạnh Giác Ngộ được viên mãn. Muốn hoàn thành Tự Giác và Giác Tha để được thành Phật, mỗi người chúng ta phải tu tập và hành trì những pháp môn sau đây để xóa sạch những nghiệp báo Tư Hoặc, Kiến Hoặc, Trần Sa Hoặc và Vô Minh Hoặc.

II.- NHỮNG PHÁP MÔN TU TẬP:

Pháp môn tu tập và hành trì có hai giai đoạn: Một giai đoạn tu tập và hành trì để tự giác và một giai đoạn tu tập và hành trì để giác tha. Hai giai đoạn này có những pháp môn tu tập và hành trì riêng biệt khác nhau. Tu tập và hành trì khác nhau. Tu tập, nghĩa là tu học những pháp môn nào thì phải thực tập những pháp đó cho được thuần thục trở thành điều luyện, gọi là tu tập. Còn hành trì nghĩa là đem những phương pháp tu tập điều luyện kia đem ra áp dụng vào đời để lấy kinh nghiệm, đây gọi là hành trì. Thí dụ như những người học luật phải học và thực tập về ngành luật cho được thuần thục điều luyện, sau khi thi đậu thành luật sư, phải đem những điều

luật ra hành trì để lấy kinh nghiệm, nhưng trước khi hành trì, luật sư đó muốn hành nghề phải học tập bộ luật hành nghề, nếu luật sư đó không học tập bộ luật hành nghề thì chánh phủ không cho hành nghề luật để lấy kinh nghiệm. Ngoài đời còn có những điều kiện rắc rối như thế, huống hồ trong Phật Giáo, muốn thành một vị Phật không phải dễ dàng đâu.

A.- Những Phương Pháp Tu Tập Tự Giác Tự Độ:

1- Điều kiện trên hết là hành giả phải diệt dục, diệt dục ở đây là diệt ái dục, tức là không được lập gia đình, còn lập gia đình tức là còn bị ràng buộc nghiệp ái dục lôi cuốn. Theo Phật Giáo, những thế giới bị nghiệp ái dục ràng buộc, từ cõi trời Tha Hoá Tự Tại trở xuống tận cùng là cõi Địa Ngục, tất cả chúng sanh trong những cõi đó đều bị ái dục ràng buộc lôi cuốn, cho nên Đức Phật xếp vào một loại gọi là Dục Giới, nghĩa là nghiệp ái dục lôi cuốn Tâm Thúc A Lại Da, xây dựng chúng sanh theo cơ quan sinh lý âm dương để giao hợp nhau sanh sản con cái, như trên các cõi trời thì có tiên ông tiên bà để giao hợp nhau sanh sản con cái, thú vật thì có giống đực giống cái để giao hợp nhau sanh sản con cái, con người thì có nam nữ để giao hợp nhau sanh sản con cái, cây cỏ thì có giống đực giống cái để giao hợp nhau sanh sản con cái v.v... Người tu hành muốn thành Phật, trước hết phải diệt dục, nghĩa là phải ra khỏi nhà thế tục, tức là ra khỏi nhà ái dục ràng buộc.

2- Điều kiện thứ hai, bên nam giới, phải giữ 250 điều luật của Phật chế và bên nữ giới phải giữ 348 điều luật của Phật chế; những điều luật này do Phật chế nhằm mục đích dùng nó để sói mòn dần tất cả những phiền não chướng và sở tri chướng do tư hoặc và kiến hoặc tạo nghiệp trong Tâm Thúc A Lại Da của con người.

3- Điều kiện thứ ba, phải tu tập Đạo Đế của Phật dạy, tức là phải tu tập trọn vẹn 37 Phẩm Trợ Đạo, nghĩa là phải tu tập từ thấp đến cao của 37 Phẩm Trợ Đạo, từ Tứ Niệm Xứ, Tứ Chánh Cần, Tứ Như Ý Túc, Ngũ Căn, Ngũ Lực, Thất Giác Chi và cuối cùng là Bát Chánh Đạo, nhờ 37 Phẩm Trợ Đạo này của Đạo Đế mới xóa sạch được trong Tâm Thúc A Lại Da những thứ nghiệp báo phiền não chướng và sở tri chướng của Tư Hoặc và Kiến Hoặc gây tạo. Tu theo thứ tự từ thấp: Tứ Niệm Xứ đi lần lên đến Bát Chánh Đạo, chứ không phải tu theo kiểu nhảy vọt, nghĩa là chỉ

tu Tứ Niệm Xứ rồi tu Bát Chánh Đạo mà không cần tu qua các cấp khác như Tứ Chánh Cần, Tứ Như Ý Túc v.v... cũng không khác nào ở ngoài đời, có số người học nhảy vọt bỏ túc văn hóa để lấy bằng cấp mà không cần học theo thứ tự từ thấp lên cao để có chất lượng.

Những người nào hoàn thành những điều kiện nêu trên chứng tỏ người đó đã hoàn thành Tự Giác Tự Độ, nghĩa là chính họ đã xóa sạch những thứ phiền não chướng và sở tri chướng trong Tâm Thức A Lại Da của họ, Phật Giáo gọi họ là bậc đã đạt đến quả A La Hán. Trên đây là những điều kiện để hoàn thành tự giác tự độ, nếu ai tu tập mà không thực hiện đủ những điều kiện nêu trên thì không thể gọi là tự giác tự độ được.

B.- Những Phương Pháp Tu Tập Giác Tha Và Độ Tha:

1- Điều kiện thứ nhất phải thọ Bồ Tát Giới, đây là bộ luật hành nghề cán bộ Bồ Tát, cũng như ở ngoài đời các Bác Sĩ, các Kỹ Sư muốn ra làm Bác Sĩ và Kỹ Sư trước hết họ phải học bộ luật hành nghề của Bác Sĩ và Kỹ Sư.

2- Muốn hành Bồ Tát đạo, phải tu tập 50 ngôi vị của Bồ Tát Hạnh trở thành thuần thực. 50 ngôi vị của Bồ Tát Hạnh gồm có: Thập Tín, Thập Trụ, Thập Hạnh, Thập Hồi Hương và Thập Địa. Muốn rõ 50 ngôi vị của Bồ Tát Hạnh, xin quý vị hãy xem “Bát Thức Quy Củ Tụng” cùng một tác giả, hoặc xem Tự Điển Phật Học. Người nào tu tập thuần thực 50 ngôi vị của Bồ Tát Hạnh, người đó trở thành Bồ Tát Nhất Sanh Bồ Xứ (tức là Bồ Tát có chứng thực, có bằng cấp), nghĩa là một vị Bồ Tát đủ tiêu chuẩn được bổ xứ đi cứu độ chúng sanh.

3- Trước khi thực hành Bồ Tát Hạnh, một vị Bồ Tát Nhất Sanh Bồ Xứ, phải trang bị cho mình những hành trang sáu pháp Độ Ba La Mật của Bát Nhã. Sáu pháp Ba La Mật gồm có: Bồ Thí, Trì Giới, Nhẫn Nhục, Tinh Tấn, Thiên Định và Trí Tuệ. Muốn rõ sáu pháp này, hãy xem lại Kinh Đại Bát Nhã hoặc xem Tự Điển Phật Học.

4- Một vị Bồ Tát Nhất Sanh Bồ Xứ thực hành Bồ Tát Hạnh đi độ chúng sanh nhằm mục đích xóa sạch Trần Sa Hoặc và Vô Minh Hoặc của mình với chúng sanh để Tâm Thức A Lại Da được trong sạch và giải thoát, cho nên phải áp dụng triệt để tinh thần Vô

Trụ của Kinh Kim Cang. Tinh Thần Vô Trụ của Kinh Kim Cang có đoạn như sau: “Thị cố Tu Bồ Đề! Chư Bồ Tát Ma Ha Tát ưng như thị sanh thanh tịnh tâm, bất ưng trụ sắc sanh tâm, bất ưng trụ thanh, hương, vị, xúc, pháp sanh tâm, ưng vô sở trụ nhi sanh kỳ tâm”, nghĩa là: Thế nên Tu Bồ Đề! Các vị Đại Bồ Tát phải nên như thế này để sanh tâm thanh tịnh, không nên sanh tâm trụ nơi sắc, không nên sanh tâm trụ nơi thanh, nơi hương, nơi vị, nơi xúc, nơi pháp, nhưng phải sanh tâm nơi không chỗ trụ (không chỗ trụ, nghĩa là không chấp trước). Cụ thể như trong Kinh Tam Muội Thủy Sám có kể về Quốc sư Ngô Đạt đời Đường Ý Tông, vì đem tâm đắm nhiễm chiếc ghế trầm hương (đem tâm trụ nơi sắc) nên nơi đầu gối bị mụn ghẻ lở mặt người (nhơn diện sang).

5- Một vị Bồ Tát Nhất Sanh Bồ Xứ ở đây thực hành Bồ tát hạnh đi độ chúng sanh nhằm hóa giải quan hệ nghiệp báo Trần Sa Hoặc và Vô Minh Hoặc làm mục đích, cho nên muốn đạt được kết quả liên áp dụng bốn công thức để vào đời hành hoạt, bốn công thức (Tứ Nhiếp Pháp) như là: Bồ thí, ái ngữ, lợi hành, đồng sự; đây là bốn cầm nang của một vị Bồ Tát vào đời thực hành lợi tha cứu độ chúng sanh để sớm được thành Phật.

a- Bồ thí: Bồ thí đây chính là Bồ Thí Ba La Mật, một pháp trong sáu pháp Độ của Bát Nhã, ý nghĩa bồ thí có nhiều kinh điển đã giải thích rõ, ở đây không cần phải giải thích lại. Theo tinh thần Tứ Nhiếp Pháp, bồ thí không phải thương hại chúng sanh mà chính là để nhiếp hóa cứu độ chúng sanh. Bồ thí thương hại chúng sanh là bồ thí cứu trợ, nghĩa là thấy họ đau khổ nghèo đói tật nguyền, mở lòng thương hại vận động tiền bạc đi cứu trợ, như đem tiền của, cơm ăn, áo mặc, nhà ở..v.v... nhưng sau đó họ sống như thế nào, làm tội lỗi gì không cần biết, đó là bồ thí thương hại. Còn bồ thí theo tinh thần tứ nhiếp pháp nhằm nhiếp hoá cứu độ chúng sanh, nghĩa là dẫn thân vào đời bằng mọi cách giúp cho họ phát huy được trí tuệ để giác ngộ và giải thoát. Hành động nhập thế theo tinh thần Bồ thí nhiếp, điển hình như ở Việt Nam, có một Ni sư, đệ tử Ôn Đôn Hậu, Đệ Tam Tăng Thống, tôi quên tên, Ni sư vào buôn làng nơi giáp ranh giữa Huế, Lào và Campuchia lập một tu viện để độ người Thượng. Ni sư chụp hình gửi cho chúng tôi nhờ chúng tôi vận động yểm trợ, chúng tôi thấy hình ảnh những người Thượng đệ tử của Ni sư lớn nhỏ



đều lội suối băng rừng tập trung về chùa, học tiếng Việt, tụng kinh, nghe giảng, đồng đạo vô cùng, thấy vậy tôi với đệ tử của tôi là Thích Nữ Chứng Hạnh, phát nguyện yểm trợ cho Ni sư mỗi năm một ngàn đồng tiền Mỹ Quốc theo sự yêu cầu của Ni sư, để vận động người cắt cầu cây cho người Thượng đến chùa khỏi lội suối băng rừng và còn làm những chuyện khác. Theo Ni sư chỉ dạy, muốn gởi tiền ủng hộ Ni sư, tôi nên gởi theo địa chỉ một Ni sư ở thành nội Huế rồi báo tin, Ni sư sẽ về đó lãnh tiền, vì Ni sư đó là bạn của Ni sư. Sau ba năm, tôi liên lạc được Ni sư và hỏi, ba năm rồi Ni sư có nhận được tiền của chúng tôi gởi hay chưa? Ni sư trả lời: “Tôi không có nhận đồng nào của Hòa Thượng cả!” Từ đó chúng tôi ngưng luôn không gởi nữa, thời gian sau nghe đâu Ni sư bỏ buôn làng trở về Huế. Qua câu chuyện này để chứng minh Ni sư phát nguyện bố thí đúng là tinh thần của Tứ Nhiếp Pháp. Ở nước Mỹ, cũng có nhiều thiện nguyện phát tâm đến Phi Châu, ngoài việc bố thí cơm ăn áo mặc nhà ở, họ còn dạy tiếng Anh cho người Phi châu, cuối cùng họ hướng dẫn theo đạo Thiên Chúa. Mặc dù họ không phải đạo Phật, nhưng họ thực hành đúng Tứ Nhiếp Pháp của Phật Giáo.

Bố thí của một vị Bồ Tát nhập thế trước hết phải thể hiện tinh thần không trụ tướng (vô trụ tướng), hành động không phân biệt (vô phân biệt), phải áp dụng triệt để lòng từ bi để bố thí. Vô Trụ Tướng Bố thí, nghĩa là bố thí không lập vị không làm tướng, không dụ dỗ; không lập vị nghĩa là không tỏ ra mình là người có tiền của, người ban ân huệ bắt buộc họ phải nhớ ơn; không làm tướng, nghĩa là không khoe khoang mình là chức vụ này chức vụ kia tỏ thái độ hách dịch trước mọi người; không dụ dỗ, nghĩa là cho phải có điều kiện này điều kiện khác. Người bố thí không trụ tướng không bao giờ có những cử chỉ và những hành động nói trên.

Hành động không phân biệt (vô phân biệt), một vị Bồ Tát nhập thế bố thí không phân biệt người thân kẻ thù, người giàu kẻ nghèo, không chia rẽ tôn giáo này, tôn giáo nọ; bất cứ ai, hạng người nào miễn họ cần đến mình giúp đỡ thì mình tận tình ra tay cứu trợ. Phải áp dụng triệt để lòng từ bi bố thí, nghĩa là bố thí theo tinh thần tôn trọng sự sống hạnh phúc của chúng sanh và bố thí theo tinh thần bảo vệ sự sống của chúng sanh. Bố thí theo tinh thần đại từ, tôn

trọng sự sống của chúng sanh, nghĩa là không dùng mọi thủ đoạn, mọi áp lực lấy của người này đi bố thí cho người kia mà không có sự đồng ý của người này; Bố thí theo tinh thần đại bi bảo vệ sự sống của chúng sanh, nghĩa là đi bố thí cứu khổ chúng sanh không từ nan bất cứ khó khăn nào đúng với tâm nguyện của Bồ Tát Hạnh là “Đạo cần ta đến, chúng sanh cần ta đi, không nề gian lao, không từ khó nhọc”. Đây là bố thí theo hạnh từ bi.

b- Ái Ngũ: Bồ Tát thực hành Bồ Tát Hạnh để hoá độ chúng sanh, đối với những chúng sanh có tánh cương cường, ngang ngược, khó điều phục v.v... luôn luôn tỏ thái độ khiêm cung, tao nhã, lịch sự, nói năng ái ngữ, nghĩa là ca ngợi những đặc điểm tốt đẹp nhất của họ, và khi trao đổi thảo luận, phải nghe tiếng lòng của họ, đừng nghe tiếng nói của họ (phải lắng nghe theo hạnh của Bồ Tát Quan Thế Âm). Một vị Bồ Tát nhập thế phải sử dụng những cung cách ái ngữ như thế nhằm mục đích hoá giải xoá sạch những quan hệ nghiệp báo trần sa hoặc từ vô lượng kiếp về trước mà họ mắc phải. Người thực hành Bồ Tát Hạnh phải quán chiếu thấy rằng, những kẻ ngang ngược luôn luôn chống đối mình, chính là những người mà mình đã mắc nợ họ từ vô lượng kiếp về trước, giờ đây họ đứng ra đòi nợ; muốn xoá sạch mối nợ này đối với họ, mình phải dùng những điều ái ngữ nói trên để hóa giải đúng với lời Phật dạy trong kinh Pháp Cú “Lấy từ bi hóa giải hận thù thì hận thù bị tiêu diệt, còn lấy hận thù hóa giải hận thù thì hận thù càng chống chất.

c- Lợi Hành: Bồ Tát nhập thế để độ chúng sanh bằng cách làm lợi ích cho người theo nhu cầu của họ, khiến cho họ sanh lòng kính mến mình và nhờ đó dẫn dắt họ theo con đường chánh pháp. Lợi hành có hai lãnh vực: Những người chưa biết đạo Phật, chưa có đức tin với Phật Giáo. Một vị Bồ Tát nhập thế muốn họ trở về với đạo Phật để tăng năng lực công đức độ sanh, trước hết bằng mọi cách giúp đỡ những nhu cầu họ cần đến, thí dụ như họ thiếu thốn kinh tế để sống, đứng ra vận động hướng nghiệp cho họ có công ăn việc làm để khỏi bị thất nghiệp, con cái của họ không có tiền để đóng học phí, đứng ra thành lập quỹ học bổng giúp đỡ con cái họ học thành tài v.v... nhờ phương pháp lợi hành này hướng dẫn họ đi vào con đường đạo.

Còn những người có thành kiến với đạo Phật xem như những kiếp trước mình mắc nợ họ qua những hành động sai lầm khi thấy mình theo đạo Phật họ không cần tìm hiểu nguyên do liền dị ứng đạo Phật qua mình. Một vị Bồ Tát nhập thế mình phải thương hại họ hơn thù ghét và quán chiếu thấy họ có những nhu cầu quan trọng mà chính họ không giải quyết được, lúc đó mình ra tay cứu giúp họ thoát nạn rồi từ đó khéo léo hướng dẫn họ lần hồi đi vào đạo Phật tự nhiên, đây là một cách lợi hành nhiếp; thí dụ như đời trước cha mẹ họ với cha mẹ mình có nợ

máu, giờ đây họ tìm cách áp sát mình để trả thù, để hóa giải mối hận thù truyền kiếp này, mình chờ đến lúc họ gặp phải những nguy hiểm sanh tử, tìm cách vận động những người có uy quyền cứu họ thoát khỏi nguy hiểm sanh tử thì chừng đó hận thù truyền kiếp giữa họ và mình không còn nữa vì mình đã hoá giải v.v... Đây là một trong những cung cách lợi hành nhiếp nơi Tứ Nhiếp Pháp của một vị Bồ Tát nhập thế cứu độ chúng sanh.

d- Đồng Sự: Nghĩa là tùy theo giai cấp, địa vị, nghề nghiệp của chúng sanh mà hòa đồng hợp tác với công việc của họ, nhằm mục đích nâng cao trình độ nghề nghiệp, đồng thời khéo léo hướng dẫn họ lần hồi vào đạo Phật tự nhiên. Thí dụ như họ làm công chức thì mình cũng làm công chức ngang cấp với họ để gần gũi hướng dẫn họ lần hồi vào đạo Phật tự nhiên; họ làm công nhân thì mình cũng vào làm công nhân để gần gũi và hướng dẫn họ lần hồi vào đạo v.v... Đây là Đồng Sự Nhiếp của một vị Bồ Tát nhập thế cứu độ chúng sanh.

Để nhắc lại, Tứ Nhiếp Pháp là luật pháp của các vị Bồ Tát hành hoạt để độ chúng sanh mà ở đây không phải luật pháp của các vị tu tập để thành một vị A la Hán hay thành một vị Bồ Tát. Trường hợp này cũng giống như luật pháp của các luật sư hành nghề không phải luật pháp của các sinh viên học để thành luật sư. Đem bộ luật của luật sư hành nghề ra dạy cho các sinh viên chưa thành luật sư là một sai lầm lớn, điều đó cũng giống như đem Tứ Nhiếp Pháp hoặc các bộ luật của Bồ Tát ra dạy cho chúng sanh đó là một điều tội lỗi lớn, không khác nào đem luật pháp của các Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni ra dạy cho quần chúng là một hành động tối tệ nhất, nguyên vì quần chúng không biết loại nào thuộc về đối trị tướng tội, loại nào thuộc về đối trị tánh tội, cũng như loại nào

hành động không bị cấm kỵ (khai) và loại nào cấm tuyệt đối (giá), vô tình đưa họ sa vào con đường tội lỗi.

Điều quan trọng ở đây Tứ Nhiếp Pháp ở gốc độ của vị Bồ Tát Nhất Sanh Bồ Xứ chưa thành Phật, khác hơn Tứ Nhiếp Pháp của vị Bồ Tát đã thành Phật hành hoạt độ chúng sanh. Tứ Nhiếp Pháp của vị Bồ Tát Nhất Sinh Bồ Xứ hành hoạt nhằm mục đích xoá sạch Trần Sa Hoặc và Vô Minh Hoặc trong Tạng Thức A Lại Da của họ để được thành Phật, cho nên lối nhìn tế nhị sâu xa của các vị này hành hoạt Tứ Nhiếp Pháp không giống như các vị Bồ Tát đã thành Phật từ lâu áp dụng Tứ Nhiếp Pháp. Nếu không minh định rõ ràng về tánh chất, giá trị và ý nghĩa sâu xa của luật pháp Phật Giáo, cụ thể như qua câu chuyện vấn đáp giữa Na Tiên Tỳ Kheo (Nāgasena) và Vua Di Lan Đà (Milinda) thảo luận về vấn đề giới luật của Phật Giáo; câu chuyện: -Vua Di Lan Đà hỏi về luật pháp của Phật như thế nào? - Na Tiên Tỳ Kheo hỏi lại luật pháp của vua như thế nào? Người biết luật mà phạm luật và người không biết luật mà phạm luật khác nhau ra sao? - Vua trả lời rằng, người không biết luật mà phạm luật là tội nhẹ, còn người biết luật mà phạm luật là tội nặng. - Na Tiên Tỳ Kheo đáp lại rằng, đó chính là luật pháp của thế gian, là luật pháp của vua; còn luật pháp của Phật Giáo của đức Phật thì khác hơn, người không biết tội mà phạm tội là tội nặng, còn người biết tội mà phạm tội là tội nhẹ. - Vua hỏi lại, Đại Đức nói gì mà Trẫm không hiểu? Na Tiên Tỳ Kheo đem dụ lửa cháy để giải thích tội phước, nhưng giờ đây chúng ta đem dụ điện giựt để giải thích tội phước, người không biết về điện mà đem tay đụng vào điện thì nhất định bị điện giựt nguy hiểm, còn người rành về điện trước khi đem tay đụng vào điện họ phải ngăn ngừa trước cho nên khỏi bị điện giựt; theo luật pháp của Phật Giáo cũng vậy, người không biết gì về tội lỗi do đó họ không sợ tội lỗi và tha hồ gây tội như nhóm du đảng, còn người biết tội lỗi, họ không dại gì gây tội lỗi để mắc quả báo.

Tóm lại, qua những điều kiện vừa trình bày trên, chúng ta muốn thành Phật trong kiếp này, xin nói thẳng, điều đó hoàn toàn ảo tưởng, thiếu thực tế, mò kim đáy biển. Về phương diện tự giác, tự độ, chúng ta xét thấy chính mình không được chút gì thành quả, vẫn còn chìm đắm trong bóng tối Tư hoặc phiền não



chương và Kiến hoặc sở tri chương thì làm sao thoát khỏi vòng đai Trần Sa Hoặc và Vô Minh Hoặc trong ba cõi. Có người bảo rằng, kiếp này chúng ta tu hành chưa được hoàn thành xin nguyện kiếp sau tu tiếp, điều ước nguyện này cũng hoàn toàn ảo tưởng, thật xa vời, nguyện vì theo luật luân hồi sanh tử của Phật Giáo, khó có người nào sanh trở lại làm người lần thứ hai (Nhơn thân nan đắc), đúng với câu nói của nhà triết học Ly Lạp: “không có ai tắm hai lần cùng một dòng sông”; mặc dù được làm người lần thứ hai mà được nghe Phật Pháp lại là một việc vô cùng khó khăn (Phật Pháp nan văn), giả sử chúng ta được đầu thai làm người phi châu thì làm gì biết được Phật Pháp. Từ đó, chúng ta hy vọng kiếp sau tu tiếp là một điều vô cùng mơ hồ khó tin tưởng.

Còn đối với Đức Phật Thích Ca, chúng ta vô cùng tuyệt vọng qua sự gia hộ của người, mặc dù giáo lý của người để lại tạo cho chúng ta có một đức tin kiên cố. Theo tinh thần giáo lý của Đức Phật Thích Ca đòi hỏi chúng ta phải tự lực cánh sinh trên con đường giác ngộ và giải thoát hơn là nương tựa nơi người khác. Hơn nữa trên thực tế, thế giới Niết Bàn thanh tịnh của Ngài chỉ biết qua kinh luận mà tâm linh của chúng ta không chút nào cảm thông, hoặc không có một vị đệ tử nào của Ngài hiện hữu để hỗ trợ. Theo chủ thuyết tự lực cánh sinh của Đức Phật Thích Ca chủ trương, chúng ta xét qua ba nguyên tắc để được thành Phật, cảm thấy mình hoàn toàn bất lực không biết bám víu vào đâu, không lẽ đành phải buông xuôi theo chiều gió định mệnh. Chúng ta đi trên con đường tự lực không được thì phải bước sang con đường tha lực, còn hơn là bó tay chịu trôi. Thí dụ như chúng ta không đủ tiêu chuẩn đi định cư ở nước Mỹ theo con đường đoàn tụ thì chúng ta định cư ở nước Mỹ theo con đường vượt biên.

III.- NHỮNG PHÁP MÔN TU TẬP THA LỰC.

Pháp môn tu tập tha lực tức là pháp môn Tịnh Độ, nguyện vì pháp môn này nhờ tha lực cứu độ của Đức Phật A Di Đà, nhất là Đức Phật A Di Đà phái Đức Bồ Tát Quan Thế Âm trực tiếp hộ trì chúng ta vãng sanh về cõi Tịnh Độ ở phương Tây. Cõi Tịnh Độ ở phương Tây có bốn trung tâm: Thường Tịch Quang Tịnh Độ, Thật Báo Trang Nghiêm Tịnh Độ, Phương Tiện Thánh Cư Tịnh Độ và Phàm Thánh Đồng Cư Tịnh Độ. Trong bốn trung tâm này có hai trung tâm nhằm huấn luyện chúng sanh để được thành Phật.

Trung Tâm thứ nhất là Phàm Thánh Đồng Cư Tịnh Độ và trung tâm thứ hai là Thật Báo Trang Nghiêm Tịnh Độ. Hai trung tâm này là hai cơ sở nhằm đào luyện chúng sanh để được thành Phật. Trung tâm Phàm Thánh Đồng Cư Tịnh Độ là trung tâm đào luyện chúng sanh hoàn thành tự giác, tự độ.

Độ là cơ sở đào luyện chúng sanh trở thành Bồ Tát Nhất Sanh Bồ Xứ để trở xuống trần gian hóa giải xóa sạch Trần Sa Hoặc và Vô Minh Hoặc hoàn thành giác tha, độ tha để được thành Phật. Nên chú ý, Phàm Thánh Đồng Cư Tịnh Độ của Đức Phật A Di Đà khác hơn Phàm Thánh Đồng Cư Độ của Thiên Tông chủ trương. Phàm Thánh Đồng Cư ở cõi Tịnh Độ và Phàm Thánh Đồng Cư ở cõi uế độ, nghĩa là ở cõi phàm phu uế độ ngũ trước ác thế này cũng có các vị Thánh Nhân xuất hiện, nên gọi là Phàm Thánh Đồng Cư Độ. Còn Phàm Thánh Đồng Cư Tịnh Độ, nghĩa là ở cõi Tịnh Độ, nơi che chở cho những chúng sanh phàm phu mang nghiệp vãng sanh (đời nghiệp vãng sanh); thí dụ cho dễ hiểu, Phàm Thánh Đồng Cư Tịnh Độ cũng tương tự như Trại Tỵ Nạn của các quốc gia tự do thành lập. Phàm Thánh Đồng Cư Tịnh Độ chia làm ba cấp và chín cơ sở tu tập gọi là chín Phẩm; trong chín Phẩm, bậc Thượng Phẩm Thượng Sanh là ngôi vị chúng quả Pháp Vô Sanh Nhẫn trên lãnh vực tự giác tự độ. Sau đó chuyển qua Thật Báo Trang Nghiêm Tịnh Độ để huấn luyện Bồ Tát Nhất Sanh Bồ Xứ để làm hành trang trên con đường giác tha độ tha. Đến khi nào hoàn tất giác tha độ tha, Bồ Tát Nhất Sanh Bồ Xứ đó đủ tiêu chuẩn thành Phật, nguyện vì Bồ Tát này đã hoàn thành hạnh giác ngộ viên mãn. Sau khi thành Phật, Bồ Tát Nhất Sanh Bồ Xứ đó muốn an trụ nơi quả vị của mình hay muốn tiếp tục đi độ chúng sanh giống như Bồ Tát Quan Thế Âm hay Bồ Tát Địa Tạng Vương là tùy theo sự Phát nguyện của người. Một người như chúng ta trong kiếp này muốn vãng sanh Tịnh Độ Phàm Thánh Đồng Cư phải cần có những tiêu chuẩn sau đây:

A- Tín Nguyện Hạnh:

Muốn được vãng sanh Phàm Thánh Đồng Cư Tịnh Độ phải thực hiện ba yếu tố căn bản như sau: Tín, Nguyện và Hạnh. Ba yếu tố này người tu Tịnh Độ xem như ba cốm nang quý báu cần phải nắm lòng. Ý nghĩa ba yếu tố được giải thích theo sau:

1- Tín: Là đức tin kiên cố, nghĩa là tin tưởng tuyệt đối, không có chút nghi ngờ nào chen vào. Đức tin khác hơn niềm tin, niềm tin thì có chút nghi ngờ theo sau, nghĩa là không có tin tưởng vào vấn đề nào vững chắc cả; một vấn đề mà còn hỏi đi hỏi lại nhiều lần, còn thắc mắc trong đó, còn nghi vấn ở trong tức là vấn đề đó chưa có đức tin kiên cố. Nhờ đức tin kiên cố cho nên tín lực mới phát triển, tín lực một trong ngũ lực (tín, tấn, niệm, định, huệ) và nhờ tín lực phát triển thì niệm lực Phật A Di Đà mới tăng trưởng theo. Những đức tin đây gồm có:

a- Tin Nhân Quả: Theo lời Phật dạy, chúng ta có Phật tánh là nhân, vì chúng ta có trí tuệ, cho nên chúng ta có thể thành Phật là quả, vì chúng ta đang tu pháp của Phật; cũng như người học luật khoa là nhân, sẽ trở thành luật sư là quả; người học y khoa là nhân, sẽ trở thành bác sĩ là quả; chúng ta niệm Phật cầu về cõi Tịnh Độ là nhân, thì chúng ta sẽ vãng sanh Tịnh Độ là quả.

b- Chúng ta tin có Đức Phật A Di Đà và có thế giới Tịnh Độ là do Đức Phật Thích Ca giới thiệu. Hơn nữa chúng ta tin tưởng Đức Phật A Di Đà vẫn còn tiếp độ chúng sanh, nguyên vì Đức Phật A Di Đà còn phái Đức Quan Thế Âm xuống cõi Ta Bà này trực tiếp hướng dẫn chúng ta.

2- Nguyên: Là phát nguyện, một hình thức tuyên thệ trước Tam Bảo; trước khi tu tập, ai cũng phải phát nguyện, nhờ phát nguyện làm trợ tu tập để được đạt đạo. Điển hình như các Thầy các Cô, kiếp trước của họ vì phát nguyện, cho nên sanh ra kiếp này thích vào chùa tu tập hơn thích lập gia đình như thế gian, đó là họ đi theo con đường phát nguyện. Pháp môn Tịnh Độ, sau khi có đức tin kiên cố, phải phát nguyện để làm trợ lực trên con đường tu tập đạt đạo. Văn phát nguyện đã soạn sẵn trong quyển “Niệm Phật Thập Yếu” của Ngài Thiên Tâm, trang 99-100, nhưng theo tôi, quý vị không cần thuộc lòng nhiều bài văn Phát Nguyện, chỉ cần thuộc lòng một bài văn phát nguyện tiết 25, trang 102 cũng trong quyển “Niệm Phật Thập Yếu” cùng một tác giả nói trên. Văn Phát Nguyện đó như sau:

“Ngày... tháng... năm..., đệ tử... chúng con hiện là phàm phu, trong vòng sanh tử, tội chướng sâu nặng, luân chuyển sáu đường, khổ không nói được. Nay gặp tri thức, được nghe danh hiệu, bản nguyện công đức,

của Phật Di Đà, một lòng xưng niệm, cầu nguyện vãng sanh. Nguyện Phật từ bi, xót thương chẳng bỏ, phóng quang nhiếp thọ. Đệ tử chúng con, chưa biết thân Phật, tướng tốt quang minh, nguyện Phật thị hiện, cho con được thấy. Lại thấy tướng mẫu, Quán Âm Thế Chí, các chúng Bồ Tát, và thế giới kia, thanh tịnh trang nghiêm, vẻ đẹp quang minh, xin đều thấy rõ.”

*“Con nguyện lâm chung không chướng ngại,
A Di Đà đến rước từ xa,
Quán Âm cam lộ rưới nơi đầu,
Thế Chí kim đài trao đỡ gót,
Trong một sát na lia ngũ trước,
Khoảng tay co duỗi đến Liên trì.
Khi hoa sen nở thấy Từ Tôn,
Nghe tiếng Pháp sâu lòng sáng tỏ,
Nghe xong liền ngộ Nhẫn vô sanh.
Không rời An Dưỡng lại Ta Bà,
Khéo đem phương tiện lợi quần sanh,
Hay lấy trần lao làm Phật sự,
Con nguyện như thế Phật chứng tri,
Kết cuộc về sau được thành tựu.”*

Trong nguyên vì văn phát nguyện đó, ở đoạn chót có nói rõ lời phát nguyện vô cùng trọng yếu cho người đời nghiệp vãng sanh, đoạn chót như sau: “Không rời An Dưỡng lại Ta Bà, Khéo đem phương tiện lợi quần sanh, Hay lấy trần lao làm Phật sự. Con nguyện như thế Phật chứng tri, Kết cuộc về sau được thành tựu.” Bài sám này phải thuộc lòng như thuộc Bát Nhã Tâm Kinh.

3- Hạnh: Là thực hành, tức là phương pháp tu tập. Phương pháp tu tập về pháp môn Tịnh Độ, có rất nhiều kinh luận chỉ dẫn, cũng như có rất nhiều giảng sư giảng giải, tôi không cần giải thích lại. Nhưng ở đây về phương diện tu tập Tịnh Độ, tôi xin đề nghị, theo sự kinh nghiệm của mình, người tu thứ nhất phải thuộc nằm lòng Kinh Tiểu Bản A Di Đà và thứ hai cách niệm Phật nhất tâm.

a- Phải thuộc nằm lòng Kinh Tiểu Bản A Di Đà, nguyên vì Kinh này diễn tả cảnh Phàm Thánh Đồng Cư Tịnh Độ là cảnh giới mà chúng ta sau khi trăm tuổi cần phải vãng sanh về đó. Chúng ta thuộc lòng kinh này khi chúng ta mãn nghiệp, cảnh này liền xuất hiện chuyên chở tâm linh chúng ta vãng sanh về cảnh giới Phàm Thánh Đồng Cư nói trên; trường hợp này cũng tương tự như chúng ta đi du lịch, tham



quan ham thích cảnh giới nào đó thì cảnh giới đó in sâu vào Tâm Thức A Lại Da chúng ta, khi trở về bản xứ, tối lại chúng ta nằm mơ thấy cảnh giới đó xuất hiện trở lại dẫn dắt chúng ta đi tham quan lần thứ hai. Vì lợi ích nói trên, người tu Tịnh Độ phải thuộc lòng Kinh này để có lợi khi vắng sanh.

b- Cách niệm Phật nhất tâm: Tôi xin cống hiến quý hành giả chuyên tu Tịnh Độ cách niệm Phật nhất tâm theo kinh nghiệm của tôi. Người tu Tịnh Độ rất cần có Phật lực, không ngoài niệm danh hiệu Đức Phật A Di Đà cho được nhất tâm. Thí dụ quý bà cụ đi chùa, ngày nào không được đi chùa là ngày đó bà cụ buồn bực chịu không nổi, đấy là Phật lực thúc đẩy bà cụ đi chùa; cũng như ở ngoài đời người ghiền cờ bạc, ngày nào không đi chỗ cờ bạc là chịu không nổi, đấy là nghiệp cờ bạc lôi họ đến chỗ cờ bạc.

*- Giai Đoạn 1: Hành giả niệm Phật muốn có Phật lực thì phải nhất tâm, nghĩa là phải đem tâm chuyên nhất vào câu niệm Phật A Di Đà không cho phân tâm, tức là trong khi niệm Phật tâm không được nhớ nghĩ hết chuyện này đến chuyện kia. Muốn được nhất tâm, trước hết, hành giả phải có một sêu chuỗi tràng 108 hạt trong tay và đến trước bàn Phật, ngồi tĩnh tâm 5 phút, nghĩa là ngồi yên một chỗ, miệng thở ra một hơi dài và hít vô một hơi dài để cho tâm được tĩnh lặng; tiếp theo bắt đầu niệm Phật lần chuỗi, chú ý, miệng niệm Phật, tai nghe tiếng niệm Phật, tâm theo dõi câu niệm Phật và mỗi lần niệm một câu Nam Mô A Di Đà Phật thì lần một hạt chuỗi, câu niệm Phật thứ hai thì lần tiếp một hạt chuỗi, câu niệm Phật thứ ba thì lần tiếp một hạt chuỗi; lần đến hạt chuỗi thứ ba, tâm bắt đầu bị phân tán liền ngưng niệm Phật nơi hạt chuỗi thứ ba và tay bấm vào hạt chuỗi thứ ba này làm chuẩn; hành giả ngồi đó buông xả tâm 3 phút, nghĩa là hành giả cho tâm của mình muốn nhớ gì thì nhớ, chỉ trong 3 phút mà thôi; nổi theo, hành giả niệm tiếp 3 hạt chuỗi rồi ngưng và buông xả 3 phút, sau đó hành giả niệm tiếp 3 hạt chuỗi nữa rồi ngưng và buông xả 3 phút; cứ niệm Phật 3 hạt chuỗi rồi ngưng và buông xả 3 phút, cứ tiếp tục niệm như thế đến khi hết một chuỗi tràng 108 hạt thì nghỉ và đi ngủ, nghĩa là trong một ngày, hành giả niệm Phật được nhất tâm mỗi lần từ 3 hạt trong một chuỗi tràng, tức là trong một chuỗi tràng, hành giả niệm Phật nhất tâm được 36 lần không bị phân tâm. Qua ngày sau, hành giả niệm 4 hạt chuỗi

rồi ngưng và buông xả 3 phút, đồng thời tay bấm vào hạt thứ 4 làm chuẩn; sau đó hành giả niệm tiếp 4 hạt chuỗi rồi ngưng và buông xả 3 phút; cứ niệm Phật 4 hạt chuỗi rồi ngưng và buông xả 3 phút; cứ như thế cho đến khi hết một chuỗi tràng 108 thì đi ngủ. Qua ngày sau hành giả niệm 5 hạt chuỗi, ngày sau nữa niệm 6 hạt chuỗi, rồi 7 hạt chuỗi v.v... niệm cho đến 108 hạt chuỗi mà vẫn nhất tâm và hành giả thử đi thử lại 108 hạt chuỗi mà vẫn nhất tâm, đó là hành giả niệm Phật nhất tâm được thành công giai đoạn một.

*- Giai Đoạn 2: Giai đoạn 1 hành giả niệm Phật lần chuỗi tràng hạt đã được nhất tâm thuần thực, giờ đây bước qua giai đoạn 2 bỏ chuỗi tràng hạt, hành giả chỉ niệm Phật âm thầm trong miệng trái qua nửa tiếng đồng hồ, cứ tập như thế cho đến khi thuần thực nhất tâm.

*- Giai Đoạn 3: Giai đoạn tạo bối cảnh động để trắc nghiệm niệm Phật nhất tâm của mình, nghĩa là trong thời gian nửa tiếng đồng hồ, hành giả mở nhạc êm dịu, nhưng trong lúc đó, hành giả vẫn chú tâm niệm Phật không để ý đến tiếng nhạc, mặc dù tai hành giả vẫn nghe nhạc. Hành giả luyện niệm Phật nhất tâm như thế thì Phật lực nơi nội tâm của hành giả quá dồi dào, sau khi trăm tuổi Phật lực của hành giả sẽ hướng dẫn hành giả vắng sanh Tịnh Độ lập tức, trong lúc đó không có nghiệp lực nào khác lôi kéo được hành giả.

Chú ý, hành giả thực tập niệm Phật ở giai đoạn 2 và 3 nếu không được thuần thực thì cứ áp dụng mãi giai đoạn 1, thành công được bao nhiêu cũng được, nguyên vì đến khi trăm tuổi, hành giả còn nhờ tha lực hộ trì của các Thầy Cô và bạn bè hộ niệm tiễn đưa, nhất định cũng được vắng sanh.

IV.- KẾT LUẬN:

Một lần nữa, có thể khẳng định, muốn thành một vị Phật, người tu tập phải hoàn thành tự giác tự độ, giác tha độ tha, hạnh giác ngộ và giải thoát được viên mãn, nếu không được như thế thì không thể gọi là thành Phật. Đây là nguyên tắc căn bản không thể thiếu của Phật Giáo. Trên phương diện tự giác tự độ, hành giả phải xóa sạch những căn bã phiền não chướng và sở tri chướng do Tư hoặc và Kiến hoặc gây tạo từ vô lượng kiếp về trước trong tâm thức A Lại Da của hành giả. Hành giả đã không xóa sạch theo công thức của Đức Phật chỉ dạy mà lại còn

thâu vô dẫy đặc những thứ ô nhiễm của ngũ trước ác thế nơi cõi này thì chúng tỏ hành giả không thể nào hoàn thành tự giác tự độ được. Thế thì nguyên tắc căn bản giác tha độ tha của hành giả lại không thể nào thực hiện, cho nên con đường đi đến thành Phật đối với hành giả thật vô cùng mù mịt xa thẳm.

Hơn nữa, thế giới Niết Bàn của đức Thập Thịch Ca đang an trụ, chúng ta chỉ biết qua khái niệm trong kinh tạng mà không cảm niệm được trong Tâm Thức. Chỉ vì hiểu biết qua khái niệm trong kinh tạng, có một số người giải thích thế giới Niết Bàn của Đức Phật Thích Ca theo quan niệm của mình không có chút kinh nghiệm cụ thể khiến cho các thánh giả nghe đến trở nên mơ hồ, không biết thiệt hư, hoang mang vô cùng.

Như thế, hành giả muốn thành Phật chỉ còn có con đường vãng sanh Tịnh Độ để hoàn thành ba nguyên tắc tự giác tự độ, giác tha độ tha và hạnh giác ngộ giải thoát viên mãn. Chúng ta cảm thấy mình bất lực trên con đường tự lực cô đơn, thì phải chuyển qua con đường tha lực gia hộ của các vị Bồ Tát hộ trì, nhất là Bồ Tát Quán Thế Âm mà chúng ta đã từng giao cảm. Tóm lại chúng ta muốn thành Phật chỉ còn đi con đường vãng sanh Tịnh Độ là dễ dàng nhất và bảo đảm hơn.

Viết xong ngày 01.11.2019

Thích Thắng Hoan

Chùa Phật Quang

Trung tâm sáng tác và Dịch Thuật.



TT Nguyễn Tạng & HT Thắng Hoan
*(hình chụp tại Tổ Đình Pháp Hoa trong Đại Lễ Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư,
Ngày Về Nguồn - lần 06, từ ngày 16 đến ngày 18-11-2012*



NGUỒN VUI

HT Thích Thắng Hoan

Nguồn vui tự có bao giờ
Trong tôi tuôn chảy vô bờ thời gian
Thắm tươi thế giới ba ngàn
Nở hoa cuộc sống làm tan kiếp sầu.



Đệ tử Thích Nữ Giới Hương đến thăm và chúc Tết Hòa Thượng Thích Thắng Hoan tại Chùa Bát Nhã, California, lúc 9:45g sáng, ngày 16 tháng 02 năm 2020

KÍNH MỪNG KHÁNH TUẾ

Đại lão Hòa thượng Thích Thắng Hoan

1.
Chín bốn mùa Sen nở
Vẫn nụ cười Từ Bi
2.
Ngài vào nhà Như Lai
Mặc áo của Như Lai
Ngài ngồi tòa Như Lai
Tác Như Lai sứ, hành Như Lai sự
3.
Xiển dương chánh pháp Đông Tây
Liên Châu đoàn kết con thuyền tâm linh
Ban vui cứu khổ chung tình
Tăng Ni Thất Chúng công minh ơn Thầy
4.
Duy thức học chúng con vun xới
Thầy truyền trao đạo pháp nhiệm mầu
5.
Ung dung tự tại
Phủ sạch lợi danh
Lo cho Phật pháp
Thịnh hưng giống nòi
6.
Thuyền Bát Nhã mênh mông biển rộng
Hạnh Văn Thủ trí tuệ vô song
Bồ Tát Nguyên mãi thông dong
Hoàng dương Giáo pháp với lòng Việt Nam.

Sacramento, tháng 12, 2020.

Tâm Thường Định

Cẩn bút





NGUỒN VUI

Lấy từ cảm hứng 4 câu thơ Ôn viết, con xin mạn phép Thầy và Ôn viết thêm 6 câu theo sau Ôn để chia sẻ nguồn vui sống trong Chánh Pháp giữa cuộc đời mỏng manh huyền ảo này. Con xin dâng tặng Ôn Thắng Hoan, tặng Thầy Chủ Biên Trang Nhà Quảng Đức và quý độc giả gần xa.

Nguồn vui tự có bao giờ
 Trong tôi tuôn chảy vô bờ thời gian
 Thắm tươi thế giới ba ngàn
 Nở hoa cuộc sống làm tan kiếp sầu (HT
 Thắng Hoan)
 Đêm nay gió thoảng trên cầu
 Tôi ngồi yên lặng giữa bầu trời xanh
 Thiên phòng trắng sáng chiếu quanh
 Nhìn lên Đức Phật gương lành sáng trong
 Lời kinh còn mãi trong lòng
 Đời tôi còn mãi một lòng dẫn thân.

Tánh Thiện
 3-8-2018

TỊNH QUANG NHIỆM MẪU

Kính bạch Thầy, con ngưỡng mộ bác Tánh Thiện đã hoàn tất bài thơ chia sẻ với Hoà Thượng, con cũng xin mạn phép tiếp tục sáu câu thơ như sau để cúng dường đến Hòa Thượng.

Nguồn vui tự có bao giờ
 Trong tôi tuôn chảy vô bờ thời gian
 Thắm tươi thế giới ba ngàn
 Nở hoa cuộc sống làm tan kiếp sầu (HT
 Thắng Hoan)
 Ngày nào tụng niệm còn lâu
 Mừng thay phiên não biển dâu thoát liền
 Cầu chi tu luyện thuốc tiên
 Thông dong tự tại về miền Lạc Bang
 Di Đà sáu chữ vang vang
 Niềm tin nơi Pháp.... Tịnh Quang nhiệm mẫu

Huệ Hương
 9/8/2018

Diễn Đàn Thi Ca
Trang Nhà Quảng Đức Thành Kính Tôn Vinh
Hành Trạng Tu Tập & Hành Đạo
Của Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan

TỎA SÁNG VƯỜN HOA

Kính dâng HT. Trưởng Lão Thích Thắng Hoan

*Con có duyên ra tận phi trường Los Angeles đón
Ôn Thắng Hoan về chùa VN lúc Ôn đến Mỹ từ trại
Ty Nạn vào năm 1983. Hình bóng Ôn hôm đó con
không bao giờ quên được, vóc dáng gầy guộc, giản
dị, chân phương của Ôn đã gieo vào lòng con niềm
thương kính. Con kính cảm tạ Thầy đã gửi video về
cuộc đời hoằng pháp của Ôn. Hôm nay con viết lên
bài thơ này để kính dâng lên Ôn với tất cả tấm lòng
mà con đã có duyên lành gần gũi Ôn lúc con còn là
một học Tăng ở Chùa Việt Nam, Los Angeles.*

Thắng Hoan Trưởng Lão ngát hương thiền
Nhập đạo đồng chơn đủ phước duyên
Hoằng pháp độ sanh không mỗi một
Lợi lạc chúng sanh khắp mọi miền.
Phật sự không màng công khó nhọc
Đời Ngài trải rộng chẳng chùa riêng
Một mình một bóng trong cô tịch
Tỏa sáng vườn hoa Pháp diệu huyền.

Dallas Texas, 28-7-2018

Tánh Thiện



TỎA SÁNG VƯỜN HOA

Đáp họa y vận

Bài thơ xướng của tác giả Tánh Thiện

Bài 01

Sứ mạng mở toan cánh cửa thiền
Nguyện lòng tích tụ đủ phúc duyên
Rèn trau Phật Pháp trừ tiêu diệt
Quyết chí hoằng dương rộng khắp miền
Tứ chúng trọng tôn ân khó nhọc
Một niềm phụng sự chẳng tư riêng
Chức năng lãnh đạo đoàn tăng tịch
Giáo Hội truyền trao trách nhiệm huyền.

----oOo----

Bài 02

Hy hiến cuộc đời sáng cửa thiền
Đại danh Trưởng lão thật tròn duyên
Thuở xưa Hoằng Pháp không hề mệt
Nay vẫn độ sanh chẳng biệt miền
Đại thọ chín mươi nào thấy nhọc
Nguồn chơn bách tuệ vẫn không riêng
Thắng Hoan Hoà thượng danh lưu sử
Tỏa Sáng Vườn Hoa Phật lý huyền.

Fresno, CA. mạnh Hạ năm Mậu tuất 2018

Phật lịch 2562- Việt lịch 4897

Giác Lượng Tuệ Đàm Tử



CHÚC MỪNG KHÁNH TUẾ

Hoà thượng Trưởng lão
THÍCH THẮNG HOAN

Đại thọ 90 tuổi
(Năm Mậu Tuất 2018)

Bài 03

Chúc Ngài Khánh Tuế Chín Mươi Niên
Mừng Đạt Thanh Danh Trọn Phúc Điền
Đại Lực Kim Cang Khêu Ánh Đạo
Thọ Nguồn Chánh Pháp Sáng Nhân Duyên
Hoà Trong Tứ Chúng Tình Trang Trái
Thượng Đức Chiếu Soi Nghĩa Rộng Truyền
Trưởng Tử Như Lai Tròn Pháp Sự
Lão Thích Thắng Hoan Rạng Chí Nguyên.

Fresno, CA. Mùa An Cư Năm Mậu Tuất 2018
Phật lịch 2562 - Việt lịch 4897
Giác Lượng Tuệ Đàm Tử

TOẢ SÁNG VƯỜN HOA

Kính dâng Hòa Thượng Thích Thắng Hoan
Kính họa bài thơ của Thi Hữu Tánh Thiện

Đức lớn cao thâm tỏa khắp miền,
Dương trần quang độ cũng tùy duyên.
Luận bày pháp cú theo thời lắng,
Giảng giải câu kinh khởi cảnh riêng.
Mấy bận Thu qua không việc nản,
Bao mùa Hạ đến chẳng lòng phiền.
Thiền môn lắng lặng khai tâm sáng,
Thật rõ Thấy tuyên quả diệu huyền.

Việt Nam, 29/7/2018
Minh Đạo

VUI ĐẠO

Kính dâng Hòa Thượng Thích Thắng Hoan
Xin họa theo bài của Thi Hữu Thanh Phi

Niên thiếu tìm nơi mở ngõ thiền
Tu hành tham học cũng tùy duyên*
Thong dong nuôi tánh ngời muôn nẻo
Thanh thản chần tâm sáng mọi miền
Rõ nghĩa vô thường nên chẳng thủ
Xem thân bất tịnh mới là riêng
Đến, đi...về, ở ...Ngài vô trụ
Hòa Thượng an vui đạo vị huyền

Quảng Trị 30-7-2018
Như Thị
*Ở đời vui đạo hãy tùy duyên
“Cư trần lạc đạo”

DUY THỨC LÀU THÔNG

Kính dâng Hòa Thượng Thích Thắng Hoan
Kính họa bài thơ của Thi Hữu Tánh Thiện

Tám tuổi đồng chơn nhập cửa thiền
Chùa quê Hội Thắng tạo nhân duyên
Bao năm học đạo không hề mệt
Duy Thức lâu thông nổi khắp miền
Hậu thế, truyền trao không quản nhọc
Một đời hy hiến chẳng gì riêng
Thắng Hoan Hòa Thượng tâm an tịnh
Chốn vắng đơn sơ thảo đạo huyền.

Nam Mô A Di Đà Phật
Melbourne, Mùa Đông 2018
Đệ tử Thanh Phi





VỌNG HẢI TRIỀU ÂM

*Kính họa thơ: Tỏa Sáng Vườn Hoa của Tánh Thiện
Kính dâng HT. Trưởng Lão Thích Thắng Hoan*

Hòa Thượng Thắng Hoan ghé vườn thiền,
Âu Châu hoàng pháp tạo nhân duyên.
Đường bay diệu vợ thân không mệt,
Tâm nguyện độ sinh khắp mọi miền.
Pháp nhủ vọng vang tràn cảnh giới,
Đèn từ tỏa sáng chằng chung riêng.
Ban cho tứ chúng nguồn hạnh phúc.
Tiếng hải triều âm Pháp diệu huyền.

Nam Mô A Di Đà Phật
Germany, 29-07-2018
Cư Sĩ Đan Hà

DUY THỨC TRUYỀN TRAO

*Kính họa thơ: Tỏa Sáng Vườn Hoa của Tánh Thiện
Kính dâng HT. Trưởng Lão Thích Thắng Hoan*

Thuở nhỏ nương thân chốn cửa thiền
Chân quê nhập đạo cũng vì duyên.
Hành trình hoá độ từng nơi chốn
Duy thức truyền rao khắp các miền.
Cuộc sống quanh năm luôn giản dị
Một đời đạo hạnh có gì riêng!
Đi về lặng lẽ trong u tịch
Thấu rõ thâm sâu lý nhiệm huyền.

Nam Mô A Di Đà Phật
Florida, 29 July 2018
PT Tâm Minh

TỎA NGÁT VƯỜN HOA

*Kính dâng Hòa Thượng Thích Thắng Hoan
Kính họa bài thơ của Thi Hữu Tánh Thiện*

Đức độ khoan dung rạng ngô thiên,
Ta Bà trở lại trải đường duyên
Phép khuôn giáo huấn an đời thuận,
Kinh pháp dẫn bày tận cảnh riêng.
Hạnh nguyện dương trần lay khắp chốn,
Huệ khai cõi thế dưỡng bao miền.
Ngày vun đạo cả chúng sanh lợi,
Ngát tỏa đài sen bởi tánh huyền.

Việt Nam, 30/7/2018
Viên Minh

DUYÊN KHỞI TÁNH KHÔNG

*Họa nguyên văn bài "Sáng tỏa vườn hoa" của Tác
Giả Tánh Thiện.
Kính tặng trưởng lão HT. Thắng Hoan 92 năm và
mãi mãi...*

Thắng nghĩa để chân pháp vị thiên
Hoan ca câu thoát tục nhân duyên
Chọn minh sư học chuyên Duy Thức
Trừ ngã, pháp đoạn dứt vùng miền
Chúng sanh cần tùy duyên đáp ứng
Lợi Phật Pháp chằng vị tư riêng
Vương, tâm sở vòng xuyên thức biến
Pháp tánh không huyền thật diệu huyền.

Neuss-Đức 30.7.2018
Sông Thu TBL



SỨ MẠNG HOÀNG DƯƠNG

*Cảm họa bài: "Tỏa Sáng Vườn Hoa" của Thi Hữu
Tánh Thiện
Kính dâng Hoà Thượng thượng Thắng hạ Hoan*

Sứ mạng hoàng dương xiển đạo thiên,
Thắng Hoan Hoà Thượng trải ngàn duyên.
Quê nhà: Chí cả, truyền tâm nguyện,
Đất khách: Lòng trong, tỏ ý miên.
Tĩnh tại, uyên thâm nơi tánh giác,
Thong dong, giản dị ở đời riêng.
Khơi nguồn mạch đạo thường khuyên tấn,
Pháp ngữ truyền trao tòa nghĩa huyền...!

*California, 30-07-2018
Trúc Nguyễn- Thích Chúc Hiền (Cảm họa)*

GIÁO HỘI VỮNG VÀNG

*Cảm họa bài: "Tỏa Sáng Vườn Hoa" của Thi Hữu
Tánh Thiện
Kính dâng Hoà Thượng thượng Thắng hạ Hoan*

Trưởng Lão Thắng Hoan thật thắng Duyên
Thuở nhỏ được tu ẩn Cửa thiền
Bốn phương hoàng pháp nào đâu Ngại
Duy Thức truyền trao khắp mọi miền
Giáo hội vững vàng muôn khó nhọc
Một đời vì đạo chẳng gì riêng
Còn đây một bóng đời cô tịch
Bừng sáng tâm hoa hết lụy phiền.

Nam Mô A Di Đà Phật
*Jacksonville, 30 July 2018
Đệ tử Châu Ngọc*

HƯƠNG SEN LAN TỎA

*Cảm họa bài: "Tỏa Sáng Vườn Hoa" của Thi Hữu
Tánh Thiện
Kính dâng Hoà Thượng thượng Thắng hạ Hoan,
nhân xem đoạn phim về cuộc đời của Ngài, trong
Mùa An Cư Kiết Hạ và Vu Lan Báo Hiếu năm
2018.*

Châu Điền, Hội Thắng (1) chốn nông Thiên
Nun đức Tăng tài (2) tạo thắng duyên
Trong nước hoàng truyền các học viện
Ra ngoài Phật Việt tỏa nhiều miền
Nhân sinh phụng sự không nề khổ
Phật sự lo chung chùa chẳng riêng
Ẩn dật an nhàn đời tu sĩ (3)
Công năng diệu dụng rất thâm huyền (4)

*Pháp Hoa – Nam Úc 31/07/2018
Hậu học Thích Viên Thành, kẻ thủ*

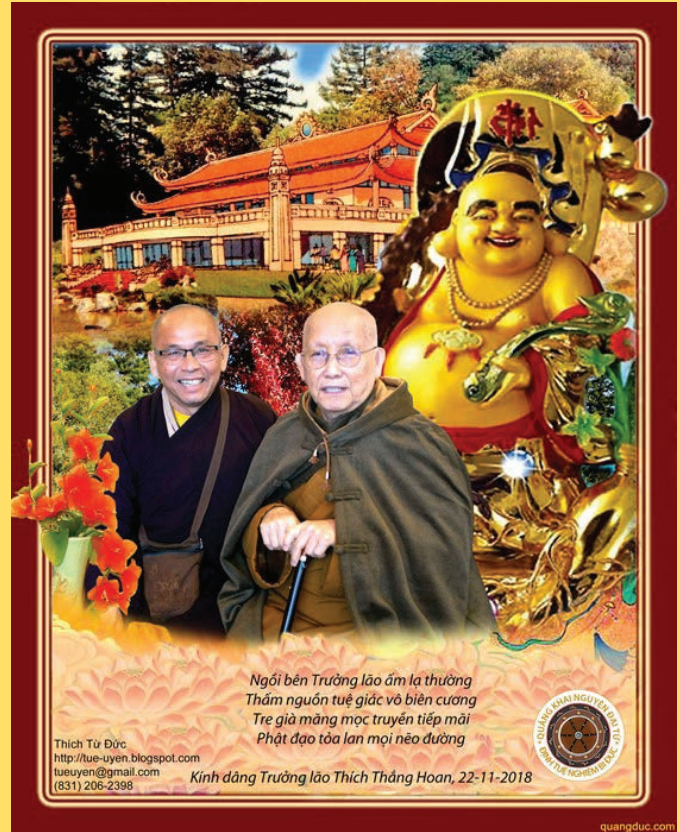
Ghi chú:

- (1) Chùa Hội Thắng, Làng Châu Điền, Huyện Cầu Kè, Tỉnh Trà Vinh, nơi Ngài Thắng Hoan là chủ tiêu được xuất gia tu học với Hoà Thượng Đác Ngô, lúc còn 8 tuổi.
- (2) Từ đây đã nun đức nên một Hoà Thượng, nhiều đóng góp cho Đạo và lợi lạc quần sanh ở khắp nơi, từ quốc nội cho đến hải ngoại.
- (3) Ngài rất uyên thâm Phật Pháp, nhất là Duy Thức Học, nhưng Ngài có cuộc sống rất giản đơn, không chùa to, mà chỉ là những "thảo am" nhỏ, ngày ngày vui với kệ kinh và viết sách, làm thơ, nơi nào thỉnh mời việc Phật sự quan trọng, Ngài chẳng từ nan.
- (4) Công hạnh và hành trạng của Ngài, đã giúp ích rất nhiều Phật sự cho Giáo Hội trong và ngoài nước, viết và dịch thuật rất nhiều sách, lợi lạc cho tứ chúng, khiến cho nhiều Tôn Đức tán phục, rất đông Phật tử ngưỡng vọng. Xứng đáng là Trưởng Tử Như Lai.

THƯỚC NGỌC KHUÔN VÀNG ...TỎA ...ĐẠO HUYỀN

Kính dâng Hòa Thượng Thích Thắng Hoan
Kính họa bài thơ của Thi Hữu Tánh Thiện
Ấn Quang Phật Học dưỡng mùi thiền
Thế học Văn Khoa tăng thượng duyên
Chánh Pháp được truyền không mỗi một
Trưởng Lão Thắng Hoan đến mọi miền
Điều hợp Liên Châu... hề... khó nhọc
Về nguồn kết nối... ngại chung... riêng
Tiểu Hồ tịnh thất... nơi cô tịch
Thước Ngọc khuôn Vàng... tỏa... đạo huyền.

Nam Mô A Di Đà Phật
Melbourne 31/7/2018
Huệ Hương cẩn kính



HOÀNG PHÁP CHU TOÀN

Kính dâng Hòa Thượng Thích Thắng Hoan
Kính họa bài thơ của Thi Hữu Tánh Thiện

Trưởng Lão Thắng Hoan hiển dáng thiền
Đồng chơn thể phát rạng uyên nguyên
Hoàng Pháp chu toàn Như Lai Sứ
Độ chúng hướng Phật vui nào phiền
Miệt mài Phật sự tâm bi mẫn
Hành hoạt lợi lạc thuận tùy duyên
Tự độ, tha độ càng tinh tấn
Vườn Hoa Đạo Pháp nở Hoàng Liên

Pt Quảng An Houston, Tx

SIÊU THOÁT TRẦN HƯ...

Kính dâng Hòa Thượng Thích Thắng Hoan
Kính họa bài thơ của Thi Hữu Tánh Thiện

Trưởng lão Thắng Hoan nhập Đạo Thiền
Tịnh lòng hướng thiện đủ hương duyên.
Độ sanh ngã Phật dâng tam giới,
Hoàng pháp từ bi rải khắp miền.
Thực nghĩa không môn cùng giảng khắp,
Chánh tâm đắc quả chẳng cầu riêng.
Bồ đề phước báu thân hòa định...
Siêu thoát trần hư giữ ảo huyền!

Nhật Hồng Nguyễn Thanh Vân

DANH TẶNG VIỆT NAM HẢI NGOẠI

*Ngưỡng kính Hòa Thượng Thích Thắng Hoan
họa vận thơ thi hữu Tánh Thiện*

Quả trở Người yêu mến cửa thiền
Bền lòng chặt dạ với căn duyên
Quê người trái hạnh gieo đầy lối
Đất mẹ hoa tâm nở khắp miền
Đã nhất nhân gian vào đại thế
Thì sao nhật nguyệt phải tư riêng
Mai thân huyền uế thành tro bụi
Sốt tiếng danh Tăng tại cửu huyền.

*Thủy Lâm Synh
HB, CA, Aug. 02, 2018*

TỎA SÁNG VƯỜN HOA

*Cảm họa bài thơ của Cư sĩ Tánh Thiện
Kính dâng Hòa Thượng Thích Thắng Hoan*

Tám tuổi trên vai nhập cửa thiền
Bồ đề hạt giống tạo nhân duyên
Nấu sủ sôi kinh chẳng hề mệt
Hoàng pháp lợi sanh khắp mọi miền
Chín mươi tuổi thọ nào thấy nhọc
Nay đây mai đó, không chùa riêng
Hòa Thượng tịnh tâm trong cô tịch
Ghé trần gian, dấu tích vi huyền.

*Paris FRANCE 08-08-2018
Cư sĩ Thoại Hoa*

CẢM NIỆM TRI ÂN

Nam Mô A Di Đà Phật

Kính bạch Chư Tôn Thiên Đức và quý Thi Hữu trong và ngoài nước.

Con kính xin phép bạch với các Ngài và quý Thi Hữu như sau: Viết về Thơ Đường con rất kém cỏi về Niêm Luật. Vì vậy, kính mong các Ngài và quý Thi hữu hoan hỷ bỏ qua nếu con có gì sai sót. May mắn thay, trang nhà Quảng Đức do TT Thích Nguyên Tạng (Chủ biên) đều hoan hỷ đăng các bài thơ và các bài họa, miễn không sai lệch với giáo lý là quý hóa rồi. Con nghĩ đó là chủ trương rất thông thoáng của Ban Biên Tập trang nhà Quảng Đức. Do đó, trên Diễn Đàn Thi Ca Quảng Đức đã được rất nhiều Chư Tôn Đức và quý Cư Sĩ tham gia xướng họa, để truyền giao giáo lý của Đức Từ Tôn. Con kính tri ân trang Thi Ca Quảng Đức, cùng Chư Tôn Đức và quý Thi hữu trong và ngoài nước đã cùng cất lên tiếng nói tôn vinh cuộc đời hành đạo của Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan.

Cuối thư, con kính chúc quý Ngài pháp thể khinh an và các Thi hữu với bao niềm vui sống đạo.

*Thành kính cẩn,
Con: Tánh Thiện*



Thành Kính Tri Ôn Hòa Thượng Thích Thắng Hoan

Đệ tử không biết phải dùng lời lẽ gì để có thể tri ơn với Thầy Thích Thắng Hoan đã vì mọi người mà viết bộ “Khảo Nghiệm Duy Thức Học”. Thật quá hay cho câu “Thế giới pháp tánh chân như nếu không có thật thể thì thế giới y tha khởi tánh quyết định không có mặt trong thế gian”. Đệ tử thấy được điều này nhưng lại không biết làm sao có thể giải thích nên chỉ nói, “Cái lớp căn bản phải thật có để cho tất cả các thứ có thể được dựng lập tạo ra từ nó, nhưng cái lớp căn bản này thì tánh cùng tướng không thể dùng những pháp mà đã được tạo ra từ nó như các căn thức mắt mũi hoặc suy tư mà có thể thấy được, ngược lại là phải quét cho sạch sành sanh tất các thứ giác tri vọng tưởng ấy thì tướng tánh của cái lớp căn bản này tự nó sẽ hiển bày, và khi ấy thì lại tị hết tất cả lý giải hay ngôn luận rồi nên chỉ có người tới được chỗ này thì tự sẽ biết tác lữ. Ngu tui cứ mặc kệ rằng “Gốc thì chẳng phải ngọn, đã ngọn thì chẳng gốc, không gốc ngọn chẳng thành, ngọn thành thì gốc quên, cành lá cùng hoa quả, càng vui tươi nở rộ, gốc càng bị chôn vùi, lại nơi ngọn tìm gốc, gốc ấy cũng là ngọn, chỉ khi ngọn mất sạch, gốc ấy sẽ tự vui”.

*Đệ tử William Đặng
(Độc giả Trang Nhà Quảng Đức)*

CHỐN ĐỊA LINH SINH NGƯỜI BÌNH DỊ

Kính chúc mừng Đại Thọ Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan

o0o

Quê hương Ngài, miền bao la nước nổi
Đất phù sa mầu mỡ lớp lớp về
Những loài chim, quen, lạ nhận làm quê
Lục bình đứng dưới vầng mây viễn xứ

o0o

Sông uốn khúc buông mình qua nẻo vắng
Những lạch ngang, dừ nước rợp trời xa
Có mít, thơm, chuối, mận, với ngàn hoa ...
Đan chần chịt, quanh năm che ánh nắng.

o0o

Ai đến đó, lòng quê không trĩu nặng?
Bóng mát râm, ngọt lịm vị hương dừa
Có những ngày mưa nặng hạt, là mưa...
Nhưng trời tạnh thấy đồng xanh rục lúa

o0o

Rừng trúc xanh bên hàng cây so đũa
Nhạc chim reo... chao động cả tâm người
Thuyền bồng bênh ngõ thân phận nổi trôi
Hồn nhẹ nhõm theo mây về viễn xứ

o0o

Chốn địa linh, sinh Người bình dị
Nhưng yên thâm bác học cả Đạo, Đời...
Ngài ra đi chuyển hóa khắp muôn nơi
Mưa Pháp nhũ cho muôn loài tươi nhuận

o0o

Trong một thoáng, vang lên ba ngàn cõi
Trong một hơi nhẹ nhõm dấu chân Ngài
Nghe trong lòng hoài niệm đến nơi đây
Nghe âm hưởng của muôn loài thốn thức...

o0o

Ngài vẫn khỏe trong niệm từ tương tức
Tiếng Pháp âm diu diu tỏa lan xa
Đến những nơi sanh chúng luống xa nhà...
Chỉ hướng đến đưa chúng về Bồ Giác.

Nam Mô A Di Đà Phật

Sydney 22/7/2016

Lâm Như Tạng





CHÚC MỪNG KHÁNH THỌ SƯ ÔNG

(Kính Dâng HT. Thích Thắng Hoan)

Chúc mừng Khánh thọ “Sư Ông”
Con xin cung kính đôi dòng thanh lương
Từ ngày cách biệt quê hương
Sư Ông theo trọn con đường “Như Lai”

“Duy Tuệ Thị Nghiệp” triển khai
Điều hành Giáo Hội trong ngoài... bấy lâu
“Phật Giáo Thống Nhất Năm Châu”
Tăng đoàn hòa hợp cùng nhau “Về Nguồn”

Một lòng Phật Pháp xiển dương
Quyết gieo trọn tấm Tình Thương của Thầy
Đã từng đi gió về mây
Dựng xây Phật Đạo lên đầy Sắc Không

Bôn ba cùng khắp Tây - Đông
Hoàng dương chánh Pháp một lòng ước mơ
“Sinh từ xứ sở Cần Thơ
Thân sinh gửi đến chùa quê Châu Đien”

Mười năm nương bóng cửa Thiền
Tình thương huynh đệ như nhiên ấm nồng
Thú vui với cảnh ruộng đồng
Thả diều theo gió, tấm lòng tịnh chay

Vừa học Nội Điển Sư Thầy (HT. Đắc Ngộ)
Vừa học Ngoại Điển với ngay Trường gần
Cơm rau nuôi chí xuất trần
“Thọ Sa Di” dục bước chân lên đường...

Duyên lành năm ấy vấn vương
Đi thăm Sư Bác trên phường Trà Ôn
(HT. Thích Thiện Hoa)
Sư Phụ giới thiệu với “Ôn”
Được nhập Tăng chúng ở luôn Đạo tràng

Để thành “Pháp Giới Tâm Đàn”
Thầy được thọ Đại Giới Đàn Ấn Quang
Hành trình rất mực vẻ vang
Bảy năm tốt nghiệp theo hàng Đăng Trung

Được ra Học Viện Nha Trang
Tiếp tục học đến chương trình Cao Trung

Nội Điển, Ngoại Điển đều thông
Đại Học Vạn Hạnh... sống trong Lục Hòa

Đến năm Một Chín Sáu Ba
Ngài làm Đốc Học Biên Hòa... kiêm luôn
Giảng Sư Hóa Đạo Sài Gòn
Hành trang Thầy chỉ tấm lòng thành thang

Nhưng sau biến cố miền Nam
Quê hương đã mất, thân làm sao yên?
Đành theo làn sóng vượt biên
Mong tìm đến chốn đoàn viên Tăng Đoàn

Đầu tiên đến chùa Việt Nam
Tiến xa thêm những tiểu bang Hoa Kỳ
“Giáo Thọ Tu Viện Kim Sơn”
“Lãnh đạo tinh thần Phật Giáo Việt Nam”

Đại Hội Thống Nhất đầu tiên
Để cử chức vụ “Nối Liên Các Châu”
Tấn phong Hòa Thượng năm sau
Vận động thành lập “Hội Đồng Chứng Minh”
(Giáo Hội Phật Giáo VNTN Canada)

Dự định “nhập thất” một mình
Căn nhà vắng vẻ khuôn viên Tiểu Hồ
Bổn dựng “Giáo Chi” (số 9) ra đời
Chia hai “Giáo Hội”... (với lời đối gian*)
(Vị thừa hành “công bố”*) Giáo Chi)

Cho rằng những việc “mình làm”
Sẽ gom tất cả... “không gian vào nhà”
(Nhưng sau khi việc lộ ra
Lại hô hoán “kẻ xấu xa tiếm quyền”)!)

Một lần nữa phải “tùy duyên”
(Giáo Hội PGVNTN Hoa Kỳ thành lập)
Thuận cho Giáo hội “cung nghinh lên Tàu”
“Văn phòng Điều Hợp Liên Châu”
Phải cùng góp sức, “cung cầu” với nhau

Tưởng rằng được nghỉ ngơi lâu
Nào ngờ “tiếng gọi”, phải mau đáp... lời



Nhiếp ảnh gia Võ Văn Tường được Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan tặng sách

Trong tâm luôn niệm suốt đời:
“Đạo cần ta đến, Chúng sinh cần ta đi”

Cho nên không quản thân chi
Miễn sao đáp ứng những khi nhu cầu
Còn thêm Phật sự Âu Châu
Mỗi năm thuyết giảng Đạo mẫu vẫn qua

Năm nào cũng phải bôn ba
Cầu mong đáp ứng thiết tha Đạo tràng
Những lời dạy vẫn còn vang
Như hải triều giữa thác ngàn vọng âm

Hàng năm Thầy vẫn quan lâm
Đạo tràng như thấy đèn Tâm sớm chiều
Được nghe Thầy dạy những điều...
“Đèn trời chong mãi rất nhiều trăng sao”

Năm nay tuổi hạc đã cao
Cầu mong tâm thể lúc nào cũng an
Để còn đáp ứng muôn vàn...
Vì lòng Thầy vẫn ngập tràn yêu thương

Nhắc đến công việc Hoàng dương
Môn “Duy Thức Học” sở trường Sư Ông
Ngoài ra tác phẩm viết xong
Phần nhiều Triết Học trong vòng nhân sinh

Đề tài và những quy trình
Đều rất súc tích, lối nhìn Duy Tâm
“Nếu không tu học chuyên cần
Đừng mơ ước sẽ đến gần Thiện Nhân”

Đôi lời bộc bạch tri ân
Kính dâng lên bậc xả thân cứu đời
“Mỗi năm mỗi thắp đèn trời
Cầu cho Cha Mẹ sống đời với con” (*)

(*) Con xin mượn tạm ca dao
Làm lời nguyện chúc gửi vào thiên thu...
Cầu Phật ban phát lòng Từ
“Chúng Sinh Dị Độ, Chân Như Kiết Tường”.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.
Reutlingen, ngày 9 – 8 – 2016.
Kính bút, Trần Đan Hà



ĐỜI TU SĨ

Thành thơi một gánh quảy an nhiên,
Phủ sạch trần ai bao chướng duyên,
Thay áo tình yêu choàng áo đạo,
Tẩy tâm ô trược hiện tâm thiền.
Đắp xây chánh niệm qua bờ giác,
Hóa độ quần mê thoát nẻo phiền.
Soi sáng phù du sanh tử kiếp,
Triển khai Diệu Pháp hướng chân nguyên

Nam Mô A Di Đà Phật
California 7-2016
Thích Thắng Hoan

ĐỜI CƯ SĨ

*Kính họa nguyên vận bài thơ “Đời Tu Sĩ”
của Hòa Thượng Thích Thắng Hoan.*

Sống trong động loạn vẫn an nhiên
Hành pháp cao siêu tùy thuận duyên
Vọng tưởng trong tâm nguyên dứt bỏ
Ngoài tâm phân biệt chuyển bằng thiền
Không còn chấp trước đời an lạc
Phi thị tham gia ắt nã phiền
Danh lợi không ham lòng nhẹ nhõm
Thông dong tự tại với tâm nguyên

An Lạc thất, Nam Úc ngày 21-07-2016
Thích Viên Thành

ĐỜI CƯ SĨ

*(Kính họa nguyên vận bài “Đời Tu Sĩ” của HT.
Thích Thắng Hoan)*

Đời sống thanh nhàn cứ tự nhiên,
Đâu cần tìm hiểu đến nhân duyên,
Mong thành chánh quả nên tu đạo,
Thanh lọc thân tâm phải tọa thiền.
Muốn được leo lên bờ chánh giác,
Phải buông bỏ hết những ưu phiền.
Nguyện tu cho đến vô lượng kiếp,
Tự thấp đèn từ sáng chân nguyên.

Reutlingen, ngày 20-07-2016
*Cung kính phụng họa bài thơ “Đời Tu Sĩ”
của Hòa Thượng Thích Thắng Hoan.*
Trần Đan Hà



ĐỜI CƯ SĨ

(Kính họa nguyên vận bài “Đời Tu Sĩ” của HT Thích Thắng Hoan)

Bình thường ta sống đạo tự nhiên
Chẳng chút lao tâm hướng ngoại duyên
Nguyện giữ niềm vui trong ánh đạo
Hương thơm nhẹ thoảng nét hương thiền
Nắng mai chim hót bên bờ giác
Liễu ngô chân thường bước an nhiên
Thế cuộc xoay vần không vướng bận
Vô tu vô chứng nói chi thiền.

Dallas , ngày 20-07-2016
Tánh Thiện

ĐỜI CƯ SĨ

(Kính họa nguyên vận bài “Đời Tu Sĩ” của HT. Thích Thắng Hoan)

Bước vào nẻo Đạo tự an nhiên
Tắm Pháp hành trì thuận nhân duyên
Ngũ Giới giữ gìn cho miên mật
Tam Quy nương tựa hết đảo điên
Tụng đọc Chân Kinh suy thâm nghĩa
Nghiêm trì Thập Chú lắng tâm phiền
Bồ Đề triển nở nhờ ươm bón
Đạo Đời hòa quyện thật uyên nguyên

Houston, Texas 20-7-2016
Quảng An

ĐỜI CƯ SĨ

(Kính họa nguyên vận bài “Đời Tu Sĩ” của HT. Thích Thắng Hoan)

Quay về với đạo sống an nhiên
Quy mạng mười phương bớt nghiệp duyên
Thập thiện nằm lòng gìn nghiệp khẩu
Hai thời công quả, đến đêm thiền
Kinh kệ trau dồi thêm tuệ giác
Lắng Nghiêm mỗi sáng chẳng ưu phiền
Tỉnh thức Bồ đề luôn rạng tỏ
Đạo đời hòa hợp đến chân nguyên

Jacksonvill 20-7-2016
Châu Ngọc

Đời Cư Sĩ

(Kính họa nguyên vận bài “Đời Tu Sĩ” của HT. Thích Thắng Hoan)

Ngắm cà sa rục cảnh thiên nhiên
Muốn bước theo Người! Chẳng đủ duyên!
Dù biết cửa từ gieo ý thiện
Dầu hay lối đạo tỏa hương thiền
Còn vương kiếp trước đầy duyên nợ,
Vẫn nặng nghiệp xưa lắm não phiền.
Đành sống tại gia, đời thế tục

Đường tu thâm ước mãi tinh nguyên.

Tâm Minh Ngô Tăng Giao
(Virginia, July 2016)

ĐỜI CƯ SĨ

(Kính họa nguyên vận bài “Đời Tu Sĩ” của HT. Thích Thắng Hoan)

Bước vào nẻo đạo kiếm an nhiên
Học pháp, tu hành chuyển nghiệp duyên
Ngũ giới ghi lòng siêng tịnh khẩu
Tam quy tạc dạ nhớ tham thiền
Chân kinh tụng rõ thêm thanh nhã
Thập chú trì to xóa khổ phiền

Hạt giống bồ đề ươm tưới bón
Đạo Đời hai lối hướng chân nguyên.

Nha Trang ngày 19-7-2016
Tâm Không Vĩnh Hữu



Đời Cư Sĩ

*(Kính họa nguyên vận bài “Đời Tu Sĩ”
của HT. Thích Thắng Hoan)*

Sống đời cư sĩ tập an nhiên
Học đạo tu thân, trả nghiệp duyên
Mong ngày dứt nợ, tròn duyên đạo
Tự tại an vui sống của Thiên
Ngày ngày kinh kệ khơi nguồn giác
Diệt tận tham sân tránh não phiền
Đạo đời xin trọn tròn một kiếp
Pháp mẫu dẫn bước hướng chân nguyên.

Nam Mô A Di Đà Phật
Melbourne, Úc Châu 22-7-2016
Phật tử Thanh Phi

Đời cư sĩ

*(Kính họa nguyên vận bài “Đời Tu Sĩ”
của HT. Thích Thắng Hoan)*

Từ bi hỷ xả mới an nhiên
Vui đời, vui đạo, để tùy duyên
Học lý siêng năng, Tứ Diệu Đế
Tập thực chuyên cần, Tam Pháp Thiển
Vọng tưởng tiến đi, trì tự tại
Chánh niệm lưu về, thoát ưu phiền
Sinh tử luân hồi, đà tỉnh giác
Di Đà tu tịnh, ngộ chân nguyên.

Nam Mô A Di Đà Phật
Ba Lê, Pháp quốc, 22-07-2016
Cư sĩ Thọ Hoa

Đời Cư Sĩ

*(Kính họa nguyên vận bài “Đời Tu Sĩ”
của HT. Thích Thắng Hoan)*

An nhàn tận hưởng thú thiên nhiên
Một túi thơ đầy kết thiện duyên
Quạt gió mát lành nơi tịnh cảnh
Đèn trăng thấp sáng chốn am thiên
Cư trần tự tại không vương vấn
Xử thế bao dung chẳng lụy phiền
Thông suốt lầu lầu gương Trí Huệ
Sắc không không sắc tự hườn nguyên

Darwin, Bắc Úc 27/07/2016
Viên Huệ Dương Chiêu Anh

Tu Học

*(Kính họa nguyên vận bài “Đời Tu Sĩ”
của HT. Thích Thắng Hoan)*

Sanh tử luân hồi lẽ tự nhiên
Hơn thua được mất chẳng phan duyên
Biết đời giả tạm, tâm thanh tịnh
Hiểu lý vô an, ý định thiên
Ba độc trị lành, năng hỷ xả
Sáu căn phòng giữ, tránh ưu phiền
Lục hòa tu học mau tinh tấn
Công hạnh tròn đầy tỏ cội nguyên.

Darwin, Bắc Úc 2/8/2016
Lệ Tâm Anh Nhi

Bên Thềm Chân Như

Lăng Già trăng tỏ ngoài hiên
Sáng soi Công án bên thềm Chân Như
Niết bàn hiển lộ vô dư
Thiên Hương thơm ngát vẫn thơ nhiệm mầu (1)
Dòng sông tịnh thủy dạt dào
Từ bi chất liệu thấm vào nguyên sinh (2)
Con thuyền Bát nhã chân minh
Quay về bến giác lộ trình Không Môn (3)
Kim cang đỉnh ngự vân am (4)
Bảo châu hòa khúc Pháp âm diệu thường (5)
Hoa Nghiêm duyên khởi mở đường
Nói liền chân vọng, khơi nguồn trí năng
Mênh mông thế giới ba ngàn
Hạt sương châu ngọc nằm trang Kinh cầu (6)
Nụ cười giải thể niềm đau
Tiếng chuông tỉnh mộng sạch lâu trần ai
Thành thơ đạo gót trang đài
Qua cầu vọng nguyệt hát bài Vô Ngôn.

Thơ của Thích Thắng Hoan

- (1) *Tinh thần Kinh Lăng Già Tâm Ấn*
(2) *Tinh thần Kinh Phổ Môn*
(3) *Tinh thần Kinh Bát Nhã*
(4) *Tinh thần Kinh Kim Cang*
(5) *Tinh thần Kinh Pháp Hoa*
(6) *Tinh thần Kinh Hoa Nghiêm.*



Đôi lời cảm niệm về sự viên tịch của Hòa Thượng Thích Minh Tâm

Như sét đánh một tin buồn chấn động
Vượt trùng dương lan rộng khắp đó đây
Hòa Thượng Minh Tâm đột ngột ngã về Tây
Bốn Giáo Hội bàng hoàng cảm xúc
Giáo Hội Âu Châu từ nay đã mất
Một thạch trụ tài đức song toàn
Đủ niềm tin người con Phật kính dâng
Để xây dựng quê hương đạo pháp
Tặng Ni Hải Ngoại nghe tin thương tiếc
Kể từ nay thiếu Long Tượng tựa nương
Thiếu từ bi chất lượng thân thương
Để nối kết bốn phương quy tụ
Giáo Hội Hoa Kỳ mất đi Pháp Lữ
Từng thắt chặt tình huynh đệ tương lân
Chia sẻ nhau trong sự nghiệp chung
Cho chí hướng phát huy chánh pháp
Dẫu biết rằng vấn đề còn mất
Đã có đến thì phải có đi
Bồ Tát hạnh nào có sá chi
Tâm vô trụ an nhiên tự tại
Nhưng than ôi! Ngài ra đi đột xuất
Khỏi làm sao mình chẳng chút bàng khuâng
Vì tương lai riêng cảm thấy cô đơn
Trong Phật sự thiếu bạn thân tâm sự
Hôm nay trước Linh đài Hòa Thượng
Chí thành xin đốt nén tâm hương
Tiễn người đi vào cõi chân thường
Mong phát nguyện hồi hương tế độ

Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật

Chứng minh

Sa Môn Thích Thắng Hoan kính bái

Paris ngày 19 tháng 8 năm 2013



KHẢO NGHIỆM DUY THỨC HỌC

(Trích chương cuối)

HT Thích Thắng Hoan (biên soạn)

Duy Thức Học là một môn học về Tâm. Môn học này khởi điểm từ nơi Thức (sự hiểu biết) để tìm hiểu nguồn gốc Tâm. Nguyên vì theo Phật Giáo, Thức chính là sự tác dụng của Tâm và lấy Tâm làm thể cho mình. Người học Duy Thức nếu như hiểu biết được Thức tác dụng thì có thể ngộ được Tâm bản thể. Muốn hiểu Duy Thức, những học giả, trước hết phải hiểu được những Thức căn bản trong nhận thức và xây dựng vạn pháp. Theo Duy Thức Học, người cũng như các loài hữu tình khác đều có hai loại Tâm Thức căn bản là Ý Thức và Tạng Thức (Thức Alaya).

I.- Ý THỨC: Ý Thức là một loại hiểu biết bằng cách phân biệt. Ý Thức mặc dù đứng về hạng thứ sáu trong tám Tâm Thức nhưng nó đóng vai chính trong sự hiểu biết vạn pháp trong thế gian nên gọi là căn bản. Vạn pháp trong thế gian nếu như không có Ý Thức thứ sáu góp mặt để hiểu biết thì trở nên vô nghĩa, nguyên vì vạn pháp tự nó không thể biểu lộ được giá trị của mình trước mọi người và mọi loài chúng sanh. Chỉ có Ý Thức thứ sáu thì mới có khả năng phân biệt tính chất giá trị và ý nghĩa của vạn pháp để hiểu biết. Ngày nay bao sự văn minh của khoa học cơ giới và sự tiến bộ của loài người trong mọi lãnh vực xã hội, kể từ vật chất cho đến tinh thần v.v... có thể nói đều là thành quả của Ý Thức sáu sáng tạo. Ngoài Ý Thức này ra, không ai có thể thay thế nó trong công việc chỉ đạo phát minh khoa học để cung ứng nhu cầu cho loài người. Sự tiến bộ của khoa học hiện đại chính là nhờ sự đóng góp rất lớn của Ý Thức thứ sáu nên gọi là Duy Thức, nhưng khả năng của Ý Thức thứ sáu được nhận định như sau:

1/- Ý Thức thứ sáu thì chỉ có khả năng sản xuất những sản phẩm hoàn toàn thuộc về vật chất để sử dụng. Những sản phẩm vật chất mà Ý Thức thứ sáu sản xuất thì không có thực thể nghĩa là chúng nó không có sức sống ở trong. Những sản phẩm vật chất không có sức sống ở trong gồm các loại như: người máy (Robot), phi thuyền, nhà lầu xe hơi, hoa ni lông v.v... Nhà Duy Thức gọi những pháp này thuộc về loại Biến Kế Sở Chấp, nghĩa là những pháp do Ý Thức thứ sáu chấp trước và tính toán tạo thành.

Trái lại, Ý Thức thứ sáu thì không có khả năng sáng tạo và xây dựng những pháp có thể chất chân thật, nghĩa là những pháp có sức sống ở trong. Những pháp có sức sống ở trong gồm các loại như: con người, cỏ cây, địa cầu, hành tinh v.v... Đã bất lực trong việc xây dựng những pháp có thể chất chân thật nói trên, Ý Thức thứ sáu lại còn không có khả năng hiểu biết nguồn gốc vạn pháp từ đâu phát sanh. Chẳng những thế Ý Thức thứ sáu lại còn không thể hiểu biết trực tiếp đến các pháp có thể chất chân thật trên đây mà không cần đến sự giúp đỡ của năm Tâm Thức. Ý Thức thứ sáu chỉ hiểu biết gián tiếp đến các pháp có thể chất chân thật trên đây qua ảnh tử do năm Tâm Thức cung cấp.

2/- Ý Thức thứ sáu nếu như muốn sáng tạo những pháp không thể chất nào hoặc muốn hiểu biết những pháp nào hiện có mặt trong thế gian thì nhất định phải nhờ đến năm Tâm Thức tiếp tay yểm trợ. Ý Thức thứ sáu giả sử không được năm Tâm Thức yểm trợ thì tự mình không thể xây dựng lấy những pháp không có thể chất và cũng không có khả năng hiểu biết những sự vật đối tượng vừa trình bày, mặc dù Ý Thức thứ sáu rất muốn xây dựng và muốn hiểu biết.

3/- Về phương diện hồi tưởng, Ý Thức thứ sáu muốn nhớ lại những pháp thuộc hạt giống của quá trình kinh nghiệm sống trong Thức Thể Alaya thì cũng phải nhờ đến Thức Mạt Na thứ bảy cung cấp. Thức Mạt Na thứ bảy nếu như không chịu cung cấp những dữ kiện trong Thức Thể Alaya thì Ý Thức thứ sáu cũng không thể tự nhớ lại được những điều muốn nhớ.

4/- Điều đáng chú ý, những hình ảnh làm đối tượng cho Ý Thức thứ sáu hiểu biết đều là những thứ ảo giác của vạn pháp hiện có mặt trong thế gian do năm Tâm Thức cung cấp. Nhà Duy Thức gọi những thứ ảo giác đó là Ảnh Tử (Cause of Illusions). Cho đến những hình ảnh thuộc quá trình kinh nghiệm sống mà Ý Thức thứ sáu nhớ lại cũng đều là Tướng Phần (Images) không thực chất của những hạt giống trong Thức Thể Alaya. Những Tướng Phần này được Thức

Mặt Na thứ bảy mang ra để trình diện cho Ý Thức phân biệt để hiểu biết.

5/- Một số người hiểu lầm cho Ý Thức thứ sáu được phát sanh từ Trung Tâm Não Bộ (Brain Center) do Hệ Thống Thần Kinh (Nervous systems) tác dụng, nhưng Trung Tâm Não Bộ cũng như Hệ Thống Thần Kinh mà ai cũng biết đều được cấu tạo bởi vật chất. Thế nên họ đi đến kết luận cho là “Vật chất sanh ra tinh thần”. Sự lầm tưởng của họ được khảo sát qua những hiện tượng sau đây:

Trường hợp thứ nhất, khi con người đang trong cơn ngủ mê, hệ thống Thần Kinh của họ chưa bị đứt và trung tâm Não Bộ của họ chưa bị hư hoại, nghĩa là tất cả đều rung động theo trái tim nhịp thở. Lúc đó chúng ta câu muỗi vào miệng vẫn thấy miệng của họ liếm môi và chúng ta đưa lông gà xe vào mặt vẫn thấy họ đưa tay lên phủi chỗ ngứa v.v... Trong lúc đó họ vẫn ngủ mê không hay biết chi.

Trường hợp thứ hai, khi con người bị bất tỉnh (un-conscious), những hệ thống Thần Kinh, những bắp thịt và trung tâm Não Bộ của họ vẫn còn nguyên vẹn. Ngay lúc đó chúng ta lại tiếp tục hành động như trên, nghĩa là cũng câu muỗi vào miệng và cũng xe lông gà vào mặt nhưng không thấy họ sinh hoạt theo bản năng tự vệ, mặc dù người đó vẫn chưa bị chết và vẫn nằm yên trở ra như khúc gỗ.

Trường hợp thứ ba, người lái xe bị ngủ gục bất ngờ không hay biết trong lúc đi đường xa. Nguyên do Ý Thức thứ sáu của họ muốn nghỉ ngơi nhưng họ không chịu đậu xe lại. Ngay lúc đó Ý Thức thứ sáu của họ đã rút ra khỏi đầu óc nên khiến cho họ hoàn toàn không nhìn thấy chi cả, mặc dù não bộ của họ không bị hư và hệ thống Thần Kinh của họ không bị đứt.

Bao nhiêu dữ kiện nêu trên cũng đủ chứng minh cho thấy hệ thống Thần Kinh hay trung tâm Não Bộ không phải là nơi phát sanh ra Ý Thức thứ sáu. Ý Thức thứ sáu có thực thể riêng và thực thể này hoàn toàn không liên hệ chút nào đến vật chất. Thực thể của Ý Thức thứ sáu chính là Tâm Trí và Ý Thức thứ sáu được phát sanh từ nơi Tâm Thể nên gọi là Tâm Thức.

6/- Một số người khác lại quan niệm cho rằng, Ý Thức thứ sáu là trung tâm phân phối ra năm Tâm Thức. Theo họ, Ý Thức thứ sáu chạy vào con mắt thì

nhìn thấy, chạy vào lỗ tai thì nghe biết, chạy vào lỗ mũi thì ngửi biết, chạy vào miệng lưỡi thì nếm biết và chạy vào thân thể thì cảm biết. Điều nhận thức trên đây của họ thì hoàn toàn không đúng. Nguyên do có một công nhân thường hay bị bệnh mất ngủ, khi trời tối, Ý Thức thứ sáu của họ muốn ngủ sớm để ngày mai có sức khoẻ đi làm việc, nhưng họ bị Nhân Thức làm reo không chịu nhắm mắt. Vì thế họ đành phải sử dụng đến thuốc ngủ để cho được yên giấc.

Qua những sự kiện trên, chúng ta nhận thấy Ý Thức thứ sáu của con người cũng như của chúng sanh hữu tình chỉ đứng địa vị chỉ đạo (Leadership) cho năm Tâm Thức trong mọi sự sinh hoạt và nó không phải là trung tâm phân phối để sanh ra năm Tâm Thức.

7/- Có người lầm lẫn cho Ý Thức thứ sáu là linh hồn của con người. Theo Duy Thức Học, Ý Thức thứ sáu không phải là linh hồn của con người. Thực tế cho thấy, Ý Thức thứ sáu chỉ có mặt sau bốn tháng khi con người thụ thai trong bụng mẹ. Đã vậy Ý Thức thứ sáu trong con người mỗi khi sinh hoạt lại còn bị lệ thuộc quá nhiều bởi hệ thống Thần Kinh. Hệ thống Thần Kinh của một em bé non kém, khiến cho Ý Thức thứ sáu của em sinh hoạt để hiểu biết còn ngây thơ. Hơn nữa, Ý Thức thứ sáu của con người theo nguyên tắc chỉ đủ sức sinh hoạt mười hai giờ trong ngày và về đêm tối Ý Thức thứ sáu của họ không thể sinh hoạt. Đã vậy Ý Thức thứ sáu của họ đã ra đi khi họ ngủ mê và cũng không còn hiểu biết khi họ bị Bác Sĩ chụp thuốc mê. Nhưng ngay lúc đó họ vẫn còn sống trong tư thế bất động, nghĩa là họ vẫn còn Tâm Thức khác hiện đang sinh hoạt để duy trì mạng sống, mặc dù Ý Thức thứ sáu của họ không có hiện hữu.

II.- THỨC ALAYA (Thức Tạng): Thức Alaya là loại Tâm Thức căn bản thứ hai. Thức Alaya nghĩa là thức chứa (Thức Tạng). Trong tám Tâm Thức, Tâm Thức Alaya đứng vào hạng thứ tám, có khả năng tàng trữ, xây dựng và duy trì sự sống của vạn pháp, cũng như sự sống của loài người. Chính bản chất của Tâm Thức Alaya là sức sống của vạn pháp và của loài người. Về phương diện tàng trữ và bảo trì, Tâm Thức Alaya là cái kho dung chứa và bảo trì tất cả hạt giống vạn pháp và loài người ở trạng thái tiềm năng (Memories) và giữ gìn những hạt giống đó không cho hư hoại để làm nguyên nhân cần thiết cho việc kiến tạo thế giới kiếp sau. Về phương diện kiến tạo

thế giới kiếp sau, Tâm Thức Alaya là nền tảng căn bản trong công tác xây dựng vạn pháp và loài người trong thế gian theo luật nhân quả nghiệp báo. Vạn pháp và loài người sở dĩ được thành hình trong thế gian là nhờ Tâm Thức này xây dựng. Cho đến vạn pháp và loài người sở dĩ được tồn tại trong thế gian là cũng nhờ Tâm Thức này duy trì sanh mạng. Theo nhà Duy Thức, ngoài Tâm Thức Alaya này ra, không ai có khả năng thay thế địa vị cũng như không ai có thẩm quyền quyết định mọi việc sáng tạo vạn pháp và loài người. Tâm Thức Alaya nếu như rút lui thì sự sống của loài người cũng như sự sống của vạn pháp đều bị tiêu diệt. Cũng từ đó nhà Duy Thức gọi Tâm Thức Alaya là Thức Căn Bản.

Có thể khẳng định rằng, sự sống cũng như sự chết của vạn pháp và loài người trong thế gian đều do sự quyết định của Tâm Thức Alaya. Khả năng quyết định của Tâm Thức Alaya trong việc xây dựng vạn pháp và loài người được nhận định như sau:

1/- Những sản phẩm do Tâm Thức Alaya xây dựng là những pháp có thể chất chân thật, những pháp có sức sống ở trong. Những pháp có thể chất chân thật gồm các loại như: loài người, cỏ cây, hoa trái, địa cầu, hành tinh v.v... Đây là những pháp có sự sanh khởi, có sự nảy nở và phát triển mà Ý Thức không có khả năng sáng tạo. Nhà Duy Thức cho những loại này thuộc về Pháp Y Tha Khởi, nghĩa là những pháp phải nương tựa nơi Tâm Thức Alaya mới có thể sanh khởi, lớn lên và tồn tại. Sự sanh khởi, lớn lên và tồn tại của các Pháp thuộc loại Y Tha Khởi được khảo sát như sau:

a/- Theo Duy Thức Học, hạt đậu xanh (Green Bean) không phải là nguyên nhân chính để thành cây đậu xanh. Hạt đậu xanh chỉ là yếu tố trợ duyên ban đầu gọi là Thuận Duyên chỉ có khả năng thành giá đậu xanh (Bean Sprout). Nguyên nhân để thành cây đậu xanh chính là Pháp Tướng (Form) của cây đậu xanh. Tâm Thức Alaya nương theo cái nhân Pháp Tướng của cây đậu xanh, trước hết mượn Tứ Đại trong hạt đậu xanh làm trợ duyên đầu tiên về vật chất để xây dựng hệ thống tiếp liệu với hình thức giá đậu xanh. Kế tiếp Tâm Thức Alaya liên tục lấy Tứ Đại từ nơi phân bón trong đất và lấy Tứ Đại từ nơi dưỡng khí trong không gian để kiến tạo bộ máy sinh lý cho cây đậu xanh qua sự ăn uống, hít thở của nó. Các loài thực vật khác cũng giống như thế. Tâm Thức Alaya

nếu như rút đi thì cây đậu xanh đó phải chết và bỏ lại thân xác thuộc về vật chất trong tư thế hư hoại, mặc dù người ta bằng mọi cách cứ tiếp tục vun phân tưới nước để cứu sống cây đậu xanh.

Một trường hợp khác, hạt đậu xanh khi chưa nảy mầm, chúng ta đem phơi khô nó và để giống bao lâu cũng vẫn được, nghĩa là hạt đậu xanh đây vẫn còn mầm sống ở trong khi chúng ta gieo nó xuống đất. Ngược lại, khi hạt đậu xanh nứt mọng, chúng ta đem nó phơi khô để làm giống. Đến khi gieo xuống đất, chúng ta không thấy nó mọc lên giá đậu xanh giống như hạt đậu xanh đã được thí nghiệm ở trước.

Hơn nữa, theo luật nhân quả, một hạt đậu xanh (một nguyên nhân) khi thành quả thì chỉ có một trái hoặc một hạt đậu xanh con (một kết quả). Nhưng ở đây một hạt đậu xanh (chỉ có một nhân) khi thành quả thì có rất nhiều trái và nhiều hạt đậu xanh con (kết quả thành nhiều giống).

Ba hiện tượng vừa trình bày cũng đủ nói lên được giá trị của hạt đậu xanh. Theo sự nhận xét trên, hạt đậu xanh chưa nảy mầm chỉ là loại hạt giống bên ngoài (ngoại chủng tử) thuộc vật chất và được nằm yên trong tư thế chưa tác dụng, nghĩa là hạt đậu xanh này chưa có Pháp Tướng của cây đậu xanh hiện hữu bên trong và cũng chưa có Tâm Thức Alaya chun vào để xây dựng. Cho nên hạt đậu xanh đây để giống bao lâu cũng không bị hư hoại, nếu như chúng ta giữ gìn kỹ lưỡng.

Ngược lại, hạt đậu xanh một khi đã nứt mọng, nghĩa là hạt đậu xanh đã có Pháp Tướng của cây đậu xanh hiện hữu bên trong và cũng đã được Tâm Thức Alaya chun vào xây dựng cho nó nảy mầm. Nhưng ngay lúc đó chúng ta nếu như không muốn cho hạt đậu xanh nảy mầm này mọc lên thành cây, bằng cách đem nó đi phơi nắng cho khô. Tiếp đến chúng ta lại đem nó gieo vào đất. Nhưng một thời gian sau chúng ta không thấy nó mọc lên. Hiện tượng đây chứng tỏ, Tâm Thức Alaya đã rút ra khỏi hạt đậu xanh vừa trình bày và bỏ lại thân xác trong tư thế hư hoại, vì nó không còn sức sống ở trong.

Để xác định một lần nữa, hạt đậu xanh không phải là nguyên nhân căn bản để thành cây đậu xanh và nguyên nhân căn bản để thành cây đậu xanh, chính là Pháp Tướng. Pháp Tướng này nếu như có nhiều

quả và nhiều hạt thì khi thành cây tất nhiên phải có nhiều trái và nhiều hạt.

b/- Cũng theo Duy Thức Học, tinh cha huyết mẹ không phải là nguyên nhân căn bản để thành con người. Tinh cha huyết mẹ chỉ là yếu tố trợ duyên đầu tiên gọi là Thuận Duyên cho việc xây dựng thân thể con người về vật chất mà thôi. Trong mười hai Nhân Duyên, tinh cha huyết mẹ được gọi là Sắc hay là Sắc Uẩn. Nguyên nhân căn bản để thành con người chính là Ngũ Tướng, mà mười hai Nhân Duyên gọi là Danh. Tâm Thức Alaya nương theo cái Ngũ Tướng của con người, trước hết mượn nguyên liệu Tứ Đại thuộc về vật chất từ nơi tinh cha huyết mẹ làm trợ duyên đầu tiên cho việc xây dựng hệ thống tiếp liệu với hình thức Nhạo Bào Thai. Kế tiếp Tâm Thức Alaya liên tục lấy Tứ Đại từ nơi sự ăn uống và hít thở của người mẹ cung cấp để xây dựng bộ máy sinh lý cho người con. Đến khi đứa bé được sanh ra, Tâm Thức Alaya của chính nó vẫn tiếp tục lấy Tứ Đại bên ngoài để kiến tạo cho xong cái Form Ngũ Tướng của con người qua sự ăn uống và hít thở. Tâm Thức Alaya nếu như rút đi thì người con nhất định phải chết và bỏ lại thân xác thuộc vật chất trong tư thế hư hoại. Cho đến các loài động vật khác cũng được xây dựng giống như sự xây dựng con người.

Những dữ kiện nêu trên đưa đến kết luận, sự kiến tạo loài người và vạn pháp cũng như sự sống còn của loài người và vạn pháp trong thế gian đều do Tâm Thức Alaya xây dựng và duy trì sanh mạng. Cho đến sự hoại diệt của loài người và vạn pháp cũng đều do sự quyết định của Tâm Thức Alaya. Thế nên Tâm Thức Alaya này được gọi là Tâm Thức căn bản thứ hai.

2/- Có người lầm tưởng cho rằng, những hình ảnh, những kinh nghiệm sống của quá trình sinh hoạt năm xưa đều được tàng trữ và bảo trì trong Não Bộ của con người, nhưng dưới đôi mắt của nhà Duy Thức, não bộ của con người đều thuộc về vật chất, được tứ đại kết hợp nhau tạo nên. Não bộ này luôn luôn nằm trong tình trạng sanh diệt không ngừng theo trái tim nhịp thở. Não bộ của con người lúc mười hai tuổi khác hơn não bộ của con người lúc sáu mươi hai tuổi. Não bộ của con người lúc mười hai tuổi còn non kém, cho nên sự hiểu biết của họ quá ngây thơ, quá nông cạn, không giống như sự hiểu biết của người lớn tuổi. Trái lại, não bộ của con

người sáu mươi hai tuổi thì già kinh nghiệm, cho nên họ hiểu biết rất thông minh, rất sâu sắc và nhạy bén. Sự hiểu biết của con người sáu mươi hai tuổi so với sự hiểu biết của con người mười hai tuổi khác biệt quá xa.

Những hình ảnh, những kinh nghiệm sống nếu như được cất giữ và được bảo trì trong não bộ thì người sáu mươi hai tuổi không thể nào nhớ lại được những hình ảnh của thời thơ ấu lúc mười hai tuổi, nguyên vì não bộ của không giống nhau ở hai lứa tuổi cách biệt nhau. Nhưng trên thực tế, người sáu mươi hai tuổi vẫn còn nhớ rõ những niệm đậm đà của thời thơ ấu lúc mười hai tuổi xuân xanh. Điều đó cho thấy, những hình ảnh, những kỷ niệm đậm đà năm xưa của họ lẽ tất nhiên phải được cất giữ một nơi toàn nhất và nơi đó hoàn toàn không bị sanh diệt và biến hoại. Theo nhà Duy Thức, nơi an toàn nhất chính là Thức Thể Alaya. Thức Thể Alaya là một loại Tâm Thức tàng trữ vạn pháp cho nên có thể cất giữ những hình ảnh, những kỷ niệm năm xưa của người sáu mươi hai tuổi không mất.

Tâm Thức Alaya có hai loại, một loại gọi là Thức Thể và một loại gọi là Thức Dụng. Thức Thể Alaya có tên là Thức Tạng thuộc loại Thể Động (Dynamic State), có khả năng tàng trữ và bảo trì tất cả hạt giống vạn pháp. Tâm Thức này còn là miếng đất phì nhiêu giúp cho hạt giống vạn pháp sanh trưởng và lớn lên trong thế gian, cho nên Thức Thể Alaya được gọi là Tâm Địa.

Còn Thức Dụng gọi cho đủ là Tâm Thức Tác Dụng (Activities), tức là chỉ cho Kiến Phần Thức Alaya. Kiến Phần Thức Alaya là một loại Tâm Thức tác dụng và biến động được phát sanh từ Thức Thể Alaya. Kiến Phần Thức Alaya chỉ có khả năng xây dựng và duy trì sanh mạng của vạn pháp được tồn tại trong thế gian. Cho nên Kiến Phần Thức Alaya luôn luôn hiện hữu trong mỗi con người, trong mỗi chúng sanh. Vì bản chất biến động, Kiến Phần Thức Alaya cũng không có khả năng tàng trữ bất cứ hình ảnh nào của thế gian. Nhà Duy Thức diễn tả sự biến động của Kiến Phần Thức Alaya như dòng thác nước chảy liên tục xuống dốc.

3/- Nguồn gốc sanh ra Tứ Đại cũng là Thức Thể Alaya. Thức Thể Alaya ngoài việc sanh ra bảy Tâm Thức và năm mươi mốt Tâm Sở, lại còn có khả năng phát

sanh ra bốn năng lực đất, nước, gió và lửa, gọi chung là Tứ Đại, nguyên vì Thức Thể Alaya cũng là năng lực. Điều đặc biệt, bốn yếu tố Tứ Đại từ trạng thái hạt giống thuộc năng lực riêng rẽ lại được chuyển thành hình tướng tổng hợp trong thế gian là do Kiến Phần Alaya kết hợp và dung hóa. Kiến Phần Thức Alaya nếu như không kết hợp và dung hóa thì bốn năng lực Tứ Đại tự mình không thể sinh hoạt để hiện tướng. Chẳng những thế, Kiến Phần Thức Alaya nếu như không bảo trì sanh mạng vật chất thì bốn yếu tố Tứ Đại trong pháp tự động tan rã và khiến cho vạn pháp không thể tồn tại nơi thế gian. Cho đến thể tánh của bốn năng lực Tứ Đại nếu như không được Thức Thể Alaya duy trì bản chất thì liền bị biến thể để chuyển hoá thành năng lực của Tâm Thức. Bốn năng lực của Tứ Đại ở trạng thái hạt giống không có hình tướng (vô tướng) và lan tràn khắp cả ba cõi. Trạng thái vô tướng của bốn năng lực Tứ Đại nguyên thể được gọi là “Không Vô Biên Xứ”, còn trạng thái vô tướng của Thức Thể Alaya thì cũng lan tràn khắp cả ba cõi. Cho nên Thức Thể Alaya cũng được gọi là “Thức Vô Biên Xứ”. Thức Thể Alaya một khi chuyển hoá để thành Trí Tuệ Đại Viên Cảnh thì bốn năng lực Tứ Đại cũng bị chuyển hóa theo để thành Trí Lực.

4/- Thức Thể Alaya có bản chất riêng và bản chất của Thức Thể Alaya là Tạng Như Lai. Thức Thể Alaya cũng có tên là Thức Tạng. Tạng Như Lai khi bị biến tướng để trở thành Thức Tạng (Thức Thể Alaya), nhưng Tạng Như Lai là hình tướng của Chân Tâm và nương tựa nơi Chân Tâm để thể hiện, còn Thức Tạng cũng là hình tướng của Chân Tâm, nhưng lại nương tựa nơi Tạng Như Lai để thể hiện. Tạng Như Lai thì sinh hoạt trong lãnh vực chân như. Trái lại Thức Tạng thì lại sinh hoạt trong lãnh vực mê vọng. Trong lãnh vực chân như, Tạng Như Lai có khả năng thể hiện tất cả thế giới Pháp Tánh và Pháp Thân của chư Phật trong mười phương. Cho nên Tạng Như Lai được gọi là Tâm Trí. Riêng trong lãnh vực mê vọng, Thức Tạng có khả năng tàng trữ, xây dựng và bảo trì vạn pháp tồn tại trong thế gian. Cho nên Thức Tạng được gọi là Tâm Thức. Nói rõ hơn, đứng trên lãnh vực giác ngộ để nhận xét, Tạng Như Lai chính là Trí Tạng, nguyên vì tất cả thế giới Chân Như đều thể hiện ở trong. Ngược lại, đứng trên lãnh vực mê vọng để nhận xét, Tạng Như Lai được gọi là Thức Tạng, nguyên vì tất cả thế giới Mê Vọng nơi ba cõi đều hiện hữu ở trong. Điều đặc biệt, Thức Tạng khi

được giác ngộ thì lại trở thành Trí Tạng của Tạng Như Lai. Trí Tạng của Thức Tạng được chuyển hoá với danh nghĩa là Trí Đại Viên Cảnh.

Tóm lại, vạn pháp hiện có mặt trong thế gian đều do Tâm Thức xây dựng và biến hiện nên. Nếu như không có Tâm Thức góp mặt, vạn pháp trong thế gian không thể thành hình và cũng không thể tồn tại. Tâm Thức là danh từ chung, nhưng trong đó có hai loại căn bản. Trong tám Thức Tâm Vương, Ý Thức thứ sáu và Thức Alaya thứ tám là hai tâm thức căn bản không thể thiếu mặt trong mọi lãnh vực xây dựng và phát huy vạn pháp trong thế gian. Ý Thức thứ sáu là căn bản cho việc phân biệt và hiểu biết vạn pháp và Thức Alaya thứ tám là căn bản cho việc xây dựng và bảo tồn vạn pháp được góp mặt trong thế gian. Ý Thức thứ sáu thuộc loại tâm thức sinh hoạt biểu hiện ra ngoài để hiểu biết nên được gọi là Biểu Thức. Chung quanh Ý Thức thứ sáu có năm Tâm Thức như, Nhãn Thức, Nhĩ Thức, Tỷ thức, Thiệt Thức và Thân Thức hỗ trợ. Năm Tâm Thức này luôn luôn giúp đỡ Ý Thức thứ sáu trong công việc phân biệt và hiểu biết vạn pháp. Riêng Thức Alaya thứ tám thuộc loại tâm thức vô cùng quan trọng trong việc sanh khởi vạn pháp, nên được gọi là Siêu Thức. Cận vệ cho Tâm Thức Alaya thứ tám có Tâm Thức Mạt Na thứ bảy. Tâm Thức Mạt Na thứ bảy ngoài việc bảo vệ Tâm Thức Alaya thứ tám còn có nhiệm vụ làm gạch nối giữa Ý Thức thứ sáu và Siêu Thức trong mọi sinh hoạt tiếp nhận và quản lý hạt giống vạn pháp trong thế gian.

Vạn pháp thuộc loại không có thể chất nghĩa là chúng nó không có sức sống ở trong đều do Ý Thức thứ sáu xây dựng, còn vạn pháp thuộc loại có thể chất, nghĩa là chúng nó đều có sức sống ở trong đều do Tâm Thức Alaya thứ tám xây dựng. Cho đến sự tiến tu đạo nghiệp của con người để được thành một vị Phật thì cũng phải do Ý Thức thứ sáu quyết định. Riêng con người được chuyển hoá để trở về thế giới Niết Bàn tịch tịnh thì cũng phải nhờ Tâm Thức Alaya ra tay giải thoát. Cho nên Duy Thức Học có câu: “Nhứt thiết Duy Tâm tạo hay Vạn Pháp Duy Thức biến”./.

HAI BỘ PHIM TÀI LIỆU VỀ CUỘC ĐỜI TỤ TẬP VÀ HÀNH ĐẠO CỦA ĐỨC TRƯỞNG LÃO HÒA THƯỢNG THÍCH THẮNG HOAN



Kính mời vào xem:

<https://quangduc.com/a66673/con-duong-hoang-phap>



Kính mời vào xem:

<https://quangduc.com/a63193/sen-tren-tuyet>

Đại Lễ Hiệp Kỳ Chư Lịch Đại Tổ Sư (Về Nguồn 4) tổ chức tại Tu Viện Viên Đức Từ ngày 16 đến ngày 19-09-2010

ĐẠO TỪ CỦA TRƯỞNG LÃO TỶ KHEO ĐẠI DIỆN TĂNG ĐOÀN

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính bạch Chư Trưởng Lão cùng Chư Tôn Thiển Đức Tăng Ni tham dự Lễ Khai Mạc Ngày Về Nguồn - Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư lần thứ IV hôm nay,

Kính thưa quý thiện nam tín nữ thập tùng các phái đoàn Tăng Ni và tự viện Phật giáo đến đây để hộ trì, thính pháp và tham dự Lễ Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư,

Kính thưa liệt quý vị,

Vừa rồi, Hòa Thượng được Tăng sai đã tuyên đọc Bảy Pháp Bất Thối do Phật chế định. Bảy pháp này được xem là giềng mối để bắt đầu cho các sinh hoạt Tăng đoàn. Nhờ tuân thủ Bảy Pháp Bất Thối, các hội chúng Tỷ Kheo, Tỷ Kheo Ni từ 2500 năm qua, đã giữ được sự thanh tịnh hòa hợp trong các sinh hoạt và cũng chính nhờ đó mà Phật Pháp được vững bền, hưng thịnh.

Trong bảy pháp ấy, pháp nào cũng thật quan trọng, nhưng tôi đặc biệt lưu tâm 3 pháp liên quan trực tiếp đến sinh hoạt của Tăng Ni Việt Nam Hải Ngoại thông qua Ngày Về Nguồn - Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư.

Pháp thứ nhất: “Các Tỷ-kheo cần phải thường xuyên tụ họp, và tụ họp đông đảo để giảng luận Chánh pháp, khiến cho có sự hòa hợp trên dưới của các Tỷ-kheo.” Đây là lý do mà đến đâu chúng tôi vẫn thường kêu gọi Chư Tôn Thiển Đức cố gắng tổ chức lễ Bồ-tát hàng tháng tại các địa phương; và đây cũng là lý do mà mỗi năm chúng ta tổ chức Ngày Về Nguồn - Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư. Ở hải ngoại, Tăng Ni Việt Nam chúng ta sống rời rạc, trải rộng trên địa bàn thế giới, khó có cơ hội để “thường xuyên tụ họp, và tụ họp đông đảo để giảng luận Chánh Pháp” như pháp thứ nhất của Bảy Pháp Bất Thối huấn dụ. Cho nên, cần tổ chức Bồ-tát, cần tổ chức Lễ Hiệp Kỳ chung cho

Tăng đoàn, cần tổ chức các khóa tu nghiệp cho Tăng Ni, hay khóa tu học Phật Pháp dành cho Phật tử mà nhờ đó Chư Tôn Đức Tăng Ni có nhân duyên tụ họp đông đảo. Ngày Về Nguồn do chúng ta tổ chức là phụng mệnh Đức Bốn Sư nơi pháp thứ nhất này: Tụ họp, hội thảo, giảng luận Chánh Pháp.

Pháp thứ hai, “Các Tỷ Kheo phải tụ họp trong tinh thần hòa hiệp, giải tán trong tinh thần hòa hiệp, và chấp hành Tăng sự trong tinh thần đoàn kết.” Đây là điểm mà chúng ta đã thực hiện được trong 3 lần tổ chức Ngày Về Nguồn trước, và chắc chắn sẽ thực hiện được trong Ngày Về Nguồn lần thứ IV năm nay. Trong khi pháp thứ nhất kêu gọi chúng ta nên thường tụ hội thì pháp thứ hai, nhắc nhở chúng ta hội họp trong tinh thần hòa hợp, thanh tịnh và đoàn kết. Không tổ chức tụ hội đông đảo, chúng ta sẽ không có cơ hội để biểu hiện sự hòa hợp, đoàn kết và không có cơ hội để trải nghiệm tinh thần vô ngã của mình trong sinh hoạt Tăng đoàn. Nếu mỗi thành viên Tăng Ni không thực hiện tinh thần vô ngã thì không làm sao có được sự hòa hợp, thanh tịnh. Điểm mấu chốt này, chúng ta cần lưu ý. Ngày Về Nguồn - Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư tạo nhân duyên cho chúng ta thực hiện tinh thần này.

Pháp thứ bảy, “Các Tỷ Kheo sống an trú trên chánh niệm tạo thành một cộng đồng sinh động, khiến cho các bạn đồng tu từ những phương khác nếu chưa đến thì muốn đến, đã đến thì muốn cùng sống và cùng tu tập trong sự an lạc.” Một cộng đồng sinh động là một cộng đồng biết thực hiện tinh thần vô ngã; nhờ vô ngã mà có được đoàn kết hòa hợp; nhờ đoàn kết hòa hợp mà Tăng đoàn được trang nghiêm; Tăng đoàn trang nghiêm thì các bạn đồng tu từ những phương khác mới tụ về, cùng sống chung và tu tập trong an



lạc. Ngày Về Nguồn - Hiệp Kỷ Lịch Đại Tổ Sư do chúng ta tổ chức chính là nỗ lực của Tăng Ni Việt Nam Hải Ngoại nhằm thực hiện lời dạy cốt thiết này của Đức Thế Tôn.

Kính thưa quý liệt vị,

Tôi nhắc đến 3 trong Bảy Pháp Bất Thối ở trên với lòng chân thành tán dương Chư tôn Thiền đức đứng ra vận động, tổ chức và tham dự Ngày Về Nguồn - Hiệp Kỷ Lịch Đại Tổ Sư mà bản thân tôi được góp mặt từ những ngày đầu phôi thai.

Từ những cảm xúc chân thành của Tăng nhân đi gần hết một đời trong nẻo đạo huyền vi, dưới sự dẫn dắt

của Đức Thế Tôn kỳ vĩ và chư Lịch Đại Tổ Sư, tôi xin thay mặt Chư Tôn Trưởng Lão hiện diện, cảm tạ những tấm lòng và tâm nguyện cao đẹp của quý liệt vị. Riêng đối với Chư Tôn Đức Tăng Ni các thế hệ đi sau, tôi xin có một lời chân tình: Quý vị không cần tìm kiếm ở đâu xa, chính ngay nơi Bảy Pháp Bất Thối này, quý vị có thể nhìn rõ con đường và trách nhiệm của mình đối với sự hưng thịnh của Tăng đoàn, của Chánh Pháp.

Nam mô Thập phương Thường Trú Tam Bảo
tác đại chứng minh
Sa Môn Thích Thắng Hoan



TRƯỜNG LÃO HÒA THƯỢNG THÍCH THẮNG HOAN NỤ CƯỜI VÀ SỨ MỆNH HOÀNG PHÁP

Lúc còn ở trong nước, trước khi đi vượt biên vào cuối năm 1986, con đã nghe nói nhiều đến Trường Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan, lúc đó Ngài còn là Thượng Tọa, như một vị Giáo Thọ có thẩm quyền về bộ môn Duy Thức.

Nhưng khi ra hải ngoại, con có phước duyên gặp Ngài lần đầu tại Chùa Việt Nam ở Thành Phố Los Angeles thuộc Miền Nam California, Hoa Kỳ, trong một dịp lễ giỗ Cố Hòa Thượng Thích Thiên Ân. Nếu con nhớ không lầm thì có lẽ lúc đó là vào năm 1991.

Ấn tượng đầu tiên mà cho đến giờ này con vẫn còn nhớ mãi là nụ cười tràn đầy hoan hỷ và cung cách bình dị lân mẫn của Ngài, dù đối với một cư sĩ nhỏ bé như con.

Nhưng đó không phải là lần duy nhất con thấy nụ cười từ dung của Ngài, mà mãi cho đến hôm nay, năm 2020, gần ba chục năm sau, lần nào gặp Ngài con cũng thấy nụ cười giải thoát đó trên gương mặt từ ái của Ngài.

Có lẽ từ tâm hồn cởi mở, giải thoát và dung dị đó mà nụ cười của Ngài luôn luôn tươi tắn, giống như bài thơ “Nụ Cười” trong “Thắng Hoan Thi Tập” mà Ngài đã cảm tác.

*Nụ cười mở cửa tâm linh
Cho duyên kết hợp cho tình nở hoa
Hận thù buông bỏ ngàn xa
Nối vòng tay lớn chan hòa thân thương
Phải đâu bao nỗi đoạn trường
Cười môi héo hắt vẫn vương lụa phiêu
Phải đâu nước đổ thành nghiêng
Tây Thi cười hận đảo điên thối đời
Cười như biệch tích muôn nơi
Giờ đây tao ngộ nguồn vui rạt rào.
Kìa xem Phật Tổ nhiệm mầu
Nụ cười thanh thoát sạch lầu trần ai
Thanh bình hương tỏa từ bi
Nụ cười an lạc lối đi nhạc vàng
Còn đâu duyên kiếp bẽ bàng
Thiên Thai mở lối huy hoàng bước lên
Sáng soi sẵn có trăng lành
Đài sen sẵn có cung đình đợi trông*

*Người ơi xin chớ ngại ngần
Nụ cười trao tặng gửi lòng nhau đây.*

Trải qua mấy chục năm được phước duyên gần gũi Trường Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan trong những sinh hoạt Phật Sự tại Hoa Kỳ, con càng kính ngưỡng Ngài nhiều hơn qua chí nguyện hoàng dương Chánh Pháp, phát triển ngôi nhà Phật Pháp và Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại hải ngoại.

Ở tuổi trên dưới chín mươi, Ngài vẫn không từ nan các Phật Sự mà sức khỏe Ngài cho phép. Trong Lễ Tưởng Niệm Cố Trường Lão Hòa Thượng Thích Trí Quang tại Chùa Bát Nhã, Thành Phố Santa Ana, Miền Nam California, vào cuối năm 2019, trước đại dịch, Ngài cũng đã từ Miền Bắc California xuống tham dự và phát biểu cảm tưởng. Vẫn nụ cười đó, vẫn phong thái thông dong tự tại đó, khi con đánh lễ vấn an, Ngài vừa cười vừa nói: “Chưa chết!” Khi nghe Ngài nói thế, ngoài việc vui mừng biết Ngài còn khỏe, con còn đọc được trong lời dạy của Ngài về ý nghĩa vi diệu hơn. Đó là tâm thái của một bậc Thầy nhìn thấu suốt bản chất rỗng lặng của tất cả các pháp, mà trong đó hàm ngụ lẽ biến thiên sinh diệt của con người, của thân ngũ ấm giả hợp.

Trong nhiều lần phát biểu trước chư Tôn đức Tăng, Ni và đồng hương Phật Tử tại Hoa Kỳ mà con được chứng kiến, Trường Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan thường xuyên nhắc nhở đến sứ mệnh thiêng liêng cao cả của người Tăng Sĩ Phật Giáo Việt Nam bỏ nước ra đi. Đó là sứ mệnh truyền thừa mạng mạch Phật Pháp của Đức Phật và Lịch đại Tổ sư. Đó là sứ mệnh đem Phật Giáo Việt Nam truyền bá tại hải ngoại. Đó là sứ mệnh xây dựng và phát huy nền văn hóa dân tộc và nền văn hóa Phật Giáo Việt Nam trong các cộng đồng người Việt tại quê người. Những lúc Ngài phát biểu về chí nguyện đó, con nhìn thấy và nghe thấy nơi ngôn từ của Ngài một sức mạnh vô hình nào đó vượt ngoài vóc dáng của một bậc Lão Tăng ở tuổi chín mươi. Có lẽ, con tự giải thích cho chính mình rằng, đó chính là nội lực, là trí lực, là tâm lực được phát ra từ đại nguyện thượng cầu Phật Đạo và hạ hóa chúng sinh của Ngài.

Với hàng mấy chục tác phẩm trước tác và dịch thuật đã ấn hành và phổ biến, Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan quả thật là một nhà văn hóa, giáo dục và hoằng pháp đã tận tụy cả đời không bỏ phí một chút thời gian nào để cống hiến cho nền văn hóa và Phật Giáo Việt Nam.

Nhân dịp Khánh Tuế lần thứ 94 của Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan, con xin đề đầu đánh lễ thành tâm kính chúc Ngài trường thọ và phước lạc vô biên.

*Hậu học cư sĩ Tâm Huy Huỳnh Kim Quang kẻ thù.
California, những ngày sắp lập Đông năm Canh Tý*



Ban Thực Hiện Kỷ Yếu

Cố vấn:

HT Thích Minh Dung
TT Thích Tâm Phương

Biên tập nội dung:

TT Thích Nguyên Tạng

Trình bày bìa & Nội Dung:

Tâm Thảo (Ngọc)
Quảng Duy Minh (Mẫn)

Sửa bản in:

Thanh Phi
Thanh Hạnh

Hình ảnh:

Võ Văn Tường
Thiện Hưng
Hoàng Lan

Phụ trách in ấn:

TT Thích Quảng Thường
Phật tử Chùa Hồng Danh

Kỷ Yếu này được online:

www.quangduc.com
www.hoavouu.com
www.viengiac.de
www.phatgiaoucchau.com



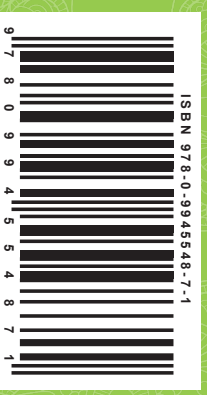
Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan ban đạo từ tại Khóa Tu Học Phật Pháp Bắc Mỹ lần 7 tại Skokie, Illinois, Hoa Kỳ từ ngày 20 đến 23 tháng 7 năm 2017

Photo: Võ Văn Tường



*Đức Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan chứng minh và giảng dạy tại ban đạo từ tại Khóa Tu Học Phật Pháp Bắc Mỹ lần 9
tại Newark, California, Hoa Kỳ, từ ngày 25 đến 29 tháng 7 năm 2019*

Photo: Võ Văn Tường



ISBN 978-0-9945548-7-1

9 78 0 9945548 7 1